ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

Biểu mẫu 17

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2022-2023

1. Khoa Quản trị Kinh doanh

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ (Ngành Quản trị Kinh doanh)	**Thạc sĩ** (Ngành Quản trị Kinh doanh)	**Đại học**			**Cao đẳng sư phạm chính quy**	**Trung cấp sư phạm chính quy**
				Chính quy (Cử nhân Quản trị Kinh doanh, Tài chính Ngân hàng, Kế toán)	**Liên thông chính quy**	**Văn bằng 2 chính quy**		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Các đối tượng sau đây có thể đăng ký dự tuyển chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Quản trị Kinh doanh của trường Đại học Quốc tế:	- Học viên đã có bằng tốt nghiệp cử nhân các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh. - Học viên không có bằng chuyên ngành kinh tế, quản trị kinh	- Tốt nghiệp THPT - Đạt học sinh giỏi 2 năm trong 3 năm học lớp 10, lớp 11 và lớp 12; hoặc là thành viên đội tuyển của trường hoặc tỉnh thành tham dự kì thi học sinh giỏi quốc gia (đối với	N/A	N/A	N/A	N/A

<table>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>- Công dân Việt Nam, người ngước ngoài có bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo trong nước hoặc nước ngoài cấp với điểm trung bình chung của tất cả các môn học ở bậc thạc sĩ xếp loại khá (phổ điểm 70-79 trong thang điểm 100) tương đương với bằng thạc sĩ có điểm trung bình B+ hoặc 3.3 trong hệ thống giáo dục Hoa kỳ, hoặc bằng thạc sĩ xếp loại khá (Second Class Honours/Upper Division/phổ điểm 60 - 64.99) trong hệ thống giáo dục của Anh Quốc, hoặc bằng thạc sĩ xếp loại khá (Distinction/phổ điểm 73-82.99) trong hệ thống giáo dục của Úc. Các trường hợp ứng cử viên tốt nghiệp thạc sĩ tại các quốc gia khác thì sẽ tham khảo cách qui đổi sang điểm chuẩn theo thang điểm chữ tối thiểu là B+ theo hệ thống giáo dục Hoa kỳ. Thí sinh tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị Kinh doanh hoặc các chuyên ngành gần với</td>
<td>doanh. Nhóm này yêu cầu học bổ sung thêm một số học phần và kinh nghiệm làm việc.
- Học viên người nước ngoài có bằng tốt nghiệp ĐH, có trình độ tiếng Anh tương đương IELT 4.5 hoặc tốt nghiệp các chương trình đào tạo bằng tiếng Anh.
Đối với học viên người nước ngoài, việc xét tuyển sẽ dựa trên quyết định của Hội đồng Tuyển sinh.
- Các trường hợp miễn thi tiếng Anh khác:
+ Người dự tuyển là công dân Việt Nam được miễn đánh giá năng lực tiếng Anh khi có một trong những minh chứng sau:
● Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó</td>
<td>phương thức xét tuyển theo quy đinh của ĐHQG)
- Có hạnh kiểm tốt trong năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12
- Điểm trung bình 5 học kì của mỗi môn trong tổ hợp đăng kí xét tuyển >= 6.5 và tổng điểm xét tuyển của 3 môn trong tổ hợp đăng kí >= 20 (không tính điểm cộng ưu tiên)
- Đối với tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, nếu thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS Academic hoặc TOEFL iBT thì được quy đổi điểm trung bình môn Tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển, cách quy đổi như sau:
<table>
<tr><td>Chứng chỉ IELTS academic</td><td>Chứng chỉ TOEFL iBT</td><td>Điểm uy đổi</td></tr>
<tr><td>≥ 6.0</td><td>60 - 78</td><td>10</td></tr>
<tr><td>5.5</td><td>46 - 59</td><td>8,5</td></tr>
<tr><td>5.0</td><td>35 - 45</td><td>7,5</td></tr>
</table>
</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
</table>

		chuyên ngành Quản trị Kinh doanh thuộc nhóm ngành kinh doanh và quản lý (mã số 6034) trong danh mục giáo dục đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2012/TT-BGDĐT ngày 14/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành QTKD được đào tạo phổ biến tại các nước phát triển bao gồm: Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành, Kinh doanh Thương mại, Tài chính - Ngân hàng, Kế toán, Chính sách công, Quản lý công, Quản trị Nhân lực, Hệ thống Thông tin Quản lý, Quản trị Văn phòng, Quản lý Kinh tế, Quản lý Khoa học và Công nghệ, Quản lý Năng lượng, Quản trị Marketing (MSc in Marketing Management), Marketing và Du lịch (MSc in Marketing and Tourism), Kinh doanh quốc tế (MSc in International Business), Kinh tế học (MA in	ngôn ngữ giảng dạy là ngôn ngữ của môn thi tiếng Anh, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành; ● Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc chương trình kỹ sư chất lượng cao Việt Pháp (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng, có bằng tốt nghiệp các chương trình giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh không qua phiên dịch được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận; ● Có bằng tốt nghiệp đại học ngành	≤ 4.5		Không quy đổi				

		Economics or in Applied Economics), Kinh tế phát triển (MA in Development Economics), Kinh tế và Tài chính (MSc in Economics and Finance), Kỹ thuật kệ thống công nghiệp, Quản lý công nghiệp và Kinh doanh và Kinh tế (MSc in Business and Economics). Các đối tượng tuyển tốt nghiệp thạc sĩ các chuyên ngành Quản lý Khoa học và Công nghệ, Quản lý Năng lượng, Kỹ thuật kệ thống công nghiệp, Quản lý công nghiệp phải học bổ sung thêm một số môn học trong chương trình học thạc sĩ Quản trị kinh doanh. - Đối với công dân Việt Nam, người nước ngoài tốt nghiệp chương trình thạc sỹ chuyên ngành Quản trị Kinh doanh hoặc các chuyên ngành gần với chuyên ngành Quản trị Kinh doanh thuộc nhóm ngành kinh doanh và quản lý không yêu cầu thực hiện luận văn, ngoài các điều kiện nêu trên phải có ít nhất	ngôn ngữ nước ngoài là tiếng Anh; + Người dự tuyển là công dân nước ngoài, lưu học sinh Hiệp định (là người nước ngoài được tiếp nhận học tập tại Việt Nam và được Chính phủ Việt Nam cấp học bổng theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên) nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo bằng ngôn ngữ tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đáp ứng yêu cầu về tiếng Anh theo quy định tiếng Anh của cơ sở đào tạo. Trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ thì được miễn yêu cầu về tiếng Anh.				

		một bài báo được đăng trên các tạp chí chuyên ngành. Khi dự tuyển, người dự tuyển cần chuẩn bị các nội dung sau: a. Có đề cương nghiên cứu sơ bộ được viết bằng tiếng Anh, trong đó trình bày rõ ràng về hướng nghiên cứu, đề tài hoặc chủ đề nghiên cứu; tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan; mục tiêu, nhiệm vụ và kết quả nghiên cứu dự kiến; kế hoạch học tập và nghiên cứu trong thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của người dự tuyển trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu; lý do lựa chọn trường Đại học Quốc tế; đề xuất người hướng dẫn. b. Được một nhà khoa học có tên trong danh sách do trường Đại học Quốc tế công bố đồng ý nhận hướng dẫn nghiên cứu sinh (nếu người dự tuyển trúng tuyển). Trường hợp người						

		dự tuyển đề nghị người hướng dẫn không có tên trong danh sách do trường Đại học Quốc tế công bố, người dự tuyển phải xin ý kiến của trường và được Hiệu trưởng chấp thuận trước khi nộp hồ sơ dự tuyển. c. Có hai thư giới thiệu của hai giảng viên hoặc nghiên cứu viên có chức danh giáo sư hoặc phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng ngành. Thư giới thiệu phải có nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể: - Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp; - Năng lực hoạt động chuyên môn; - Phương pháp làm việc; - Khả năng nghiên cứu; - Khả năng làm việc theo nhóm; - Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;						

		- Triển vọng phát triển về chuyên môn; - Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu người dự tuyển làm nghiên cứu sinh. d. Người dự tuyển phải có trình độ tiếng Anh theo quy định hiện hành của Đại học Quốc gia TP.HCM. Các trường hợp miễn xét tuyển hoặc miễn thi tuyển tiếng Anh đối với người dự tuyển được áp dụng theo quy định hiện hành của Đại học Quốc gia TP.HCM. e. Người dự tuyển nếu có bài báo với nội dung phù hợp với hướng nghiên cứu đăng ký dự tuyển NCS được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành là lợi thế. f. Có giấy xác nhận của địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và hiện không vi phạm pháp luật, hoặc được đơn vị đang công tác, trường nơi sinh viên vừa tốt nghiệp giới thiệu dự tuyển đào tạo trình độ tiến						

		sĩ. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của trường Đại học Quốc tế.						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ QTKD của Đại học Quốc tế nhằm đào tạo ra những nhà khoa học chuyên nghiệp và năng động có khả năng làm việc trong các viện nghiên cứu, các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước, các phòng nghiên cứu và phát triển (R&D) của các tập đoàn lớn. Các nghiên cứu sinh sẽ được trang bị các kiến thức chuyên sâu và tiếp cận phương pháp nghiên cứu hiện đại trong các lĩnh vực nghiên cứu về lĩnh vực Quản trị Kinh doanh. Nhìn chung, mục tiêu của chương trình đào tạo tiến sĩ QTKD nhằm đáp ứng nhu cầu cấp bách về đội ngũ các nhà khoa học độc lập, đó là những người có kiến thức chuyên sâu, có khả năng xử lý thông tin hữu hiệu, có	**Mục tiêu kiến thức:** - Cung cấp cho học viên những kiến thức mở rộng, nâng cao và cập nhật về quản trị kinh doanh trên nền tảng những kiến thức đã được giảng dạy tại bậc đại học bao gồm những kiến thức về thống kê kinh doanh, quản trị tài chính, quản trị chiến lược, marketing, kế toán và quản trị khách hàng. - Trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu khoa học để trở thành các thạc sĩ Quản trị Kinh doanh định hướng nghiên cứu và sau khi tốt nghiệp học viên có thể tiếp tục theo học chương trình	❖ **Ngành Quản trị kinh doanh** **Mục tiêu kiến thức:** - Cung cấp kiến thức gắn liền với ứng dụng thực tiễn. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh để trở thành các cử nhân Quản trị Kinh doanh định hướng nghiên cứu và sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể tiếp tục theo học chương trình thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh. - Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có khả năng phân tích, đánh giá các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; có khả năng phân tích, đánh giá, hoạch định và tổ chức thực hiện các dự án phát triển kinh doanh của doanh nghiệp. **Về kỹ năng** - Sinh viên tốt nghiệp có khả năng hiểu, phân tích và khai thác các số liệu; sử dụng tốt các kỹ năng giải quyết vấn đề để đưa ra quyết định	N/A	N/A	N/A	N/A

		khả năng phát hiện vấn đề, có kĩ năng nghiên cứu khoa học, và có thể sáng tạo ra những tri thức khoa học mới. Mục tiêu đào tạo của chương trình đạt một số chuẩn đầu ra cụ thể như sau: a. Về kiến thức - Chương trình đào tạo tiến sĩ Quản trị Kinh doanh của Đại học Quốc tế cung cấp cho nghiên cứu sinh những kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh bao gồm những kiến thức về phân tích định lượng, kinh tế lượng, các phương pháp nghiên cứu định tính và thực nghiệm, kinh doanh quốc tế, quản trị marketing quốc tế, quản trị tổ chức tài chính, chiến lược quản trị, tài chính doanh nghiệp, tài chính quốc tế, đầu tư và chứng khoán phái sinh. Ngoài ra chương trình cũng trang bị cho nghiên cứu sinh những kiến thức và kỹ năng thiết kế và thực hiện nghiên cứu khoa học cũng	tiến sĩ ngành Quản trị kinh doanh. - Sau khi tốt nghiệp, học viên có khả năng phân tích, đánh giá các hoạt động kinh tế và dự báo những biến động của nền kinh tế của địa phương và của doanh nghiệp; có khả năng phân tích, đánh giá, hoạch định và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế cũng như sản xuất kinh doanh dịch vụ của địa phương và các doanh nghiệp. **Về kỹ năng** - Học viên được trang bị những phương pháp và công cụ nghiên cứu hiện đại trong lĩnh vực kinh tế và quản trị được các nước tiên tiến đang áp dụng phổ biến. - Sau khi tốt nghiệp, các học viên có kỹ năng tư duy phân tích, nghiên cứu, đánh giá các vấn đề và chính	Kinh doanh cũng như xây dựng các báo cáo. - Sinh viên tốt nghiệp được trang bị tư duy phản biện tốt, từ đó phân tích, đánh giá nhằm đưa ra cách giải quyết. Sinh viên có thể diễn giải và đánh giá những tình huống phức tạp, xác định vấn đề, áp dụng lý thuyết đã học vào tình huống mơ hồ hoặc các vấn đề mới chưa có tiền lệ từ đó ra quyết định và ứng dụng trong thực tiễn. - Sinh viên tốt nghiệp có khả năng giao tiếp một cách hiệu quả bằng tiếng Anh trong tất cả các hình thức giao tiếp như văn bản, thuyết trình, tổ chức và chia sẻ thông tin. - Sinh viên tốt nghiệp có được kỹ năng của một thành viên nhóm hiệu quả. Những ý kiến hay hành động của sinh viên sẽ hữu ích với những thành viên khác trong nhóm. Sự tham gia của sinh viên mang tính xây dựng. Sinh viên biết học hỏi và tôn trọng những khả năng và đóng góp của đồng nghiệp. Sinh viên sẵn sàng chịu trách nhiệm về hành vi và hành động của mình. - Mỗi sinh viên luôn được khuyến khích xây dựng thái độ và hành vi				

		như kỹ năng viết đề tài nghiên cứu khoa học theo chuẩn của các tổ chức khoa học quốc tế uy tín. - Sau khi tốt nghiệp, nghiên cứu sinh có khả năng phân tích, đánh giá các hoạt động kinh tế và dự báo những biến động của nền kinh tế của địa phương và của doanh nghiệp; có khả năng phân tích, đánh giá, hoạch định và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế cũng như sản xuất kinh doanh dịch vụ của địa phương và các doanh nghiệp; có khả năng tiếp thu những kiến thức mới, tiên tiến, hiện đại của nước ngoài; có năng lực ứng dụng và sáng tạo cao trong môi trường nền kinh tế hội nhập. b. Về kỹ năng Nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ của Đại học Quốc tế được trang bị những phương pháp và công cụ nghiên cứu	sách kinh tế, xã hội, môi trường; có kỹ năng tổng hợp và giải quyết vấn đề đặt ra trong thực tế; có kỹ năng vận dụng các công cụ thống kê vào hoạt động thực tiễn; có kỹ năng thuyết trình, trình bày ý tưởng; báo cáo, xây dựng và thực hiện dự án; có kỹ năng làm việc nhóm và năng lực giải quyết vấn đề độc lập; có khả năng tham gia các hoạt động phân tích, hoạch định chính sách cho các cơ quan quản lý Nhà nước, địa phương và doanh nghiệp. **Về năng lực** - Học viên có khả năng đảm nhận được trọng trách về quản trị kinh doanh của các doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp nước ngoài đang hoạt động trong môi trường kinh doanh của Việt Nam và quốc tế; có khả năng nghiên cứu, hoạch định	tự học phù hợp với môi trường Kinh doanh. - Sinh viên tốt nghiệp có khả năng tự đào tạo, tự trau dồi kiến thức hoặc thông qua các cơ sở đào tạo, tham gia vào các hiệp hội nghề nghiệp. Sinh viên có thể sử dụng các tài liệu và nguồn lực để tham khảo, biết cách đặt ra những câu hỏi hiệu quả và thích hợp. - Sinh viên có thể lĩnh hội, mô tả, giải thích những yếu tố liên quan đến môi trường ngành công nghiệp (như khách hàng, cạnh tranh, nhà cung cấp, luật, môi trường) và đánh giá sự ảnh hưởng đến hoạt động của tổ chức hay các vấn đề và quyết định trong Kinh doanh. **Về năng lực** - Chuyên viên hay nhà quản lý cấp trung trong các bộ phận chức năng như nhân sự, hành chính, dự án, sản xuất, Kinh doanh và tiếp thị v.v tại các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp vừa và nhỏ, hoặc các doanh nghiệp nước ngoài - Chuyên viên phụ trách quản trị Tiếp thị, chuyên viên phân tích tại các công ty Nghiên cứu thị trường, hoặc chuyên viên tư vấn quản trị tại				

		hiện đại tốt nhất trong lĩnh vực kinh tế và quản trị đang được áp dụng phổ biến trên thế giới. Sau khi tốt nghiệp, các nghiên cứu sinh có kỹ năng tư duy phân tích, nghiên cứu, đánh giá các vấn đề và chính sách kinh tế, xã hội, môi trường; có kỹ năng tổng hợp, sáng tạo và giải quyết vấn đề đặt ra trong thực tế; có kỹ năng vận dụng các công cụ thống kê, các kỹ thuật phân tích kinh tế định lượng vào hoạt động thực tiễn; có kỹ năng thuyết trình, trình bày ý tưởng; báo cáo, xây dựng, chỉ đạo tổ chức và thực hiện dự án; có kỹ năng làm việc nhóm và năng lực giải quyết vấn đề độc lập; có khả năng tham gia các hoạt động phân tích, hoạch định chính sách cho các cơ quan quản lý Nhà nước, địa phương và doanh nghiệp. c. Về năng lực Các nghiên cứu sinh có năng lực thực hiện các công	chính sách và chiến lược kinh doanh quốc tế ở các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý nhà nước và tham gia lập dự án, thẩm định các dự án kinh doanh quốc tế của các tổ chức kinh tế quốc tế; có khả năng tiếp tục nghiên cứu để giảng dạy chuyên sâu về quản trị kinh doanh ở bậc đại học hoặc tiếp tục tham gia đào tạo ở bậc tiến sĩ ở trong và ngoài nước về chuyên ngành quản trị kinh doanh. **Về phẩm chất đạo đức** - Học viên có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp cần thiết và hiểu biết đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, có những kỹ năng làm việc tốt trong môi trường quốc tế. **Về năng lực ngoại ngữ và vi tính**	các công ty tư vấn phát triển doanh nghiệp - Chuyên viên hay nhà quản lý trong các bộ phận, phòng ban của các nhà hàng, khách sạn, và các công ty du lịch v.v… **Thái độ và đạo đức nghề nghiệp** - Sinh viên tốt nghiệp với bằng cử nhân có khả năng nhận biết, hiểu và đánh giá các vấn đề và tình huống có liên quan đến đạo đức Kinh doanh, từ đó đưa ra quyết định đúng đắn cho doanh nghiệp. - Sinh viên tốt nghiệp nhận ra được những vấn đề về đạo đức Kinh doanh trong nhiều bối cảnh khác nhau trong và ngoài nước, từ đó có nhiều giải pháp đa dạng và đưa ra được lựa chọn hợp lý cho vấn đề đó. **Về năng lực ngoại ngữ và vi tính** - Sinh viên tốt nghiệp phải viết luận văn tốt nghiệp bằng Tiếng Anh và phải bảo vệ thành công trước Hội đồng Khoa học. - Sinh viên tốt nghiệp có thể tham gia vào các cuộc đối thoại hoặc thảo luận với vốn từ tương đối đầy đủ cho mọi tình huống, có kiến thức tương đối tốt về các thành ngữ				

		tác chuyên môn, tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học và có năng lực tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động tại các địa phương, cơ quan và đơn vị công tác theo xu hướng nghiên cứu khoa học. d. Về năng lực ngoại ngữ và vi tính - Toàn bộ chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành QTKD của Đại học Quốc tế được giảng dạy bằng ngôn ngữ tiếng Anh. - Các nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có khả năng giảng dạy, nghiên cứu, viết bài nghiên cứu khoa học bằng tiếng Anh và sử dụng thành thạo các phần mềm máy tính xử lý, phân tích ứng dụng trong chuyên ngành kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh.	- Toàn bộ chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị Kinh doanh của Đại học Quốc tế được giảng dạy bằng ngôn ngữ tiếng Anh, do đó các học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng sử dụng tiếng anh thành thạo trong các mối quan hệ kinh doanh quốc tế cũng như nghiên cứu khoa học. Ngoài ra học viên còn có khả năng sử dụng thành thạo các phần mềm máy tính xử lý, phân tích ứng dụng trong chuyên ngành kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh.	tiếng Anh, ngữ động từ và từ ngữ thông tục. - Sinh viên tốt nghiệp nắm vững tất cả các lĩnh vực ngữ pháp tiếng Anh và có thể trình bày dưới dạng luận văn các vấn đề trong đời sống cũng như trong môi trường học thuật. - Sinh viên tốt nghiệp có khả năng phân tích và khai thác công nghệ thông tin để nâng cao lợi thế cạnh tranh trong hoạt động của tổ chức và năng suất cá nhân. - Sinh viên có khả năng sử dụng các phần mềm văn bản, bảng tính, cơ sở dữ liệu, xử lý thống kê và các phần mềm chuyên ngành để giải quyết các vấn đề về kế toán, tài chính và định lượng. - Sinh viên tốt nghiệp có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin để lựa chọn, xử lý số liệu, mô tả, chứng minh và giải thích các số liệu nhằm xây dựng các báo cáo, đưa ra các quyết định. ❖ **Ngành Tài chính ngân hàng** **Về kiến thức** - Hiểu được tầm quan trọng của quản trị tài chính doanh nghiệp				

				trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế. - Thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch tài chính doanh nghiệp; hiểu, diễn giải, cung cấp thông tin tài chính để hỗ trợ việc ra quyết định và kiểm soát kinh doanh. - Thực hiện quản lý tài chính nhằm tối đa hóa giá trị doanh nghiệp với trọng tâm là quan điểm giá trị cổ đông. - Thực hiện các nghiên cứu trong lĩnh vực quản lý tài chính doanh nghiệp. **Về kỹ năng** **Kỹ năng phân tích (Analytical) và phản biện (Critical thinking)** - Sinh viên tốt nghiệp có khả. năng. hiểu, phân tích và khai thác các số liệu; sử dụng tốt các kỹ thuật Giải quyết vấn đề để đưa ra quyết định kinh doanh cũng như xây dựng các báo cáo - Sinh viên tốt nghiệp được trang bị kĩ năng tư duy phản biện tốt, từ đó phân tích, đánh giá nhằm đưa ra cách giải quyết. Sinh viên có thể diễn giải và đánh giá những tình huống phức tạp, xác định vấn đề, áp dụng lý thuyết đã học vào tình				

				huống mơ hồ hoặc các vấn đề mới chưa có tiền lệ từ đó ra quyết định và ứng dụng trong thực tiễn **Kỹ năng giao tiếp (Communication) và Làm việc Nhóm (Teamwork)** - Sinh viên tốt nghiệp có khả năng giao tiếp một cách hiệu quả bằng tiếng Anh trong tất cả các hình thức giao tiếp như văn bản, thuyết trình, tổ chức và chia sẻ thông tin. - Sinh viên tốt nghiệp có được kỹ năng của một thành viên nhóm hiệu quả. Những ý kiến hay hành động của sinh viên sẽ hữu ích với những thành viên khác trong nhóm. Sự tham gia của sinh viên mang tính xây dựng. Sinh viên biết học hỏi và tôn trọng những khả năng và đóng góp của đồng nghiệp. Sinh viên sẵn sàng chịu trách nhiệm về hành vi và hành động của họ - Khả năng tự đào tạo (Continuing Self-Development) và Nhận thức triển vọng (Perspective) • Mỗi sinh viên luôn được khuyến khích xây dựng thái độ và hành vi tự học phù hợp với môi trường kinh doanh.				

				• Sinh viên tốt nghiệp có khả năng tự đào tạo, tự trau dồi kiến thức hoặc thông qua các cơ sở đào tạo, tham gia vào các hiệp hội nghề nghiệp. Sinh viên có thể sử dụng các tài liệu và nguồn lực để tham khảo, biết cách đặt ra những câu hỏi hiệu quả và thích hợp. • Sinh viên có thể lĩnh hội, mô tả, giải thích những yếu tố liên quan đến môi trường ngành công nghiệp (như khách hàng, cạnh tranh, nhà cung cấp, luật, môi trường) và đánh giá sự ảnh hưởng đến hoạt động của tổ chức hay các vấn đề và quyết định trong kinh doanh. **Về năng lực** - Khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên có thể đảm nhận các trường sau: - Phân tích tài chính: Lập ngân sách vốn; Ngân sách; Dự án; Ngành cụ thể… - Phân tích chi phí: Sản xuất; Dịch vụ… - Kho bạc: Tài trợ; Đầu tư, Quản lý rủi ro… .. - Phát triển công ty: Phát triển sản phẩm mới….				

				Về ngoại ngữ - Sinh viên có khả năng giao tiếp bằng tiếng anh ❖ **Ngành Kế toán** **Về kiến thức** - Đây là chương trình cử nhân dành cho những sinh viên quan tâm đến việc có được kiến thức và kỹ năng chuyên ngành cho thế giới kế toán. Sinh viên tốt nghiệp Cử nhân Kế toán có kiến thức và kỹ năng nâng cao về kế toán tài chính cũng như các lĩnh vực kế toán quản trị, rất cần thiết cho sự thành công tài chính của các công ty. Đặc biệt, sinh viên có khả năng lập báo cáo tài chính, báo cáo nội bộ liên quan đến kế toán, lập kế hoạch và phân tích kinh doanh, ... Chương trình cũng trang bị cho sinh viên những kỹ năng quý giá như tư duy phản biện, phân tích dữ liệu, giao tiếp, lãnh đạo và học tập suốt đời. **Về kỹ năng** Chương trinh đào tạo 4 năm tập trung vào các nhóm kiến thức và kỹ năng sau: 1) Cơ bản về kế toán nhưng không giới hạn: Kế toán tài chính, Kế toán quản trị, kiểm				

				toán báo cáo tài chính, hệ thống thông tin kế toán, và thuế. 2) Kỹ năng làm việc nhóm 3) Kỹ năng giao tiếp bằng văn bản và lời nói 4) Kỹ năng ra quyết định liên quan đến đạo đức nghề nghiệp 5) Kỹ năng áp dụng công nghệ trong thời đại cách mạng 4.0 **Về năng lực** - Khi sinh viên tốt nghiệp chương trình này, sinh viên có thể đảm nhận các trường sau: - Kế toán tổng hợp, Kế toán thuế, Kiểm soát tài chính…. - Đánh giá viên nội bộ, đánh giá viên bên ngoài - Phân tích chi phí: Sản xuất, dịch vụ,… - Phân tích tài chính: Lập ngân sách vốn; Ngân sách; Dự án; Ngành cụ thể… **Về ngoại ngữ** Sinh viên có khả năng giao tiếp bằng tiếng anh				

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Học bổng: - Dựa trên kết quả tuyển sinh và chính sách học bổng hàng năm, trường Đại học Quốc tế sẽ xem xét quyết định điều kiện và số lượng nghiên cứu sinh được cấp học bổng tuyển sinh đầu vào trị giá 50% học phí và 25% học phí cho nghiên cứu sinh. - Ngoài ra các nghiên cứu sinh có thể tìm kiếm các học bổng khác từ trường Đại học Quốc tế theo chính sách học bổng hiện hành của trường ví dụ như: học bổng tham gia nghiên cứu khoa học, học bổng từ kinh phí từ các dự án nghiên cứu của giảng viên. Cơ sở vật chất - Hiện nay hệ thống cơ sở vật chất chính phục vụ cho công tác đào tạo của trường gồm có 73 phòng học đạt tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo được trang bị thảm, trần tiêu âm, rèm cửa, bàn ghế, bục giảng bằng gỗ chất lượng cao, bảng viết	Các chính sách học bổng: - Hỗ trợ kinh phí cho học viên có kết quả học tập tốt,có công trình NCKH có chất luượngn được thể hiện tối thiểu qua bài báo được đặng hoặc được nhận đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục các tạp chí ISI-Scorpus; hoặc đã công bố tối thiểu 2 báo cáo trong kỷ yếu hội thảo quốc tế uy tín, có phản biện, xuất bản bằng tiếng nước ngoài; hoặc 2 bài báo đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài uy tín, có phản biện; hoặc tham gia đề tài NCKH các cấp đã được nghiệm thu. - Cơ hội học bổng các mức 100%, 50% và 25% toàn khóa học - Cơ hội học bổng khuyến khích trong quá trình học Góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, uy	Các chính sách học bổng: - Hỗ trợ kinh phí cho học viên có kết quả học tập tốt thể hiện qua kết quả các học kì. - Góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, uy tín, vị thế của ĐHQG-HCM và các cơ sở đào tạo. - Học sinh trúng tuyển đạt mức điểm cao hơn hay bằng mức điểm bảng dưới đây sẽ được xem xét: Số suất học bổng: 10% chỉ tiêu từng ngành (Tỷ lệ % học bổng toàn phần và bán phần sẽ do Hội đồng tuyển sinh quyết định). Học bổng toàn phần: - Miễn 100% học phí toàn khóa học 4 năm đối với chương trình do trường ĐHQT cấp bằng :~ 168 triệu đồng. - Miễn 100% học phí 2 năm học tại Việt Nam đối với chương trình liên kết: ~112 triệu đồng Học bổng bán phần: - Miễn 50% học phí toàn khóa học 4 năm đối với chương trình do trường ĐHQT cấp bằng :~ 84 triệu đồng.	N/A	N/A	N/A	N/A

		lông chống lóa, máy lạnh, máy tính, máy chiếu LCD, hệ thống âm thanh với micro không dây và điện thoại nội bộ trong cơ sở đào tạo của trường; 8 phòng máy tính đạt tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; một phòng mô phỏng với 69 máy tính và các phần mềm chuyên dụng; một thư viện với hơn 10.000 đầu sách trong và ngoài nước, và cơ sở dữ liệu trực tuyến phục vụ cho công tác nghiên cứu, học tập của sinh viên và nghiên cứu sinh; 6 cửa hàng phục vụ ăn uống và giải lao cho sinh viên; một cửa hàng văn phòng phẩm; một sân bóng đá; 2 khu tập bóng bàn; một khu tập Yoga và Aerobic. Các nguồn lực từ bên ngoài - Ngoài ra, trên cơ sở hợp tác với các trường đối tác như trường Đại học Northeastern và Tây Anh Quốc, các cán bộ khoa học của trường Đại học Quốc tế cũng được các trường đối tác cấp quyền truy cập vào	tín, vị thế của ĐHQG-HCM và các cơ sở đào tạo.	- Miễn 50% học phí 2 năm học tại Việt Nam đối với chương trình liên kết: ~56 triệu đồng * Điều kiện duy trì học bổng: điểm trung bình học kỳ ≥ 70 & điểm các môn học ≥ 50				

		các nguồn dữ liệu trực tuyến của hệ thống thư viện các trường đối tác. Thêm vào đó khoa QTKD thuộc trường Đại học Quốc tế cũng đã thiết lập mối quan hệ với Công ty Vietstock và IFRC Việt Nam để được cấp quyền truy cập vào nguồn dữ liệu thứ cấp trên hai sàn giao dịch chứng khoán tại Việt Nam. Các hoạt động khác - Thường xuyên tổ chức các buổi seminars chuyên đề giúp NCS định hình nghiên cứu, hỗ trợ NCS trong việc nghiên cứu và thảo luận nhóm - Khoa cũng tổ chức các Hội thảo Khoa học từ năm 2019, nhằm giúp NCS có cơ hội trình bày những kết quả nghiên cứu mới nhất của mình, đồng thời có dịp học tập và tạo mạng lưới các nhà khoa học và nghiên cứu trong và ngoài nước.						

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	- Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành QTKD của trường Đại học Quốc tế được thiết kế gồm ba phần như sau: Phần 1: Các học phần bổ sung. Phần 2: Các học phần ở trình độ tiến sĩ, các chuyên đề tiến sĩ và tiểu luận tổng quan. Phần 2 của chương trình đào tạo tiến sĩ ngành QTKD của trường Đại học Quốc tế được chia làm bốn phần nhỏ như sau: (i) Kiến thức cơ sở bắt buộc (4 tín chỉ): bao gồm hai môn học thuộc nhóm kiến thức cơ sở, đào tạo chung về phương pháp nghiên cứu khoa học trong Quản trị Kinh doanh và kỹ năng viết bài báo khoa học. (ii) Kiến thức nâng cao bắt buộc và tự chọn (8 tín chỉ): bao gồm hai môn học bắt buộc thuộc nhóm kiến thức nâng cao về phương	- Chương trình đào tạo và giáo trình được soạn thảo và cập nhật liên tục theo nội dung của các chương MBA của các trường tiên tiến trên thế giới, đặc biệt là một số trường đại học Hoa kỳ có chương trình MBA xếp hạng cao trong Top của năm 2008 (tạp chí Business Week) như Boston University (Hạng 58), Rutgers University (hạng 59), University of Washington (Hạng 33), Seatle University, University of Hawaii (USA) và một số trường đối tác khác như Nottingham (UK), AIT (Thailand) v.v. Ngoài ra, chương trình đào tạo thạc sĩ MBA của trường đại học Quốc tế sẽ được hiệu chỉnh cho phù hợp với điều kiện đặc thù của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và Việt nam- một khu vực kinh tế	- Chương trình đào tạo và giáo trình được soạn thảo và cập nhật liên tục theo nội dung của các chương trình đào tạo của các trường tiên tiến trên thế giới. - Chương trình dự kiến nhắm vào đối tượng sinh viên trong nước và sinh viên quốc tế. - Chương trình cử nhân quản trị kinh doanh, tài chính ngân hang, và kế toán là chương trình đào tạo mang tính tổng hợp theo đó sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhiệm tốt tất cả các lĩnh vực quản trị kinh doanh của công ty trong bối cảnh toàn cầu hóa. - Chương trình sử dụng sách giáo khoa và tài liệu xuất bản tại nước ngoài và luôn được cập nhật kịp thời. - Chương trình được giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh do các giảng viên trong và ngoài nước đảm nhận. - Chương trình được nội địa hoá để phù hợp với bối cảnh kinh tế Việt nam, đặc biệt là những môn học có liên quan đến môi trường xung quanh như Đạo đức kinh doanh hay Luật Kinh doanh.	N/A	N/A	N/A	N/A

		pháp nghiên cứu khoa học (4 tín chỉ) và hai hội thảo chuyên đề tự chọn (Seminars – 4 tín chỉ). Mục tiêu của các môn học nghiên cứu nâng cao và hội thảo chuyên đề nhằm trang bị cho nghiên cứu sinh năng lực nghiên cứu khoa học, cập nhật, nâng cao kiến thức liên quan trực tiếp đến đề tài luận án tiến sĩ và giúp nghiên cứu sinh có đủ trình độ, kỹ năng giải quyết vấn đề đặt ra trong luận án tiến sĩ của mình. Việc chọn chuyên đề và chủ đề hội thảo cụ thể sẽ phụ thuộc vào tình hình thực tế nội dung nghiên cứu của các nghiên cứu sinh trong từng niên khóa. (iii)Học phần tự học I và II (6 tín chỉ): nhận thấy một trong những nhân tố quan trọng	được xem là năng động nhất thế giới hiện nay. - Chương trình được giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh do các giảng viên nước ngoài đang công tác tại các trường đại học tiên tiến tại các nước và các giáo viên Việt nam trực tiếp giảng dạy. - Chương trình dự kiến nhắm vào đối tượng học viên trong nước và học viên quốc tế. - Chương trình cao học quản trị kinh doanh MBA là chương trình đào tạo mang tính tổng hợp theo đó học viên sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhiệm tốt tất cả các lĩnh vực quản trị kinh doanh của công ty trong bối cảnh toàn cầu hóa. - Chương trình sử dụng sách giáo khoa và tài liệu xuất bản tại nước ngoài và luôn	- Chương trình có mức học phí phù hợp. Các chuyên ngành của chương trình được thiết kế dựa trên việc khảo sát nhu cầu.				

		quyết định sự thành công của nghiên cứu sinh trong hai phần trên là việc xây dựng mối quan hệ trách nhiệm giữa giảng viên hướng dẫn và nghiên cứu sinh, do đó Đại học Quốc tế và Đại học Kỹ thuật Swinburne đã thiết kế các học phần tự học trong phần hai của chương trình đào tạo. Theo đó.nghiên cứu sinh phải đăng ký học phần tự học I và II trong năm học đầu với giảng viên hướng dẫn chính hoặc các giảng viên khác để giải quyết một số vấn đề quan trọng trong luận án của mình. Sau cuối mỗi chuyên đề, giảng viên sẽ có nhận xét đánh giá kết quả tự học của nghiên cứu sinh mà mình hướng dẫn trên cơ sở "Đạt" hay "Không đạt" yêu cầu của nội dung từng chuyên đề	được cập nhật kịp thời. - Chương trình được giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh do các giảng viên trong và ngoài nước đảm nhận - Chương trình được nội địa hoá để phù hợp với bối cảnh kinh tế Việt nam, đặc biệt là những môn học có liên quan đến môi trường xung quanh như Đạo đức kinh doanh hay Luật Kinh doanh - Chương trình có mức học phí phù hợp Các chuyên ngành của chương trình được thiết kế dựa trên việc khảo sát nhu cầu					

		nghiên cứu mà nghiên cứu sinh đã đề ra lúc ban đầu và được sự đồng ý của người hướng dẫn. Ngoài ra, nghiên cứu sinh có thể dùng thời gian tự học để viết tiểu luận tổng quan về tình hình nghiên cứu và các vấn đề liên quan đến đề tài luận án tiến sĩ của mình. (iv) Tiểu luận tổng quan (3 tín chỉ): là học phần giúp nghiên cứu sinh tổng hợp những tiến bộ khoa học gần đây liên quan đến đề tài luận án tiến sĩ của nghiên cứu sinh. Cụ thể trong học phần tiểu luận tổng quan, nghiên cứu sinh phải xác định khung lý thuyết định hướng thực hiện nghiên cứu; phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật						

		thiết đến đề tài luận án; nêu lên những vấn đề còn tồn tại, và chỉ ra những vấn đề mà luận án cần tập trung nghiên cứu giải quyết. Như vậy, thông qua phần 2 của chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ của trường Đại học Quốc tế, các nghiên cứu sinh sẽ học bổ sung lý thuyết nền và lý thuyết chuyên sâu phục vụ cho việc nghiên cứu viết luận án của mình với tổng cộng 21 tín chỉ. Tổng số tín chỉ học bổ sung trong hai phần trên cũng phù hợp với Quy chế đào tạo tiến sĩ hiện hành của Đại học Quốc gia TP.HCM và Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Phần 3 Ba chuyên đề tiến sĩ và luận án tiến sĩ : (i) Ba chuyên đề tiến sĩ (9 tín chỉ): đòi hỏi NCS tự cập nhật kiến thức mới liên quan trực tiếp đến đề tài						

		nghiên cứu, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, giúp giải quyết một số nội dung của đề tài luận văn. NCS phải hoàn thành 03 (ba) chuyên đề tiến sĩ với nội dung liên quan đến đề tài luận văn. Việc hoàn thành các chuyên đề tiến sĩ được thực hiện theo 02 (hai) cách. Thứ nhất, NCS có thể đăng 03 (ba) bài báo khoa học ở các tạp chí khoa học có phản biện trong đó có tối thiểu 01 (một) bài báo bằng ngôn ngữ tiếng Anh được công bố trên các tạp chí nằm trong danh mục SCOPUS, ACHI hoặc ISI. Các bài báo còn lại phải được đăng trên các tạp chí khoa học Việt Nam được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước công nhận thay cho việc tổ chức bảo vệ chuyên đề, trong						

		đó bao gồm 02 (hai) bài báo khoa học bắt buộc để được ra bảo vệ tại hội đồng cơ sở. Thứ hai, NCS có thể thực hiện bảo vệ 01 (một) chuyên đề tiến sĩ liên quan đến nội dung luận án và nội dung nghiên cứu cùng với việc đăng 02 (hai) bài báo khoa học ở các tạp chí khoa học có phản biện trong đó có tối thiểu 01 (một) bài báo bằng ngôn ngữ tiếng Anh được công bố trên các tạp chí nằm trong danh mục SCOPUS, ACHI hoặc ISI. Các bài báo còn lại phải được đăng trên các tạp chí khoa học Việt Nam được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước công nhận, trong đó bao gồm 02 (hai) bài báo khoa học bắt buộc để đạt điều kiện được bảo vệ tại hội đồng cơ sở.						

		(ii) Luận án tiến sĩ (66 tín chỉ): là một công trình khoa học chứa đựng những đóng góp mới có giá trị trong lĩnh vực khoa học chuyên ngành, thể hiện khả năng độc lập, sáng tạo nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh. Luận án cần trình bày được lĩnh vực nghiên cứu của đề tài (research gap) và phải có những đóng góp mới về mặt học thuật, được trình bày bằng ngôn ngữ khoa học, vận dụng những lý luận cơ bản của ngành khoa học để phân tích, bình luận các luận điểm và kết quả đã đạt được trong các công trình nghiên cứu trước đây liên quan đến các đề tài luận án, trên cơ sở đó đặt ra vấn đề mới, giả thuyết mới có ý nghĩa hoặc các giải pháp mới để giải quyết các vấn đề đặt ra của luận án và chứng minh được bằng những tư liệu mới. Yêu cầu đóng góp mới của luận án tiến sĩ có						

		thể là những kết quả mới được đề xuất có tác dụng bổ sung, phát triển hoặc làm phong phú thêm vốn kiến thức lý thuyết đã có của chuyên ngành; những ứng dụng sáng tạo và phát triển có cơ sở khoa học dựa trên các thành tựu đã có nhằm giải quyết những yêu cầu thiết thực của Kinh tế - Quản trị. Để hoàn thành luận án tiến sĩ, nghiên cứu sinh sẽ phải trải qua 5 giai đoạn chủ yếu bao gồm (1) vượt qua kỳ thi kiểm tra chất lượng trong năm thứ nhất; (2) hoàn tất tiểu luận tổng quan vào cuối năm thứ nhất; (3) NCS phải thực hiện báo cáo ba (03) chuyên đề kết quả nghiên cứu và tiến độ thực hiện với giảng viên hướng dẫn và trước Tiểu ban chuyên môn do Đại học Quốc tế thành lập; (4) bảo vệ luận án tại đơn vị đào tạo; (5) bảo vệ luận án cấp cơ sở đào tạo.. Đối với Đại học Quốc tế, NCS bảo vệ đề án cấp đơn vị chuyên môn trước. Sau						

		khi được hội đồng thông qua, NCS hoàn thiện đề án theo các góp ý (nếu có) và tiếp tục bảo vệ cấp cơ sở đào tạo tại trường Đại học Quốc tế. Quy trình bảo vệ và điều kiện để được bảo vệ luận án tiến sĩ được thực hiện theo quy định của trường Đại học Quốc tế và Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ của trường Đại học Quốc gia TP.HCM						
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Sau khi tốt nghiệp, các nghiên cứu sinh có kỹ năng tư duy phân tích, nghiên cứu, đánh giá các vấn đề và chính sách kinh tế, xã hội, môi trường; có kỹ năng tổng hợp, sáng tạo và giải quyết vấn đề đặt ra trong thực tế; có kỹ năng vận dụng các công cụ thống kê, các kỹ thuật phân tích kinh tế định lượng vào hoạt động thực tiễn; có kỹ năng thuyết trình, trình bày ý tưởng; báo cáo, xây dựng, chỉ đạo tổ chức và thực hiện dự án; có kỹ năng làm việc nhóm và	- Phẩm chất chính trị, sức khỏe và kỹ năng mềm cần thiết trong QTKD: có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, hiểu biết đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, có những kỹ năng làm việc tốt trong môi trường quốc tế. - Cung cấp các kiến thức về kỹ năng lãnh đạo và chiến lược quản lý trong các lĩnh vực kinh doanh.	- Sinh viên tốt nghiệp được trang bị tư duy phản biện tốt, từ đó phân tích, đánh giá nhằm đưa ra cách giải quyết. Sinh viên có thể diễn giải và đánh giá những tình huống phức tạp, xác định vấn đề, áp dụng lý thuyết đã học vào tình huống mơ hồ hoặc các vấn đề mới chưa có tiền lệ từ đó ra quyết định và ứng dụng trong thực tiễn. - Phân tích và đánh giá các hoạt động trong QTKD: Cung cấp kiến thức cho việc phân tích và thiết kế bền vững các lĩnh vực kinh doanh trong nước và quốc tế.	N/A	N/A	N/A	N/A

		năng lực giải quyết vấn đề độc lập; có khả năng tham gia các hoạt động phân tích, hoạch định chính sách cho các cơ quan quản lý Nhà nước, địa phương và doanh nghiệp.	- Phân tích và đánh giá các hoạt động trong QTKD: Cung cấp các công cụ hữu ích cho việc đánh giá và nhận định sự đa dạng trong các lĩnh vực kinh doanh trong nước và quốc tế. - Phân tích và đánh giá các hoạt động trong QTKD: Cung cấp kiến thức cho việc phân tích và thiết kế bền vững các lĩnh vực kinh doanh trong nước và quốc tế. - Thiết kế hệ thống kinh doanh: Cung cấp các kiến thức cốt lõi liên quan đến hoạt động trong các lĩnh vực kinh doanh như: Marketing, Tài chính, Kinh doanh Quốc tế, chỉ đạo điều phối nhân sự nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài nước. - Điều hành hệ thống kinh doanh: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức toàn diện và	- Thiết kế hệ thống kinh doanh: Cung cấp các kiến thức cốt lõi liên quan đến hoạt động trong các lĩnh vực kinh doanh như: Marketing, Tài chính, Kinh doanh Quốc tế, kế toán chỉ đạo điều phối nhân sự nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài nước. - Điều hành hệ thống kinh doanh: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức toàn diện và kỹ năng cần thiết để đảm bảo có thể thực hiện các công việc trong các lĩnh vực kinh doanh, đặc biệt là khả năng điều phối và quản lý các hoạt động ngành. Khả năng ngoại ngữ: Có khả năng ngoại ngữ tốt; giao tiếp tự tin, vững vàng bằng tiếng Anh trong môi trường làm việc và môi trường xã hội.				

			kỹ năng cần thiết để đảm bảo có thể thực hiện các công việc trong các lĩnh vực kinh doanh, đặc biệt là khả năng điều phối và quản lý các hoạt động ngành. Khả năng ngoại ngữ: Có khả năng ngoại ngữ tốt; giao tiếp tự tin, vững vàng bằng tiếng Anh trong môi trường làm việc và môi trường xã hội.					
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ QTKD của Đại học Quốc tế nhằm đào tạo ra những nhà khoa học chuyên nghiệp và năng động có khả năng làm việc trong các viện nghiên cứu, các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước, các phòng nghiên cứu và phát triển (R&D) của các tập đoàn lớn. Cụ thể sau khi tốt nghiệp các nghiên cứu sinh có thể đảm nhận các vị trí công tác sau: - Giảng viên giảng dạy, cán bộ nghiên cứu trong các	- Các vị trí lãnh đạo cấp cao trong các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội, cơ quan quản lý nhà nước; - Các chuyên gia tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp trong điều hành quản lý và sản xuất kinh doanh như xây dựng chiến lược phát triển cho doanh nghiệp, tham gia lập dự án và thẩm định các dự án kinh doanh của doanh nghiệp;	- Sau khi tốt nghiệp, sinh viên ngành Quản trị Kinh doanh có thể bắt đầu sự nghiệp bằng các vị trí quản lý tập sự trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các công ty đa quốc gia, các tập đoàn lớn trong nước hoặc làm việc như một chuyên gia trong các lĩnh vực mà mình được đào tạo như tài chính, kế toán, ngân hàng, marketing, chứng khoán, nghiên cứu thị trường, quản lý sản xuất, quản trị chất lượng, cung ứng hậu cần… Những sinh viên vừa tốt nghiệp cũng có thể từng bước tiếp quản doanh nghiệp gia đình, hoặc khởi	N/A	N/A	N/A	N/A

		trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp, trường cán bộ quản lý của các ngành. - Giảng viên giảng dạy, nghiên cứu viên trong các Viện nghiên cứu kinh tế hoặc các Trung tâm nghiên cứu có liên quan. - Cán bộ lãnh đạo, chuyên viên chính trong các ban, ngành của các cơ quan trung ương và địa phương. - Cán bộ lãnh đạo, cán bộ phụ trách kinh doanh các tập đoàn kinh tế, tài chính, doanh nghiệp, công ty và xí nghiệp. - Chuyên gia tư vấn xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch, dự án phát triển kinh tế xã hội của đất nước và địa phương. Chuyên gia tư vấn các lĩnh vực kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh trong nước và thế giới	- Các nhà nghiên cứu, hoạch định chính sách và chiến lược kinh doanh ở các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý nhà nước; - Nghiên cứu để giảng dạy chuyên sâu về quản trị kinh doanh ở các trường đại học, cao đẳng chuyên nghiệp; Tiếp tục tham gia đào tạo ở bậc tiến sĩ trong và ngoài nước về chuyên ngành quản trị kinh doanh.	nghiệp bằng cách chung vốn lập công ty cổ phần để thực hiện ý tưởng và chiến lược kinh doanh của riêng mình.				

2. Khoa Kỹ thuật Y sinh

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ, BSMS	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	- Nguồn tuyển chọn là những đối tượng người Việt Nam và người nước ngoài đã có bằng thạc sĩ ngành KTYS hoặc đã có bằng thạc sĩ ngành phù hợp hoặc đã có bằng kỹ sư ngành KTYS. Các đối tượng này được phân loại như sau: **Đối tượng 1:** Là những người có bằng thạc sĩ ngành KTYS. **Đối tượng 2:** Là những người có bằng thạc sĩ ngành gần và ngành khác phù hợp	* Thạc sĩ: - Đối tượng tuyển sinh: là người Việt Nam hoặc nước ngoài đã tốt nghiệp đại học (bằng Kỹ sư, Bác sỹ, Dược sỹ hoặc Cử nhân) trong hoặc ngoài nước thuộc các ngành: ngành đúng: KTYS; ngành gần: Kỹ thuật điện, Kỹ thuật điện tử - viễn thông, Kỹ thuật ra đa – dẫn đường, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; ngành khác: Kỹ thuật Cơ Điện tử, Toán học, Vật lý học, Hóa học, Tâm lý học, Nhóm ngành	**1. Đối tượng tuyển sinh:** - Đối tượng tuyển sinh là công dân Việt Nam tốt nghiệp chương trình phổ thông trong nước: Căn cứ theo quy chế, quy định tuyển sinh Đại học hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo; của ĐHQG TP.HCM và của Trường Đại học Quốc tế; đạt điểm trúng tuyển do Trường Đại học Quốc tế quy định. - Đối tượng tuyển sinh là công dân nước ngoài hoặc công dân Việt Nam đang theo học các trường TH phổ	N/A	N/A	N/A	N/A

		với ngành KTYS: Kỹ thuật điện, Kỹ thuật điện tử, Kỹ thuật viễn thông, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, Cơ kỹ thuật, Kỹ thuật cơ khí, Kỹ thuật hóa học, Kỹ thuật vật liệu, Vật lý kỹ thuật, Sinh học, Công nghệ sinh học, Cơ học, Quang học, Hóa học, Khoa học vật liệu, Toán học, Tin học, Khoa học máy tính, Kỹ thuật phần mềm, Kỹ thuật máy tính, Công nghệ thông tin, Khoa học y sinh, Ngoại khoa, Nội khoa, Nhãn khoa, Khoa học thần kinh, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học. **Đối tượng 3:** Là những sinh viên đã tốt nghiệp đại học chính quy ngành KTYS loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc loại khá có điểm trung bình tích lũy từ 7.5 trở lên (theo thang điểm 10) và có ít nhất một công bố khoa học chuyên ngành thuộc danh mục được Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước quy định.	Máy tính, Sinh học, Công nghệ Sinh học, Y Khoa, Y học dự phòng, Y học cổ truyền, Răng – Hàm – Mặt (Nha Khoa), Nhóm ngành Kỹ thuật Y học, Khoa học Dữ liệu, Công nghệ Thực phẩm, Kỹ thuật Hóa học, Kỹ thuật Môi trường, Kỹ thuật Sinh học, Sinh học Ứng dụng, Vật lý Nguyên tử và Hạt nhân, Khoa học Vật liệu, Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử, Kỹ thuật Hóa học, Kỹ thuật Vật liệu, Kỹ thuật Thực phẩm, Thú y, Hóa Dược, Y tế Công cộng, Y sinh học Thể dục Thể thao, Nhóm ngành Điều dưỡng – Hộ sinh, Nhóm ngành Vật lý Kỹ thuật, Nhóm ngành Quản lý Y tế, Nhóm ngành Công nghệ Thông tin, Nhóm ngành Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử và Viễn thông, Nhóm ngành Công nghệ Hóa học, Vật liệu và Môi trường. - Những người dự tuyển thuộc các ngành sau cần hoàn thành việc học bổ sung kiến thức trước khi dự	thông quốc tế được xét tuyển theo quy định của trường Đại học Quốc tế, ĐHQG TP.HCM. **2. Hình thức tuyển sinh:** thực hiện tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh Đại học ban hành hàng năm bởi Bộ Giáo dục và Đào tạo, căn cứ theo Đề án tuyển sinh hàng năm của Đại học Quốc gia TP.HCM và Đề án tuyển sinh hàng năm của trường Đại học Quốc tế.				

		- Những người dự tuyển thuộc đối tượng 2 cần hoàn thành việc học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển. - Người dự tuyển nộp đầy đủ hồ sơ dự tuyển hợp lệ và lệ phí dự tuyển theo quy định của Hội đồng Tuyển sinh Sau ĐH của Trường ĐHQT đúng thời gian quy định.	tuyển: Đại học các ngành Điện, Điện tử, Viễn thông, Máy tính, Điều khiển Tự động, Cơ điện tử, Cơ khí, Công nghệ thông tin, Toán, Lý, Hóa, Tin học, Tâm lý học, Môi trường, Thú y, Quản trị Kinh doanh; - Người dự tuyển nộp đầy đủ hồ sơ dự tuyển hợp lệ và lệ phí dự tuyển theo quy định của Hội đồng Tuyển sinh Sau ĐH của Trường ĐHQT đúng thời gian quy định. * Chương trình đào tạo liên thông từ đại học lên thạc sĩ – BSMS: - Người dự tuyển là sinh viên năm 3 và năm 4 với số tín chỉ tích lũy tại thời điểm xét tuyển ≥ 65 tín chỉ (sau khi kết thúc học kì 4 của chương trình học đại học) - Có điểm trung bình tích lũy đến thời điểm xét tuyển đạt loại khá trở lên (điểm trung bình tích lũy ≥ 70 điểm trở lên theo thang điểm 100).					

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	- Năng lực giải quyết các vấn đề khoa học kỹ thuật và công nghệ tiên tiến trong ngành KTYS: Trở thành nguồn nhân lực đáp ứng được các nhu cầu hiện tại ở Việt Nam, có khả năng khám phá các chủ đề nghiên cứu thuần Việt để tạo dấu ấn cho Việt Nam trên bản đồ thế giới nhằm thu hút các chuyên gia quốc tế và xoay dòng chảy máu chất xám. Các chủ đề ấy có thể nằm trong hay ngoài các hướng hiện có như: Thiết bị y tế, Xử lý tín hiệu và hình ảnh y sinh, Y học tái tạo, Kỹ thuật dược, ... - Khả năng tư duy sáng tạo: Phân tích và tổng hợp các vấn đề dưới mọi góc cạnh để đưa ra những ý tưởng, phương pháp và tư duy mới nhằm phát huy ngành KTYS khác với lối mòn hiện tại và phổ biến nó trong xã hội Việt Nam. KTYS là một ngành mới chưa được phổ cập trong quần chúng do đó những khái	- Năng lực giải quyết các vấn đề căn bản trong ngành KTYS; - Kiến thức chuyên môn sâu trong ít nhất một chuyên ngành của KTYS - Khả năng thực hiện và hướng dẫn các nghiên cứu trong ngành KTYS; - Khả năng giao tiếp và sư phạm trong môi trường liên ngành và đa lĩnh vực - Khả năng nhận thức và phê bình các công trình nghiên cứu trong ngành KTYS - Kiến thức Y đức căn bản trong nghiên cứu khoa học	**1. Mục tiêu chung:** - Chương trình đào tạo Kỹ sư ngành Kỹ Thuật Y Sinh (KTYS) nhằm đào tạo đội ngũ nhân lực có trình độ cao và năng lực nghiên cứu tốt để có thể đáp ứng nhu cầu của xã hội trong lĩnh vực KTYS. - Chương trình được xây dựng theo hướng tiếp cận với các chương trình đào tạo tiên tiến trong khu vực và thế giới, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế, xã hội. - Chương trình Kỹ sư KTYS cung cấp các kiến thức rộng và chuyên sâu với mục tiêu mang lại cơ hội phát triển nghề nghiệp, liên kết các lĩnh vực Kỹ thuật, Y dược và Sinh học. Chương trình Kỹ sư KTYS nhắm vào việc: - Đào tạo một lực lượng nhân sự có trình độ cao về lý thuyết và vững về thực hành, có khả năng nhận định và	N/A	N/A	N/A	N/A

		niệm, từ ngữ KTYS tiếng Anh như Clinical Engineering, Brain-Computer Interface, Cyber Medical System Point-of-Care Technology, Lab-on-a-chip hay Wearable device... cần được dịch ra tiếng Việt và đưa vào xã hội để đóng góp cho nền văn hóa nước nhà. - Khả năng thực hiện và hướng dẫn các nghiên cứu chiều sâu trong ngành KTYS: Dựa trên thành quả nghiên cứu của mình để tiếp tục đào sâu kiến thức cũng như phát triển các phương pháp nghiên cứu và thiết bị y tế mới hầu phục vụ sức khỏe cũng như tìm hiểu sâu hơn về các tiến trình sinh học của con người. Thiết lập đề tài nghiên cứu để phát triển các chuyên ngành mới của KTYS. Xây dựng nhóm nghiên cứu mạnh bao gồm hướng dẫn viên, sinh viên, học viên và NCS. - Khả năng giao tiếp, sư phạm và tổ chức trong môi trường liên ngành và đa lĩnh vực: Truyền đạt hiệu quả các vấn đề học thuật, kiến thức và		giải quyết các vấn đề kỹ thuật/ khoa học trong lĩnh vực KTYS nhằm tối ưu hóa lợi ích của doanh nghiệp và xã hội, có kỹ năng lãnh đạo nhóm hiệu quả, có tinh thần học hỏi không ngừng và có đầu óc sáng tạo để góp phần thiết thực vào sự tiến bộ của công nghệ cao trên thế giới. - Đạt chuẩn của các cơ sở đánh giá chất lượng giáo dục uy tín trên thế giới như ABET hay khu vực như AUN-QA để trở thành một chương trình đào tạo hữu ích cho doanh nghiệp và có khả năng liên thông với các chương trình trong nước, khu vực và thế giới. **2. Kiến thức, kỹ năng cụ thể:** - Sử dụng khối kiến thức cơ bản về khoa học và toán học một cách sáng tạo để giải quyết thực tiễn các vấn đề liên quan đến KTYS - Có kiến thức và tầm nhìn sâu rộng về các nguyên tắc và xu hướng hiện hành của				

		thành quả nghiên cứu bằng tiếng Anh và tiếng Việt cho các đối tượng trong ngành kỹ thuật, y học, khoa học và nhân văn thông qua các bài báo trên tạp chí hay diễn thuyết trong hội thảo chuyên ngành. Giảng dạy cũng như thiết lập chương trình nghiên cứu, giáo dục và đào tạo KTYS trong các đại học và tổ chức sự kiện KTYS quốc tế. - Khả năng nhận thức và phê bình các công trình nghiên cứu trong ngành KTYS: Với kiến thức chuyên sâu trong hướng lựa chọn cũng như kiến thức tổng quát trong các hướng khác mà Khoa đang có tiến sĩ KTYS có thể đánh giá được các công trình thực hiện nơi khác bởi các chuyên gia. Họ tham gia vào các nhóm làm chính sách để phát triển, đề xuất và đánh giá các hướng tương lai của KTYS. - Kiến thức Y đức căn bản trong nghiên cứu khoa học: Hiểu rõ và thực thi các luật lệ hiện hành trong nước và quốc tế về việc làm nghiên cứu thực nghiệm với các đối		các nhóm ngành thuộc KTYS - Có kiến thức về đạo đức và môi trường - Sử dụng chuyên môn của mình nhằm giải quyết các vấn đề về khoa học và kỹ thuật y dược sinh - Giao tiếp hiệu quả khi trao đổi với những chuyên gia đa ngành đa lĩnh vực ở cấp độ quốc tế và làm việc có trách nhiệm với xã hội nhờ chuyên môn cao - Sử dụng một cách sáng tạo các công cụ phục vụ mô phỏng, phân tích, thiết kế, tính toán và kiểm soát - Thiết kế và thực hiện thí nghiệm với các hệ thống và thiết bị ở các mức độ phức tạp khác nhau, phân tích hiệu quả các kết quả tìm được và vạch ra đường hướng mới. **3. Khả năng:** - Khả năng nghiên cứu các vấn đề kỹ thuật và khoa học quan trọng.				

		tượng là con người, sinh vật khác và tế bào cũng như về việc đưa ra thị trường lưu hành thiết bị y tế mà mình đã thiết kế, chế tạo. Tuân thủ kỷ luật công việc, luật pháp quốc gia, và qui tắc đạo đức nghề nghiệp như bảo vệ bản quyền tác giả, môi trường và người tiêu thụ. - Trình độ ngoại ngữ đầu ra: trình độ ngoại ngữ Anh tối thiểu IELTS Academic ≥ 6.5, TOEFL iBT ≥ 79		- Khả năng phổ biến kiến thức và công bố kết quả nghiên cứu. - Khả năng sáng tạo nhằm xây dựng tầm nhìn và giải quyết các vấn đề KTYS chưa rõ ràng trong lĩnh vực chuyên môn của mình. - Khả năng áp dụng thiết kế quy trình một cách sáng tạo cho các vấn đề có tính chất đa ngành, đa lĩnh vực. - Khả năng nhận biết, định vị, thu thập và đánh giá các dữ liệu điều tra cần thiết thông qua việc thiết kế và tiến hành quan sát, tạo dựng mô hình, mô phỏng, hoặc thử nghiệm. - Khả năng hoạt động hiệu quả trong các nghiên cứu đa lĩnh vực và phát triển nhóm. - Khả năng giao tiếp hiệu quả trong vai trò là lãnh đạo của một nhóm mà trong đó các thành viên có thể có chuyên môn khác nhau và có kiến thức về quản lý dự án và kinh doanh cũng như các tác động của các giải pháp kỹ				

				thuật vào một môi trường và bối cảnh xã hội.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Học bổng tuyển sinh Trợ lý nghiên cứu	- * Thạc sĩ: - Học bổng tuyển sinh - Trợ lý nghiên cứu - * BSMS: - Sinh viên nhận học bổng tuyển sinh đại học khi đăng ký chương trình BSMS được chuyển điểm và đóng phần chênh lệch học phí giữa học phần thạc sĩ và đại học khi điểm chuyển đạt yêu cầu duy trì học bổng tuyển sinh. - Khi sinh viên hoàn thành chương trình đại học sẽ nộp hồ sơ chính thức và sẽ được ưu tiên xét học bổng thạc sĩ (theo hình thức thí sinh trúng tuyển xét tuyển) theo thông báo học tại thời điểm đủ điều kiện công nhận trúng tuyển chính thức chương trình thạc sĩ.	- Học bổng tuyển sinh - Học bổng khuyến khích học tập	N/A	N/A	N/A	N/A

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	- Chương trình nghiên cứu, tập trung, toàn thời gian. Cụ thể: - Người có bằng thạc sĩ ngành đúng (đối tượng 1): 90 tín chỉ (3 năm) - Người có bằng thạc sĩ ngành phù hợp (đối tượng 2): 96 tín chỉ (3 năm) - Người có bằng đại học KTYS (đối tượng 3): 120 tín chỉ (4 năm)	- Chương trình nghiên cứu, tập trung, toàn thời gian	- Chương trình chính quy, tập trung	N/A	N/A	N/A	N/A
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Khả năng nghiên cứu các vấn đề kỹ thuật và khoa học quan trọng. - Khả năng phổ biến kiến thức và công bố kết quả nghiên cứu. - Khả năng sáng tạo nhằm xây dựng và giải quyết các vấn đề KTYS chưa xác định hoàn toàn trong lĩnh vực chuyên môn của mình. - Khả năng áp dụng thiết kế quy trình một cách sáng tạo cho các vấn đề có tính chất đa ngành, đa lĩnh vực.	- Khả năng nghiên cứu các vấn đề kỹ thuật và khoa học quan trọng; - Khả năng phổ biến kiến thức và công bố kết quả nghiên cứu; - Khả năng sáng tạo nhằm xây dựng và giả quyết các vấn đề KTYS chưa xác định hoàn toàn trong lĩnh vực chuyên môn của mình; - Khả năng áp dụng thiết kế quy trình một cách sáng tạo cho các vấn đề có tính chát đa ngành, đa lĩnh vực;	Các kỹ sư tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành KTYS được chuẩn bị để có thể: - Tự tìm hiểu và giải quyết các vấn đề kỹ thuật mở của ngành KTYS nhằm tối đa hoá lợi ích của tổ chức và xã hội; - Tiếp tục mở rộng kiến thức và đóng góp ý tưởng sáng tạo trong lĩnh vực KTYS; - Đề xuất, thực hiện, quản lý và lãnh đạo các dự án thiết kế kỹ thuật và nghiên cứu khoa học đặc thù một cách	N/A	N/A	N/A	N/A

		- Khả năng nhận biết, định vị, thu thập và đánh giá các dữ liệu điều tra cần thiết thông qua việc thiết kế và tiến hành quan sát, tạo dựng mô hình, mô phỏng, hoặc thử nghiệm. - Khả năng hoạt động hiệu quả trong các nghiên cứu đa lĩnh vực và phát triển nhóm. - Khả năng giao tiếp hiệu quả trong vai trò là lãnh đạo của một nhóm mà trong đó các thành viên có thể có chuyên môn khác nhau và có kiến thức về quản lý dự án và kinh doanh cũng như các tác động của các giải pháp kỹ thuật vào một môi trường và bối cảnh xã hội.	- Khả năng nhận biết, định vị, thu thập và đánh giá các dữ liệu điều tra cần thiết thông qua việc thiết kế và tiến hành quan sát, tạo dựng mô hình mô phỏng hoặc thử nghiệm; - Khả năng hoạt động hiệu quả trong các nghiên cứu đa lĩnh vực và phát triển nhóm; - Khả năng giao tiếp hiệu quả trong vai trò lãnh đạo của một nhóm mà trong đó các thành viên có thể có chuyên môn khác nhau và có kiến thức về quản lý dự án kinh doanh cũng như các tác động của các giải pháp kỹ thuật vào một môi trường và bối cảnh xã hội.	chuyên nghiệp và phù hợp với y đức ở mức độ cao nhất không những trong môi trường hàn lâm mà còn trong công nghiệp, cơ sở y tế, viện nghiên cứu cũng như trong các tập đoàn công và tư khác. - Nhận biết nhu cầu và khả năng tham gia vào việc học tập suốt đời (recognition of the need for, and an ability to engage in life-long learning);				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Giảng viên, nghiên cứu viên trong lĩnh vực KTYS (Thiết bị Y tế, Điện tử Y sinh, Vật lý Kỹ thuật Y sinh, Công nghệ Sinh học) ở các trường đại học; - Giảng viên, nghiên cứu viên, trong các trường Đại học Y Dược ở mảng kỹ thuật dược, kỹ thuật y học, thiết bị	- Giảng viên, nghiên cứu viên trong lĩnh vực KTYS ở các trường ĐH, CĐ; - Giảng viên, nghiên cứu viên, trong các trường ĐH Y Dược ở mảng kỹ thuật dược, kỹ thuật y học, thiết bị y tế, chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng;	- Nghiên cứu viên trong các phòng thí nghiệm và cơ sở nghiên cứu chuyên ngành KTYS, - Nghiên cứu viên, kỹ sư kỹ thuật, kỹ sư ứng dụng, nhân viên kinh doanh ở các công ty sản xuất chế tạo, kinh doanh thiết bị y tế, nhà máy	N/A	N/A	N/A	N/A

		y tế, chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng; - Nghiên cứu viên chính, giám đốc dự án, quản đốc, giám đốc kỹ thuật, giám đốc kinh doanh ở các các công ty sản xuất chế tạo, kinh doanh thiết bị y tế, nhà máy sản xuất thuốc trong và ngoài nước; - Trưởng phòng quản lý thiết bị y tế, kỹ sư lâm sàng (clinical engineer) tại các bệnh viện trong và ngoài nước.	- Nghiên cứu viên chính, giám đốc dự án, quản đốc, giám đốc kỹ thuật, giám đốc kinh doanh ở các công ty sản xuất chế tạo, kinh doanh thiết bị y tế, nhà máy sản xuất thuốc trong và ngoài nước; - Trường phòng quản lý thiết bị y tế, kỹ sư lâm sàng (clinical engineer) tại các bệnh viện trong và ngoài nước.	sản xuất thuốc trong và ngoài nước; - Kỹ sư quản lý thiết bị y tế, kỹ sư lâm sàng (clinical engineer) tại các bệnh viện trong và ngoài nước.				

3. Khoa Kỹ thuật và Quản lý Công nghiệp

- **Ngành: Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		

<table>
<tr>
<td>I</td>
<td>Điều kiện đăng ký tuyển sinh</td>
<td>
1. Đối tượng dự thi và yêu cầu chuyển đổi

Đối tượng:

• Đối tượng 1: NCS có bằng thạc sĩ ngành đúng.

• Đối tượng 2: NCS từ đại học ngành đúng, ngành gần, ngành phù hợp.

• Đối tượng 3: NCS có bằng thạc sĩ ngành gần, ngành phù hợp.

Các học phần bổ sung:

Các học phần bổ sung chỉ dành cho đối tượng 2 và đối tượng 3:

Đối tượng 2: Gồm 30 tín chỉ thuộc chương trình thạc sĩ KTHTCN.

Đối tượng 3: Gồm 10 tín chỉ.

<table>
<tr><th>Các học phần bổ sung, chuyển đổi</th><th>Tín chỉ</th></tr>
<tr><td>Học 03 môn bắt buộc:</td><td></td></tr>
<tr><td>– Production and service analysis</td><td>03</td></tr>
<tr><td>– Deterministic Optimization Models</td><td>03</td></tr>
<tr><td>– Engineering Probability and Statistics</td><td>04</td></tr>
</table>
</td>
<td>
1. Đối tượng dự thi và yêu cầu chuyển đổi

- Học viên tốt nghiệp đại học thuộc các ngành đúng: Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp (7520118)/ Kỹ thuật Công nghiệp (7520117): Không học Bổ sung kiến thức.

- Học viên tốt nghiệp đại học thuộc các ngành gần đúng thuộc lĩnh vực kỹ thuật (752) gồm:
○ Cơ kỹ thuật (7520101)
○ Kỹ thuật cơ khí (7520103)
○ Kỹ thuật cơ điện tử (7520114)
○ Kỹ thuật nhiệt (7520115)
○ Kỹ thuật cơ khí động lực học (7520116)
○ Kỹ thuật điện (7520201)

- Học Quản lý sản xuất (Production
</td>
<td>
1. Tuyển sinh: có 6 phương thức tuyển sinh. Thí sinh phải đáp ứng yêu cầu của phương thức tuyển sinh để đăng ký vào trường.

- Phương thức tuyển sinh 1: xét tuyển dựa trên kết quả thi THPT QG năm 2020.
○ Chỉ tiêu: 40% – 60% tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2021
○ Đối tượng xét tuyển: thí sinh đã tham gia và hoàn thành kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2021
○ Tiêu chí: xét tổng điểm của 03 môn thi trong kỳ thi THPT Quốc Gia theo tổ hợp đăng ký xét tuyển
○ Đối với thí sinh đăng ký tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, nếu thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS
</td>
<td>N/A</td>
<td>N/A</td>
<td>N/A</td>
<td>N/A</td>
</tr>
</table>

<table>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>2. Hình thức tuyển sinh

Xét tuyển cho tất cả các đối tượng.

● Điều kiện dự tuyển: Người dự tuyển phải thỏa các điều kiện về hồ sơ xét tuyển, người hướng dẫn và thư giới thiệu theo quy định hiện hành của Trường ĐHQT.

● Được Tiểu ban chuyên môn xét tuyển và hướng dẫn thông thông qua đề cương nghiên cứu dựa trên các tiêu chí đánh giá về:

● Mức độ phù hợp của nội dung nghiên cứu với lĩnh vực, hướng nghiên cứu của ngành đào tạo.

● Ý nghĩa khoa học, thực tiễn và tính khả thi của đề cương.

● Động cơ học tập phù hợp.</td>
<td>Management), Xác suất thống kê trong kỹ thuật (Engineering Probability and Statistics)

- Học viên tốt nghiệp đại học ngành xa: Học Quản lý sản xuất (Production Management), Xác suất thống kê trong kỹ thuật (Engineering Probability and Statistics) và Đại số tuyến tính ứng dụng cho ISE (Applied Linear Algebra – Application for ISE)

2. Tổ chức thi tuyển

- Thí sinh sẽ thi môn các môn:

○ Môn Tổng hợp: bao gồm các nội dung cơ bản về Quản lý Sản xuất, Xác suất Thống kê và đại số tuyến tính ứng dụng.

○ Phỏng vấn trực tiếp

○ Anh văn (có thể được miễn nếu có bằng đại học ngành</td>
<td>Academic hoặc TOEFL iBT thì được quy đổi điểm trung bình môn Tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển như sau:

<table><tr><th>Chứng chỉ IELTS Academic</th><th>Chứng chỉ TOEFL iBT</th><th>Điể</th></tr><tr><td>≥ 6.0</td><td>60 – 78</td><td></td></tr><tr><td>5.5</td><td>46 – 59</td><td></td></tr><tr><td>5.0</td><td>35 – 45</td><td></td></tr><tr><td>≤ 4.5</td><td></td><td>Khô</td></tr></table>
- Phương thức tuyển sinh 2: Ưu tiên xét tuyển học sinh giỏi các trường THPT theo quy định của ĐHQG

○ Chỉ tiêu: 5% – 15% tổng chỉ tiêu 2021

○ Đối tượng xét tuyển: học sinh giỏi tốt nghiệp THPT năm 2021 của 149 trường THPT

○ Điều kiện xét tuyển: (1) Tốt nghiệp THPT năm</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
</table>

		Trình độ tiếng Anh chuyên ngành theo chuẩn đầu vào Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG -HCM), cụ thể có một trong những văn bằng, chứng chỉ sau đây: • Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành ngôn ngữ Anh, hoặc bằng tốt nghiệp đại học trở lên mà chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh. • Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam có thời hạn 02 năm tính từ ngày được cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự tuyển, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục & Đào tạo hoặc ĐHQG - HCM công nhận. • Các trường hợp khác theo quy định hiện hành của Trường ĐHQT. **3. Điều kiện trúng tuyển**	tiếng anh, có chứng chỉ tiếng anh tối thiểu cấp độ B1 còn thời hạn...) **3. Điều kiện trúng tuyển** - Thí sinh trúng tuyển phải đạt các môn thi từ 5 điểm trở lên theo thang điểm 10; riêng môn Tiếng Anh phải đạt từ 50 điểm trở lên theo thang điểm 100. - Việc xét trúng tuyển sẽ được thực hiện theo chỉ tiêu đào tạo từng năm và căn cứ theo tổng số điểm thi của các môn tổng hợp và môn phỏng vấn của từng thí sinh được xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp **4. Chuyển tiếp sinh** - Học viên tốt nghiệp các ngành (Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp/ Kỹ thuật Công nghiệp) tốt nghiệp đạt loại Khá, Giỏi trở lên trong vòng một năm theo quy định của	2021. (2) Đạt danh hiệu học sinh giỏi trong 3 năm học lớp 10, lớp 11 và lớp 12; hoặc là thành viên đội tuyển của trường hoặc tỉnh thành tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia. (3) Có hạnh kiểm tốt trong năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12. o Tiêu chí xét tuyển: (1) Điểm trung bình 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) của tổ hợp xét tuyển do thí sinh đăng ký. (2) Đối với thí sinh đăng ký tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, nếu thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS Academic hoặc TOEFL iBT thì được quy đổi điểm trung bình môn Tiếng Anh trong tổ				

<table>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>• Điểm xét tuyển là tổng số điểm của 02 phần:
• Xét duyệt hồ sơ dự tuyển;
• Điểm bảo vệ đề cương.
- Trong đó điểm mỗi phần phải đạt tối thiểu 50 trên thang điểm tối đa 100. Việc xét trúng tuyển dựa trên tổng số điểm của 02 phần này. Căn cứ chỉ tiêu đào tạo tiến sĩ được giao, hội đồng tuyển sinh sẽ thông báo kết quả trúng tuyển trên cơ sở ưu tiên tổng số điểm từ cao đến thấp.
4. Điều kiện tốt nghiệp
Để công nhận tốt nghiệp tiến sĩ, NCS phải đáp ứng tất cả điều kiện của Quy chế Đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của ĐHQG-HCM và Trường ĐHQT:</td>
<td>ĐHQG thì chỉ cần thi các môn:
- Phỏng vấn trực tiếp
- Anh văn (có thể được miễn nếu có bằng đại học ngành tiếng anh, có chứng chỉ tiếng anh tối thiểu cấp độ B1 còn thời hạn...)
5. Điều kiện tốt nghiệp
- Tích lũy đủ số tín chỉ bắt buộc và tự chọn của chương trình
- Hoàn thành luận văn thạc sĩ
- Trình độ tiếng anh đạt IELTS ≥ 6.0/TOEFL iBT ≥ 61/VNU-EPT ≥ 276 hoặc tương đương
6. Chương trình liên thông trình độ ĐH-ThS (BSMS)
- Thời gian đào tạo: 4.5 năm – 5.5 năm.
- Hình thức tuyển sinh: xét tuyển nếu đã có chứng chỉ tiếng anh. Nếu chưa có chứng chỉ tiếng</td>
<td>hợp xét tuyển như sau:
<table><tr><th>Chứng chỉ IELTS Academic</th><th>Chứng chỉ TOEFL iBT</th><th>Điểm qu đổi</th></tr><tr><td>≥ 6.0</td><td>60 – 78</td><td>10</td></tr><tr><td>5.5</td><td>46 – 59</td><td>8,5</td></tr><tr><td>5.0</td><td>35 – 45</td><td>7,5</td></tr><tr><td>≤ 4.5</td><td></td><td>Không qu đổi</td></tr></table>- Phương thức xét tuyển 3: xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển thẳng
o Chỉ tiêu: 1% tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2021.
+ Phương thức 3.1: xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng và hướng dẫn công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2021 của Bộ GD-ĐT: thực hiện theo kế hoạch, quy định và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
</table>

		• Hoàn thành các môn học theo yêu cầu của chương trình đào tạo; • Bảo vệ thành công luận án với mức đạt; • Là tác giả chính công bố tối thiểu 02 bài báo khoa học, trong đó có 01 bài đăng trên tạp chí WoS/Scopus và 01 bài công bố trong kỷ yếu hội thảo quốc tế, tạp chí khoa học nước ngoài có phản biện hoặc có chỉ số ISBN/ISSN hoặc các bài báo khác theo quy định hiện hành; • Nộp luận án hoàn chỉnh và đăng trên trang thông tin điện tử theo quy định.	anh phù hợp theo quy định thì phải tham gia thi tiếng anh. - Đối tượng: Sinh viên năm 3, năm 4 có số tín chỉ tích lũy tối thiểu là 65TC và điểm trung bình tích lũy (GPA) ≥ 70, đang theo học ngành phù hợp với ngành đào tạo liên thông trình độ ĐH – ThS. - Thời gian xét tuyển: tháng 1 và tháng 8 hàng năm.	+ Phương thức 3.2: *ưu tiên xét tuyển thẳng thí sinh giỏi nhất trường THPT năm 2021:* thực hiện theo kế hoạch, quy định và hướng dẫn của ĐHQG-HCM: **(1) Đối tượng xét tuyển**: áp dụng cho các trường THPT bao gồm: trường Tiểu học-THCS-THPT, trường THCS-THPT và trường THPT, không bao gồm các trung tâm giáo dục thường xuyên. **(2)** Hiệu trưởng/Ban Giám hiệu giới thiệu 01 thí sinh giỏi nhất trường THPT theo các tiêu chí sau: **(2.1) Tiêu chí chính:** Học lực Giỏi và hạnh kiểm Tốt trong 3 năm THPT + Điểm trung bình cộng học lực 3 năm THPT thuộc nhóm				

				3 học sinh cao nhất. **(2.2) Tiêu chí kết hợp:** Giấy chứng nhận hoặc giấy khen đạt giải thưởng học sinh giỏi cấp Tỉnh/Thành phố giải Nhất, Nhì, Ba (chọn giải thưởng cao nhất đạt được ở THPT) + Các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế + Giấy chứng nhận hoặc giấy khen, hồ sơ khác liên quan đến thành tích học tập, rèn luyện trong quá trình học THPT. - Phương thức tuyển sinh 4: Xét tuyển kết hợp giữa kết quả học tập THPT và kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia năm 2021. o Nguyên tắc xét tuyển: Điểm xét tuyển = (Điểm trung bình 5 học kỳ của tổ hợp môn đăng ký xét tuyển +				

				Điểm thi THPT của tổ hợp môn đăng ký xét tuyển)/2 + Điểm ưu tiên (nếu có). o Chỉ tiêu**: 20% – 50%** tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2021 o Đối tượng xét tuyển: thí sinh học tại các trường THPT trên toàn quốc và dự kiến tốt nghiệp THPT trong năm 2021. o Điều kiện đăng ký xét tuyển: Thí sinh dự kiến tốt nghiệp THPT năm 2021: + Điểm trung bình 3 năm THPT của các môn trong tổ hợp đăng ký xét tuyển ≥ 6,5 điểm; + Tổng điểm trung bình 3 năm THPT của các môn trong tổ hợp đăng ký xét tuyển ≥ 20 điểm (không tính điểm cộng ưu tiên);				

				+ Đối với tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, nếu thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS Academic hoặc TOEFL iBT thì được quy đổi điểm trung bình môn Tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển, cách quy đổi như sau: **Chứng chỉ IELTS Academic** / **Chứng chỉ TOEFL iBT** ≥ 6.0 / 60 – 78 5.5 / 46 – 59 5.0 / 35 – 45 ≤ 4.5 / **- Phương thức tuyển sinh 5: xét tuyển đối với thí sinh có chứng chỉ tú tài quốc tế hoặc tốt nghiệp chương trình trung học phổ thông nước ngoài:** o Chỉ tiêu: **5% - 10%** tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2021				

				- Phương thức tuyển sinh 6**: xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG TP.HCM năm 2021:** o Chỉ tiêu: **10% – 30%** tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2021 o Thí sinh tham dự bài thi đánh giá năng lực của ĐHQG-HCM gồm 120 câu hỏi trắc nghiệm với thời gian làm bài là 150 phút. Điểm số tối đa của bài thi là 1.200 điểm. **2. Yêu cầu tiếng Anh:** **- Sinh viên trúng tuyển vào trường sẽ tham dự bài kiểm tra Anh văn đầu vào (placement test) theo hình thức IELTS. Kết quả xếp lớp phân loại theo trình độ tiếng Anh của sinh viên.** **- Sinh viên đã có chứng chỉ tiếng Anh (TOEFL iBT, IELTS)**				

				sẽ được xếp lớp học theo trình độ tương ứng * Quy đổi: <table><tr><th>Cấp độ</th><th>IELTS</th><th>TOEFI</th></tr><tr><td>AE1</td><td>≥ 5.5</td><td>≥ 6</td></tr><tr><td>IE2</td><td>5.0</td><td>46-(</td></tr><tr><td>IE1</td><td>4.5</td><td>35-4</td></tr><tr><td>IE0</td><td>≤ 4.0</td><td>≤ 3</td></tr></table> **3. Chương trình song bằng** **- Điều kiện đăng ký học song song hai ngành (khác khoa):** o Sinh viên đã hoàn tất chương trình đào tạo năm thứ nhất của ngành học thứ 1 o Có điểm trung bình tích lũy đạt từ 70 điểm trở lên **- Điều kiện đăng ký học song song hai chuyên ngành (cùng khoa):** o Sinh viên hoàn tất chương trình đào tạo năm thứ 2 của chương trình đào tạo o Có điểm trung bình tích lũy đạt từ 65 điểm trở lên				

				○ Sinh viên chỉ cần làm một đề tài luận văn cho chương trình này.				

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	**Mục tiêu:** Đào tạo giảng viên cho các trường đại học và cao đẳng, nghiên cứu viên cho các viện nghiên cứu hoặc các phòng thí nghiệm / phòng nghiên cứu của các doanh nghiệp, có năng lực giảng dạy, năng lực nghiên cứu, năng lực công bố khoa học để đóng góp cho sự phát triển của khoa học công nghệ trong lĩnh vực Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp và các lĩnh vực khác liên quan. **Kiến thức:** Có kiến thức tiên tiến, chuyên sâu về KTHTCN trong chuyên ngành hẹp được đào tạo mà NCS lựa chọn gồm: hệ thống sản xuất và công nghệ, chuỗi cung ứng, và các hệ thống tương tự. **Kỹ năng:** ● Kỹ năng phân tích, áp dụng toán học, máy tính, khoa học quản lý.	**Mục tiêu:** Đào tạo Thạc sĩ Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt; trình độ chuyên môn về thiết kế, điều hành, cải thiện và tái thiết kế hệ thống, trợ giúp ra quyết định, kỹ năng làm việc đáp ứng tốt yêu cầu đa dạng của thị trường lao động trong nước; có khả năng thích ứng nhanh với môi trường lao động hoặc học tập ở các nước tiên tiến. **Kiến thức:** - Chương trình đào tạo thạc sĩ Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp tại trường Đại học Quốc tế đượct thiết kế bao gồm các kiến thức nâng vào về Tối ưu hóa, Các quá trình ngẫu nhiên, Kỹ thuật mô phỏng, Các kiến thức về các hệ thống sản xuất và dịch vụ và các kiến thức bổ trợ cần thiết khác. **Kỹ năng:**	**Mục tiêu:** Đào tạo kỹ sư Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt; trình độ chuyên môn về thiết kế, điều hành, cải thiện và tái thiết kế hệ thống, trợ giúp ra quyết định, kỹ năng làm việc đáp ứng tốt yêu cầu đa dạng của thị trường lao động trong nước; có khả năng thích ứng nhanh với môi trường lao động hoặc học tập ở các nước tiên tiến. **Kiến thức:** - Kiến **thức** về lý luận chính trị - Kiến thức về đạo đức hành vi - Kiến thức về chuyên môn **Kỹ năng:** - Kỹ năng giao tiếp chuyên nghiệp - Kỹ năng phân tích	N/A	N/A	N/A	N/A

		● Kỹ năng phân tích tổng hợp. ● Kỹ năng tổ chức nghiên cứu, lãnh đạo nhóm nghiên cứu. ● Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ để giao tiếp và trình bày, làm việc trong môi trường quốc tế.	- Kỹ năng giao tiếp chuyên nghiệp - Kỹ năng phân tích - Kỹ năng tư duy lý luận - Khả năng tự học và phát triển - Khả năng Nhận thức về triển vọng - Trình độ ngoại ngữ: 61 TOEFL iBT hoặc 6.0 IELTS	- Kỹ năng tư duy lý luận - Khả năng tự học và phát triển - Khả năng Nhận thức về triển vọng - Trình độ ngoại ngữ: 61 TOEFL iBT hoặc 6.0 IELTS				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Nghiên cứu sinh được hỗ trợ 10.000.000 đồng mỗi tháng (Quy định có thể thay đổi qua các năm). Ngoài ra, còn có học bổng nghiên cứu từ người hướng dẫn nếu đáp ứng được yêu cầu của đề tài/dự án. NCS có thể tìm nguồn học bổng từ các dự án, tổ chức phi chính phủ hoặc chương trình quốc gia 911 để theo học chương trình.	- Học bổng tuyển sinh - Mức 1: Miễn 100% học phí toàn khóa học. - Mức 2: Miễn 50% học phí toàn khóa học. - Điều **kiện nhận học bổng** - Dựa **vào hồ sơ xét tuyển (dành cho học viên xét tuyển)** - Mức **1:** Miễn 100% học phí toàn khóa học cho tất cả học viên được xét tuyển đạt 1 trong các điều kiện sau: (a) Tốt nghiệp thủ khoa, đạt huy	- Sinh viên học tại trường Đại học Quốc tế - ĐHQG-HCM, ngoài việc học thuật, rèn luyện kỹ năng chuyên môn, học viên còn được tham gia các hoạt động ngoại khóa, các hội thảo khoa học, tham gia nghiên cứu khoa học, hội thao. Hàng năm nhà trường tổ chức Hội chợ việc làm cho học viên chuẩn bị tốt nghiệp có cơ hội tìm kiếm việc làm tốt. - Bên cạnh các hoạt động đó, nhà trường còn có chế độ chính sách	N/A	N/A	N/A	N/A

			chương vàng/bạc hoặc GPA ≥ 90; (b) Là đồng tác giả của một bài báo tạp chí tương đương ISI - Mức 2: Miễn 50% học phí toàn khóa học cho tất cả học viên được xét tuyển - Dựa vào kết quả kỳ thi tuyển sinh Sau đại học (dành cho học viên thi tuyển) - **Thí sinh dự thi tuyển với các ngành kỹ thuật – công nghệ** (trừ ngành Quản trị Kinh doanh và Quản lý công): Mức 1: Miễn 100% học phí toàn khóa học cho 20% học viên có kết quả tuyển sinh cao nhất. Mức 2: Miễn 50% học phí toàn khóa học 25% số học viên còn lại có kết quả tuyển sinh cao tiếp theo - Học bổng khuyến khích học tập và nghiên cứu khoa học - Học bổng khuyến khích học tập: 25% học phí từng học kỳ được cấp	miễn giảm học phí, chế độ học bổng cho học viên, khen thưởng học viên giỏi và hoạt động tích cực. - Học tập: Nhà trường sử dụng phần mềm Edusoft web cho việc kiểm tra chương trình đào tạo để lên kế hoạch học tập của học viên, đăng ký môn học, xem điểm…, Blackboard để tương tác giữa giảng viên và học viên, đội ngũ trợ giảng các lớp - Sinh hoạt: nếu tham gia nghiên cứu sẽ được nhận hỗ trợ 3.5 triệu/tháng từ nhà trường và khoản hỗ trợ từ giảng viên phụ trách				

			cho học viên có kết quả học tập cao nhất trong kỳ. Số lượng học bổng 10% số lượng học viên đang theo học của khóa. Điểm TBTL trong học kỳ của học viên xét học bổng >=80/100 và số tín chỉ đạt được trong kỳ phải >= 10 tín chỉ. Học bổng được cấp cho các học kỳ chính thức (không cấp cho thời gian gia hạn). Kết quả học kỳ hè được tính chung với học kỳ 2 của năm. - Học bổng nghiên cứu khoa học: Học viên có năng lực nghiên cứu khoa học tốt, cam kết tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và tham gia và 1 đề tài nghiên cứu cấp ĐHQG trở lên của Bộ môn, sẽ được xét tuyển làm trợ lý nghiên cứu của Bộ môn và nhận hỗ trợ sinh hoạt phí 3.5 triệu/tháng từ nhà trường và chi phí thêm 1.5 triệu/tháng từ giảng viên hướng dẫn.					

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình giúp NCS hoàn chỉnh kiến từ thức cơ bản đến nâng cao nhằm xây dựng và hoàn thiện và khả năng giải quyết vấn đề mới đang được thế giới quan tâm trong nội dung nghiên cứu của mình. CTĐT chú trọng vào rèn luyện khả năng tự học, tự nghiên cứu, khả năng xác định, đặt và giải quyết các vấn đề liên quan đến trách nhiệm của mình: o Khối kiến thức trình độ tiến sĩ (tổng cộng 10 tín chỉ): Tập trung vào các môn học nhằm giúp NCS tự tìm hiểu sâu hơn về chuyên môn, cập nhật các kiến thức mới trong lĩnh vực chuyên môn, nâng cao trình độ lý thuyết, và khả năng ứng dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học quan trọng, thiết yếu của lĩnh vực nghiên cứu. Mục tiêu quan trọng nhất của học phần xây dựng và	- Chương trình đào tạo theo qui chế tín chỉ cho phép trao đổi học viên và đảm bảo liên thông đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành liên quan, gồm hai phương thức: o Phương thức môn học: học viên học môn Triết học, Phương pháp Nghiên cứu Khoa học (NCKH) và 33 tín chỉ các môn cơ sở và chuyên ngành, thực hiện đề tài luận văn thạc sĩ 12 tín chỉ. o Phương thức nghiên cứu: học viên học môn Triết học và Phương pháp NCKH và 15 tín chỉ các môn cơ sở và chuyên ngành, thực hiện đề tài luận văn thạc sĩ 30 tín chỉ và phải có ít nhất 1 báo cáo khoa học đăng trên tạp chí có uy tín ở	- Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ cho phép trao đổi sinh viên và đảm bảo liên thông đào tạo trình độ sau đại học chuyên ngành liên quan. - Chương trình đào tạo bằng tiếng Anh, toàn thời gian với thời lượng thiết kế 4 năm, ngoại trừ các môn về Lý luận chính trị, Giáo dục quốc phòng và Giáo dục thể chất dạy bằng tiếng Việt. Sinh viên viết và bảo vệ khóa luận bằng tiếng Anh. - Chương trình được xây dựng theo hướng đảm bảo chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo và trường Đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia TP. HCM qui định, các môn học chung, môn học tự chọn theo hướng phân ngành có tính chất bổ sung chuyên môn và định hướng nghiên cứu. Bài giảng cho mỗi môn học được soạn thành nhiều	N/A	N/A	N/A	N/A

		phát triển khả năng tự nghiên cứu và thực hành của NCS; đồng thời, đây cũng là cơ hội để NCS và người hướng dẫn kiểm chứng sơ bộ giả thuyết nghiên cứu, thử nghiệm sơ bộ nhằm hoàn thiện cách tiếp cận vấn đề xác định cũng như xây dựng phương pháp nghiên cứu vấn đề đặt ra trong luận án. o Chuyên đề NCS (06 tín chỉ): Là một nhiệm vụ nghiên cứu khoa học được người hướng dẫn đặt ra cho NCS. Thông qua chuyên đề này NCS phải hiểu và viết được tổng quan về tình hình và các vấn đề liên quan hướng nghiên cứu, đánh giá các công trình nghiên cứu liên quan, nhằm sàng lọc và đưa ra phương pháp giải quyết thích hợp, v.v... đây là quá trình nhằm giúp xây dựng đề cương chi tiết cho chương trình nghiên cứu đề tài luận án tiến sĩ của giai đoạn tiếp theo.	trong hoặc ngoài nước. - Chương trình đào tạo bằng tiếng Anh, toàn thời gian với thời lượng thiết kế là 1 năm 6 tháng. Học viên viết và bảo vệ luận văn bằng tiếng Anh. - Chương trình cho phép và tạo điều kiện thuận lợi để học viên có thành tích học tập xuất sắc được làm luận văn tốt nghiệp tại các trường, viện ở nước ngoài mà Trường Đại học Quốc tế có quan hệ hợp tác. - Chương trình được xây dựng theo hướng đảm bảo chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ GD&ĐT và ĐHQG-HCM qui định, tập trung vào nghiên cứu khoa học, các môn học chung, môn học tự chọn theo hướng phân ngành và môn học tự chọn có thời lượng từ 2 đến 3 tín chỉ có tính chất bổ sung chuyên môn và định hướng nghiên	chuyên đề chuyên sâu, do giảng viên cơ hữu và các chuyên gia, giảng viên thỉnh giảng đảm nhận. - Căn cứ vào chương trình đào tạo và năng lực mà sinh viên sẽ đăng kí môn học theo từng học kỳ, nếu kết quả môn học không đạt thì sẽ học lại vào kỳ sau. - Sinh viên bắt buộc phải hoàn thành khóa luận để đủ điều kiện xét tốt nghiệp				

		Chuyên đề sẽ do Hội đồng kiểm tra chất lượng thông qua báo cáo viết, trình bày và trao đổi giữa Hội đồng và NCS; hoặc qua các báo cáo của NCS được trình bày ở hội nghị quốc tế	cứu. Bài giảng cho mỗi môn học được soạn thành nhiều chuyên đề chuyên sâu, do giảng viên cơ hữu và các chuyên gia, giảng viên thỉnh giảng đảm nhận.					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Người học có kiến thức thực tế và lý thuyết tiên tiến, chuyên sâu ở vị trí hàng đầu trong lĩnh vực Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp.	- Người học có khả năng nghiên cứu độc lập, tự học và tự nâng cao trình độ, nghiệp vụ đáp ứng nhiệm vụ công việc được giao; có thể học tiếp nghiên cứu sinh.	- Sinh viên tốt nghiệp của ngành có thể học lên cao học và nghiên cứu sinh theo đúng chuyên ngành và các chuyên ngành gần, chuyên ngành phù hợp khác trong hệ thống các chuyên ngành hiện được phép đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	N/A	N/A	N/A	N/A
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	-	Học viên tốt nghiệp trở thành thạc sỹ KTHTCN có khả năng: - Thiết kế một hệ thống, một bộ phận hoặc một quá trình để đáp ứng các yêu cầu trong quá trình sản xuất hoặc cung cấp dịch vụ. - Làm việc trong các nhóm đa ngành về sản	- Theo đuổi việc học lên cao hơn, có khả năng cạnh tranh thành công để giành được những học bổng uy tín để có thể theo học các chương trình cao học ở nước ngoài. - Trở thành kỹ sư Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp giỏi, có thể tìm được việc làm trong	N/A	N/A	N/A	N/A

			xuất, dịch vụ và tài chính. - Nhận biết, lập mô hình và giải quyết các vấn đề trong công nghiệp. - Có thể làm việc hiệu quả trong bối cảnh những công nghệ mới liên tục xuất hiện - Quản lý, điều hành tại các công ty thuộc lĩnh vực sản xuất cũng như dịch vụ. Các vị trí có khả năng đảm nhận như: điều hành sản xuất, quản lý dự án, CEO, CFO - Xem xét toàn hệ thống trong dự án	các lĩnh vực sản xuất, quản lý vật tư tồn kho, chuỗi cung ứng và hậu cần, quản lý chất lượng, lập kế hoạch và điều độ, thiết kế và sắp xếp các mặt bằng trong các công ty/ cơ quan: o Về sản xuất: các công ty nước ngoài, tư nhân, doanh nghiệp nhà nước với tất cả loại hình sản xuất o Về dịch vụ: khách sạn, bệnh viện, sân bay, các công ty dịch vụ bán lẻ, giao nhận - Công việc có thể đảm nhận: o Phân tích các giải pháp tối ưu hóa trong sản xuất và dịch vụ; o Thiết kế giải pháp tổng thể nhằm giảm chi phí sản xuất và vận hành;				

				○ Hoạch định và quản lý sản xuất và dịch vụ; ○ Quản lý và điều hành các hệ thống kho vận, vật tư, giao nhận; ○ Thiết kế hệ thống quản lý nguồn lực doanh nghiệp; ○ Phân tích và cải tiến chất lượng sản phẩm và dịch vụ;				

- **Ngành Logistics & Quản lý Chuỗi cung ứng**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		**1. Phương thức tuyển sinh** ● Xét tuyển: Dựa trên đánh giá hồ sơ; ● Xét tuyển thẳng: Thí sinh nộp và chờ kết quả xét hồ sơ; ● Các thí sinh đủ điều kiện chuyên môn và tiếng Anh theo quy định sẽ được xét tuyển thẳng. **2. Hình thức tuyển sinh** **a. Quy trình tuyển sinh** Thí sinh sau khi nộp hồ sơ tuyển sinh đầy đủ sẽ được Tiểu ban chuyên môn đánh giá hồ sơ, kết quả học tập ở trình độ đại học, trình độ ngoại ngữ để xác định sự phù hợp của thí sinh đối với diện đăng ký (thi tuyển, xét tuyển hoặc tuyển thẳng) theo quy định: ● Tuyển thẳng: Xét hồ sơ, không cần phải tham gia thi tuyển sinh; ● Xét tuyển: Tiểu ban chuyên môn xem xét hồ sơ thí sinh đủ điều kiện	**1. Tuyển sinh:** có 6 phương thức tuyển sinh. Thí sinh phải đáp ứng yêu cầu của phương thức tuyển sinh để đăng ký vào trường. - Phương thức tuyển sinh 1: xét tuyển dựa trên kết quả thi THPT QG năm 2021. o Chỉ tiêu: **40% – 60%** tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2021 o Đối tượng xét tuyển: thí sinh đã tham gia và hoàn thành kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2021 o Tiêu chí: xét tổng điểm của 03 môn thi trong kỳ thi THPT Quốc Gia theo tổ hợp đăng ký xét tuyển o Đối với thí sinh đăng ký tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, nếu thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS	N/A	N/A	N/A	N/A

			xét tuyển và nộp chứng chỉ tiếng Anh/tham gia đánh giá năng lực tiếng Anh (04 kỹ năng). ● Kết quả sẽ được công bố sau khi tất cả các công tác xét hồ sơ và đánh giá năng lực tiếng Anh được hoàn thành. **b. Tuyển thẳng** ● Người dự tuyển là người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển thẳng và có năng lực ngoại ngữ được quy định tại tại Quy định tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ của Trường ĐHQT, gồm một trong những đối tượng sau: ● Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy (hoặc trình độ tương đương trở lên) với chương trình đào tạo từ 150 tín chỉ trở lên tốt nghiệp đúng thời hạn theo Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành; ● Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10); ● Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ	Academic hoặc TOEFL iBT thì được quy đổi điểm trung bình môn Tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển như sau: <table><tr><th>Chứng chỉ IELTS Academic</th><th>Chứng chỉ TOEFL iBT</th><th>Điểm quy đổi</th></tr><tr><td>≥ 6.0</td><td>60 – 78</td><td>10</td></tr><tr><td>5.5</td><td>46 – 59</td><td>8,5</td></tr><tr><td>5.0</td><td>35 – 45</td><td>7,5</td></tr><tr><td>≤ 4.5</td><td></td><td>Không quy đổi</td></tr></table> - Phương thức tuyển sinh 2: Ưu tiên xét tuyển học sinh giỏi các trường THPT theo quy định của ĐHQG o Chỉ tiêu: **5% – 15%** tổng chỉ tiêu 2021 o Đối tượng xét tuyển: học sinh giỏi tốt nghiệp THPT năm 2021 của 149 trường THPT o Điều kiện xét tuyển: (1) Tốt nghiệp THPT năm 2021. (2) Đạt danh hiệu học sinh giỏi trong 3 năm học lớp 10, lớp 11 và lớp 12; hoặc là thành viên đội tuyển của trường hoặc tỉnh thành tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia. (3) Có hạnh kiểm tốt trong năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12. o Tiêu chí xét tuyển: (1) Điểm trung bình 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) của tổ hợp xét tuyển do thí sinh đăng ký. (2) Đối với thí				

đại học chính quy là thủ khoa của ngành;

- Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học đạt giải nhất, nhì, ba các kỳ thi Olympic sinh viên (giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; giải thưởng Eureka và các giải thưởng khoa học công nghệ cấp quốc gia, quốc tế được tổ chức ở trong nước và ngoài nước).

c. Xét tuyển

Gồm một trong những đối tượng sau:

- Người dự tuyển là người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển;
- Người tham gia chương trình liên thông từ trình độ đại học lên trình độ thạc sĩ của Trường ĐHQT;
- Người nước ngoài đã tốt nghiệp trình độ đại học ngành phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển và có năng lực ngoại ngữ được quy định tại Quy định tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ của Trường ĐHQT.

d. Chương trình liên thông trình độ ĐH-ThS (BSMS)

sinh đăng ký tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, nếu thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS Academic hoặc TOEFL iBT thì được quy đổi điểm trung bình môn Tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển như sau:

Chứng chỉ IELTS Academic	Chứng chỉ TOEFL iBT	Điểm quy đổi
≥ 6.0	60 – 78	10
5.5	46 – 59	8,5
5.0	35 – 45	7,5
≤ 4.5		Không quy đổi

- Phương thức xét tuyển 3: xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển thẳng
  - Chỉ tiêu: **1%** tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2021.
  - Phương thức 3.1: *xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng và hướng dẫn công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2021 của Bộ GD-ĐT:* thực hiện theo kế hoạch, quy định và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
  - Phương thức 3.2: *ưu tiên xét tuyển thẳng thí sinh giỏi nhất trường THPT năm 2021:* thực hiện theo kế hoạch, quy định và hướng dẫn của

			● Thời gian đào tạo: 4.5 năm – 5.5 năm. ● Hình thức tuyển sinh: xét tuyển nếu đã có chứng chỉ tiếng anh. Nếu chưa có chứng chỉ tiếng anh phù hợp theo quy định thì phải tham gia thi tiếng anh. ● Đối tượng: Sinh viên năm 3, năm 4 có số tín chỉ tích lũy tối thiểu là 65TC và điểm trung bình tích lũy (GPA) ≥ 70, đang theo học ngành phù hợp với ngành đào tạo liên thông trình độ ĐH – ThS. ● Thời gian xét tuyển: tháng 1 và tháng 8 hàng năm. **3. Điều kiện trúng tuyển** **a. Điều kiện tiếng Anh** ● Thí sinh được miễn đánh giá năng lực ngoại ngữ khi đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong các văn bằng, chứng chỉ sau: ● Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó ngôn ngữ giảng dạy là tiếng Anh; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ Anh; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh; ● Một trong các chứng chỉ tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3 hoặc 4 theo	ĐHQG-HCM: **(1) Đối tượng xét tuyển**: áp dụng cho các trường THPT bao gồm: trường Tiểu học-THCS-THPT, trường THCS-THPT và trường THPT, không bao gồm các trung tâm giáo dục thường xuyên. **(2)** Hiệu trưởng/Ban Giám hiệu giới thiệu 01 thí sinh giỏi nhất trường THPT theo các tiêu chí sau: **(2.1) Tiêu chí chính:** Học lực Giỏi và hạnh kiểm Tốt trong 3 năm THPT + Điểm trung bình cộng học lực 3 năm THPT thuộc nhóm 3 học sinh cao nhất. **(2.2) Tiêu chí kết hợp:** Giấy chứng nhận hoặc giấy khen đạt giải thưởng học sinh giỏi cấp Tỉnh/Thành phố giải Nhất, Nhì, Ba (chọn giải thưởng cao nhất đạt được ở THPT) + Các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế + Giấy chứng nhận hoặc giấy khen, hồ sơ khác liên quan đến thành tích học tập, rèn luyện trong quá trình học THPT. - **Phương thức tuyển sinh 4:** Xét tuyển kết hợp giữa kết quả học tập THPT và kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia năm 2021. ○ Nguyên tắc xét tuyển: Điểm xét tuyển = (Điểm trung bình 5 học kỳ của tổ hợp môn đăng ký xét tuyển + Điểm thi THPT của tổ hợp môn				

			Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam có thời hạn 2 năm tính từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự tuyển, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận. **b. Đối với thí sinh phải học bổ sung kiến thức** Thí sinh tốt nghiệp đại học các ngành Lĩnh vực Công nghệ Kỹ thuật, Kinh doanh, Quản trị – Quản lý, Toán và Thống kê, Máy tính và công nghệ Thông tin, Kỹ thuật, Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp, Nhóm ngành Kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật và các ngành khác. Lớp BSKT bao gồm các môn: ● Quản lý sản xuất (03 tín chỉ), ● Xác suất thống kê trong kỹ thuật (03 tín chỉ), ● Các nguyên lý Logistics và quản lý chuỗi cung ứng (03 tín chỉ). ● Tùy từng trường hợp cụ thể mà Khoa sẽ đề xuất số lượng môn thí sinh cần học. **4. Điều kiện tốt nghiệp** ● Tích lũy đủ số tín chỉ bắt buộc và tự chọn của chương trình. ● Hoàn thành luận văn thạc sĩ. ● Trình độ tiếng anh đạt IELTS ≥ 6.0/TOEFL iBT ≥ 61/VNU-EPT ≥ 276 hoặc tương đương.	đăng ký xét tuyển)/2 + Điểm ưu tiên (nếu có). ○ Chỉ tiêu**: 20% – 50%** tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2021 ○ Đối tượng xét tuyển: thí sinh học tại các trường THPT trên toàn quốc và dự kiến tốt nghiệp THPT trong năm 2021. ○ Điều kiện đăng ký xét tuyển: Thí sinh dự kiến tốt nghiệp THPT năm 2021: ▪ Điểm trung bình 3 năm THPT của các môn trong tổ hợp đăng ký xét tuyển ≥ 6,5 điểm; ▪ Tổng điểm trung bình 3 năm THPT của các môn trong tổ hợp đăng ký xét tuyển ≥ 20 điểm (không tính điểm cộng ưu tiên); ▪ Đối với tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, nếu thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS Academic hoặc TOEFL iBT thì được quy đổi điểm trung bình môn Tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển, cách quy đổi như sau:				

Chứng chỉ IELTS Academic	Chứng chỉ TOEFL iBT	Điểm quy đổi
≥ 6.0	60 – 78	10
5.5	46 – 59	8,5
5.0	35 – 45	7,5
≤ 4.5		Không quy đổi

- **Phương thức tuyển sinh 5: xét tuyển đối với thí sinh có chứng chỉ tú tài quốc tế hoặc tốt nghiệp chương trình trung học phổ thông nước ngoài:**
  - Chỉ tiêu: 5% - 10% tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2021
- Phương thức tuyển sinh 6**: xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG TP.HCM năm 2021:**
  - Chỉ tiêu: **10% – 30%** tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2021
  - Thí sinh tham dự bài thi đánh giá năng lực của ĐHQG-HCM gồm 120 câu hỏi trắc nghiệm với thời gian làm bài là 150 phút. Điểm số tối đa của bài thi là 1.200 điểm.

2. Yêu cầu tiếng Anh:

- **Sinh viên trúng tuyển vào trường sẽ tham dự bài kiểm tra Anh văn đầu vào (placement test) theo hình thức IELTS. Kết quả xếp lớp phân loại theo trình độ tiếng Anh của sinh viên.**

<table>
<tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>- Sinh viên đã có chứng chỉ tiếng Anh (TOEFL iBT, IELTS) sẽ được xếp lớp học theo trình độ tương ứng
* Quy đổi:
<table><tr><th>Cấp độ</th><th>IELTS</th><th>TOEFL iBT</th></tr><tr><td>AE1</td><td>≥ 5.5</td><td>≥ 61</td></tr><tr><td>IE2</td><td>5.0</td><td>46-60</td></tr><tr><td>IE1</td><td>4.5</td><td>35-45</td></tr><tr><td>IE0</td><td>≤ 4.0</td><td>≤ 34</td></tr></table>3. Chương trình song bằng
- Điều kiện đăng ký học song song hai ngành (khác khoa):
o Sinh viên đã hoàn tất chương trình đào tạo năm thứ nhất của ngành học thứ 1
o Có điểm trung bình tích lũy đạt từ 70 điểm trở lên
- Điều kiện đăng ký học song song hai chuyên ngành (cùng khoa):
o Sinh viên hoàn tất chương trình đào tạo năm thứ 2 của chương trình đào tạo
o Có điểm trung bình tích lũy đạt từ 65 điểm trở lên
o Sinh viên chỉ cần làm một đề tài luận văn cho chương trình này.</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>II</td><td>Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ</td><td></td><td>Mục tiêu: Chương trình đào tạo thạc sĩ Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng cung cấp cho người học những kiến thức chuyên sâu, tiên tiến và kĩ năng cần thiết</td><td>Mục tiêu: Đào tạo kỹ sư Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt; trình độ chuyên môn về điều</td><td>N/A</td><td>N/A</td><td>N/A</td><td>N/A</td></tr>
</table>

	đạt được		để trở thành những nhà thiết kế, quản lý và điều phối trong các doanh nghiệp sản xuất và dịch vụ cũng như trở thành những cán bộ có năng lực nghiên cứu ứng dụng và giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng và Viện nghiên cứu thuộc khối ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng. **Kiến thức:** ● Khả năng ứng dụng những kiến thức về toán, khoa học, kỹ thuật và quản lý trong hệ thống dịch vụ và sản xuất, phân tích, dự báo và xử lý dữ liệu, và lập báo cáo các kết quả đạt được; ● Khả năng vận dụng kiến thức vào thiết kế bền vững hệ thống logistics trong nước và quốc tế đáp ứng nhu cầu cụ thể của ngành; ● Khả năng áp dụng kiến thức giải quyết các vấn đề tối ưu hoá trong Logistics và chuỗi cung ứng; ● Khả năng sử dụng kiến thức trong vận hành, quản lý các hoạt động logistics và toàn bộ chuỗi cung ứng Khả năng làm việc trong các nhóm liên ngành về sản xuất, dịch vụ, thông tin và tài chính. **Kỹ năng:** ● Có kỹ năng phân tích và giải thích dữ liệu thực tế để ra quyết định chính xác;	hành, cải thiện, thiết kế và tái thiết kế hệ thống Logistics và quản lý chuỗi cung ứng, trợ giúp ra quyết định; kỹ năng làm việc đáp ứng tốt yêu cầu đa dạng của thị trường lao động trong nước; có khả năng thích ứng nhanh với môi trường lao động hoặc học tập ở các nước tiên tiến. **Kiến thức :** - Kiến thức về lý luận chính trị - Kiến thức về đạo đức hành vi - Kiến thức về chuyên môn **Kỹ năng :** - Kỹ năng giao tiếp chuyên nghiệp - Kỹ năng phân tích - Kỹ năng tư duy lý luận - Khả năng tự học và phát triển - Khả năng Nhận thức về triển vọng **Trình độ ngoại ngữ** 61 TOEFL iBT hoặc 6.0 IELTS				

			● Có kỹ năng giao tiếp, đàm phán, xử lý tình huống và giải quyết xung đột trong kinh doanh; ● Có kỹ năng tư vấn chiến lược, chính sách và ra quyết định; ● Có kỹ năng tư duy, thiết kế, vận hành, quản lý và cải tiến các hệ thống hoặc các quy trình liên quan đến logistics và chuỗi cung ứng phục vụ cho hoạt động sản xuất và kinh doanh; ● Có kỹ năng phân tích, đánh giá, mô hình hoá và đưa ra được các phương án đơn cũng như đa tiêu chí về các lĩnh vực sản xuất, dịch vụ, tài chính phục vụ việc ra quyết định cho nhà quản lý.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Học viên hoặc nghiên cứu sinh được miễn giảm học phí cho toàn khóa học tại Trường ĐHQT (không bao gồm khóa tiếng Anh tăng cường) theo một trong ba mức sau: - Mức 1: Miễn 100% học phí toàn khóa học. - Mức 2: Miễn 50% học phí toàn khóa học. - Mức 3: Miễn 25% học phí toàn khóa học.	- Sinh viên học tại trường Đại học Quốc tế - ĐHQG-HCM, ngoài việc học thuật, rèn luyện kỹ năng chuyên môn, học viên còn được tham gia các hoạt động ngoại khóa, các hội thảo khoa học, tham gia nghiên cứu khoa học, hội thao. Hàng năm nhà trường tổ chức Hội chợ việc làm cho học viên chuẩn bị tốt nghiệp có cơ hội tìm kiếm việc làm tốt. - Bên cạnh các hoạt động đó, nhà trường còn có chế độ chính sách miễn giảm học phí, chế độ học bổng cho học viên, khen thưởng học viên giỏi và hoạt động tích cực.	N/A	N/A	N/A	N/A

				- Học tập: Nhà trường sử dụng phần mềm Edusoft web cho việc kiểm tra chương trình đào tạo để lên kế hoạch học tập của học viên, đăng ký môn học, xem điểm…, Blackboard để tương tác giữa giảng viên và học viên, đội ngũ trợ giảng các lớp - Sinh hoạt: nếu tham gia nghiên cứu sẽ được nhận hỗ trợ 3.5 triệu/tháng từ nhà trường và khoản hỗ trợ từ giảng viên phụ trách				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		● Chương trình đào tạo theo quy chế tín chỉ cho phép trao đổi học viên và đảm bảo liên thông đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành liên quan. Học viên học môn Triết học, Phương pháp Nghiên cứu Khoa học (NCKH) và 42 tín chỉ các môn cơ sở và chuyên ngành, thực hiện đề tài luận văn thạc sĩ 12 tín chỉ. ● Chương trình đào tạo bằng tiếng Anh, toàn thời gian với thời lượng thiết kế là 2 năm. Học viên viết và bảo vệ luận văn bằng tiếng Anh. ● Chương trình cho phép và tạo điều kiện thuận lợi để học viên có thành tích học tập xuất sắc được làm luận văn tốt nghiệp tại các trường, viện ở nước ngoài mà Trường Đại học Quốc tế có quan hệ hợp tác.	- Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ cho phép trao đổi sinh viên và đảm bảo liên thông đào tạo trình độ sau đại học chuyên ngành liên quan. - Chương trình đào tạo bằng tiếng Anh, toàn thời gian với thời lượng thiết kế 4 năm, ngoại trừ các môn về Lý luận chính trị, Giáo dục quốc phòng và Giáo dục thể chất dạy bằng tiếng Việt. Sinh viên viết và bảo vệ khóa luận bằng tiếng Anh. - Chương trình được xây dựng theo hướng đảm bảo chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo và trường Đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia TP. HCM qui định, các môn học chung, môn học tự chọn theo hướng phân ngành có tính chất bổ sung chuyên môn và định hướng nghiên cứu. Bài giảng cho mỗi môn học được soạn	N/A	N/A	N/A	N/A

			● Chương trình được xây dựng theo hướng đảm bảo chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ GD&ĐT và ĐHQG-HCM quy định, tập trung vào nghiên cứu khoa học, các môn học chung, môn học tự chọn theo hướng phân ngành và môn học tự chọn có thời lượng 3 tín chỉ có tính chất bổ sung chuyên môn và định hướng nghiên cứu. Bài giảng cho mỗi môn học được soạn thành nhiều chuyên đề chuyên sâu, do giảng viên cơ hữu và các chuyên gia, giảng viên thỉnh giảng đảm nhận.	thành nhiều chuyên đề chuyên sâu, do giảng viên cơ hữu và các chuyên gia, giảng viên thỉnh giảng đảm nhận. - Căn cứ vào chương trình đào tạo và năng lực mà sinh viên sẽ đăng kí môn học theo từng học kỳ, nếu kết quả môn học không đạt thì sẽ học lại vào kỳ sau. - Sinh viên bắt buộc phải hoàn thành khóa luận để đủ điều kiện xét tốt nghiệp				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		- Có khả năng học tập, cập nhật kiến thức và công nghệ mới, phục vụ học tập suốt đời; - Có kiến thức sâu rộng để nắm bắt được tác động của những giải pháp kỹ thuật-công nghệ và quản lý trong bối cảnh xã hội, kinh tế hội nhập toàn cầu; - Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao trong phạm vi quốc tế, tự định hướng phát triển năng lực cá nhân và hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ; - Có khả năng đánh giá, phân tích và đề suất giải pháp cải tiến các hệ thống hoạt động để nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp phù hợp với đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp;	- Sinh viên tốt nghiệp của ngành có thể học lên cao học và nghiên cứu sinh theo đúng chuyên ngành và các chuyên ngành gần, chuyên ngành phù hợp khác trong hệ thống các chuyên ngành hiện được phép đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	N/A	N/A	N/A	N/A

			- Có khả năng vận hành, quản lý các hoạt động logistics và liên quan chuỗi cung ứng như quản lý thu mua, quản lý xuất nhập khẩu, quản lý tồn kho, quản lý vận tải, quản lý trung tâm phân phối và kho hàng, quản lý chuỗi cung ứng, quản trị logistics thương mại điện tử (elogistics), quản trị logistics chuỗi bán lẻ, phân tích và xử lý số liệu, lập kế hoạch sản xuất và dịch vụ, dịch vụ khách hàng, thiết kế hệ thống phân phối và chuỗi cung ứng, chiến lược xây dựng chuỗi cung ứng bền vững và tối ưu..… - Có khả năng ngoại ngữ đạt trình độ tiếng Anh trung - cao cấp: Học viên Trường ĐHQT khi hoàn tất chương trình đại học phải đạt độ tiếng Anh tối thiểu là 6.0 IELTS hoặc các chứng chỉ khác có điểm số tương đương; toàn bộ chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng của Trường ĐHQT được giảng dạy bằng ngôn ngữ tiếng Anh do đó các học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng sử dụng tiếng Anh thành thạo trong các mối quan hệ kinh doanh quốc tế cũng như nghiên cứu khoa học. - Ngoài ra học viên còn có khả năng sử dụng thành thạo các phần mềm máy tính xử lý, phân tích ứng dụng trong chuyên ngành kỹ thuật, quản lý và quản trị Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng.				

VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		Học viên tốt nghiệp từ chương trình thạc sĩ ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng có thể đảm trách và hoàn thành tốt các công việc như sau: - Các vị trí lãnh đạo cấp cao trong các doanh nghiệp (giám đốc logistics, chuỗi cung ứng, thu mua, điều hành, trung tâm phân phối….) và các tổ chức kinh tế - xã hội, cơ quan quản lý nhà nước (chuyên gia hoạch định chính sách); - Các chuyên gia tư vấn, tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp trong điều hành quản lý và sản xuất kinh doanh như xây dựng chiến lược phát triển chức năng liên quan đến quản trị Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng. - Giảng viên ngành logistics và quản lý chuỗi cung ứng tại các trường đại học, cao đẳng, viện, trung tâm…. - Tiếp tục tham gia học tập ở bậc đào tạo tiến sĩ trong và ngoài nước về ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng; có khả năng cạnh tranh thành công để giành được những học bổng uy tín để có thể theo học các chương trình ở nước ngoài. - Có thể đảm nhiệm các vị trí công tác chuyên môn cao về logistics và quản lý chuỗi cung ứng tại các tổ chức trong các lĩnh vực: Sản xuất	- Theo đuổi việc học lên cao hơn, có khả năng cạnh tranh thành công để giành được những học bổng uy tín để có thể theo học các chương trình cao học ở nước ngoài. - Trở thành kỹ sư Logistics và quản lý chuỗi cung ứng giỏi, có thể điều phối, quản lý, thiết kế và cải thiện các hoạt động của chuỗi cung ứng như: o Hoạch định và quản lý logistics và chuỗi cung ứng o Thiết kế giải pháp tổng thể nhằm giảm chi phí logistics và chuỗi cung ứng o Quản lý và điều hành các hệ thống kho vận, vật tư, giao nhận o Quản lý và điều hành các hệ thống vận tải o Quản lý xuất nhập khẩu	N/A	N/A	N/A	N/A

			công nghiệp, dịch vụ logistics, vận tải, chuỗi bán lẻ, thương mại điện tử, các cơ sở đào tạo, các đơn vị tư vấn, các cơ quan quản lý nhà nước cấp bộ, ngành và địa phương và các tổ chức quốc tế.					

4. Khoa Công nghệ Sinh học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Các đối tượng dự tuyển được chia thành 2 nhóm: - Đối tượng 1: thí sinh đã có bằng thạc sĩ hoặc Đại học (loại giỏi) đúng các chuyên ngành: Sinh học hoặc Công nghệ Sinh học. - Đối tượng 2: thí sinh tốt nghiệp Thạc sĩ hoặc đại học (loại giỏi) các nhóm ngành gần (Y Dược, Nông nghiệp, Thuỷ sản, Công nghệ Chế biến Lương thực Thực phẩm, Thú y, Hóa học và Công nghệ Thông tin)	**1. Công nghệ Sinh học:** - Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã tốt nghiệp các ngành: Công nghệ Sinh học, Sinh học, Y, Dược, Kỹ thuật Y sinh, Hóa sinh học, Vi sinh vật học, Sinh thái học, Di truyền học, Công nghệ sau thu hoạch, Sinh học ứng dụng, Bảo vệ thực vật, Khuyến nông, Nuôi trồng thủy sản, Thú y, Chăn nuôi, Nông nghiệp, Khoa học cây trồng, Kỹ thuật y học, Kỹ thuật sinh học.	❖ Công nghệ Sinh học: Tuyển sinh khối A, A1, B, D1 ❖ Hóa học (chuyên ngành Hóa sinh): Tuyển sinh khối A00, B00, B07, B08	N/A	N/A	N/A	N/A

		- Các hình thức tuyển sinh được áp dụng cho các nhóm đối tượng dự tuyển khác nhau là khác nhau do trình độ chuyên môn khác nhau - Nhóm đối tượng 1 chỉ cần tham gia xét tuyển và nộp hồ sơ chuyển tiếp sinh (đối với thí sinh tốt nghiệp ĐH loại giỏi trong vòng 1 năm). Tuy nhiên thí sinh là đại học phải nộp hồ sơ xét tuyển sau đại học để có cơ hội chuyển sang chương trình thạc sĩ trong trường hợp không hòan thành được chương trình tiến sĩ. - Nhóm đối tượng 2 phải tham gia thi tuyển sau đại học và xét tuyển NCS. Thí sinh tốt nghiệp đại học phải tham gia thi tuyển sau đại học để có cơ hội chuyển sang chương trình thạc sĩ trong trường hợp không hoàn thành chương trình tiến sĩ	- Sinh viên tốt nghiệp các ngành khác có thể nộp hồ sơ để nhà trường xem xét - Học lực ở bậc đại học từ loại khá trở lên. Nếu học lực bậc đại học là trung bình thì cần phải có tối thiểu 2 năm kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực sinh học, công nghệ sinh học, y, dược hoặc nông lâm nghiệp. (Thư giới thiệu của giảng viên hướng dẫn luận văn tốt nghiệp Đại học hoặc giấy xác nhận của cơ quan hoặc bản sao hợp đồng làm việc). **2. Công nghệ Thực phẩm:** - Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã tốt nghiệp các ngành: Công nghệ Thực phẩm, Công nghệ Hóa học, Công nghệ sinh học, Sinh học, Y, Dược, Nông lâm, Thủy sản. - Điều kiện học viên tham gia chương trình thạc sĩ hướng				

			nghiên cứu phương thức 1 (định hướng nghiên cứu) +Tốt nghiệp ĐH loại khá. + Nộp phiếu đăng ký học chương trình thạc sĩ nghiên cứu theo phương thức 1. +Có giấy chấp thuận hướng dẫn luận văn của người hướng dẫn, có xác nhận của bộ môn hoặc phòng thí nghiệm đào tạo đảm bảo điều kiện nghiên cứu cho học viên. + Cam kết đảm bảo thời gian học tập theo hình thức toàn thời gian + Đề cương nghiên cứu được Tiểu ban chuyên môn thông qua.	❖ Công nghệ thực phẩm: A00, A01, B00, D07	BSMS			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ **Kiến thức:** - Đào tạo NCS có khả năng xác định và giải quyết một cách khoa học các vấn đề thực tiễn phát triển đặt ra nhờ năng lực sáng tạo và khả năng ứng dụng hiệu quả các tiến bộ khoa học công nghệ của thế giới; giỏi ngoại ngữ và có khả năng thích ứng tốt với môi trường làm việc quốc tế.	**1 Công nghệ Sinh học** ***Kiến thức,kỹ năng:*** - Mục tiêu của chương trình Thạc sĩ CNSH Tại Trường ĐH Quốc Tế là đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao, được trang bị cơ sở lý luận vững chắc và các kỹ năng thực hành tiên tiến nhằm khai thác hiệu quả các hệ thống sống, tạo ra	**1. Công nghệ sinh học** ***Kiến thức:*** - Chương trình CNSH của trường ĐHQT được thiết kế nhằm đào tạo các cử nhân công nghệ sinh học có chuyên môn kỹ thuật công nghệ cao, giỏi ngoại ngữ, có kỹ năng tốt, học tập suốt đời, và thích ứng với môi trường toàn cầu hóa. Sinh viên sẽ được đào tạo chuyên	N/A	N/A	N/A	N/A

		- - Trang bị cho người học kiến thức hiện đại, chuyên sâu về công nghệ sinh học trong chuyên ngành hẹp được đào tạo mà NCS lựa chọn gồm: Y sinh, Dược học, Thực vật, Thủy sản và Thực phẩm - NCS có kiến thức chuyên môn sâu về: - Hóa sinh, sinh học phân tử, vi sinh vật học - Kỹ thuật di truyền (biến đổi gene, chuyển đổi gene) - Nuôi cấy mô và tế bào thực vật, động vật - Miễn dịch học, sinh tổng hợp và biến đổi protein - NCS có khả năng nghiên cứu, cải tiến hoặc phát triển công nghệ hoặc tiếp cận nhanh với công nghệ mới thuộc những lĩnh vực trong: - Y dược (chẩn đoán bệnh bằng phương pháp phân	các sản phẩm hoặc quy trình công nghiệp có giá trị cao dựa trên nền tảng của công nghệ gene và tế bào; góp phần đào tạo nguồn cán bộ giảng dạy và nghiên cứu trong lĩnh vực CNSH cho Việt Nam và thế giới. ❖ ***Trình độ ngoại ngữ:*** - Học viên hoàn thành chương trình Thạc sĩ tại trường ĐH Quốc Tế có khả năng ngoại ngữ đạt trình độ tiếng Anh ở mức IELTS ≥6.0., TOEFL iBT ≥ 61, VNU-EPT ≥ 276	sâu theo các định hướng chuyên ngành như sau: ● *CNSH Y Sinh* - Di truyền y sinh, chẩn đoán phân tử - Công nghệ sinh học tế bào gốc và ứng dụng - Vi sinh y học ● *CNSH Sinh Sản* - Sinh lý học sinh sản người và động vật - Kỹ thuật hỗ trợ sinh sản - Tái lập trình và biệt hóa tế bào ● *CNSH Dược* - Thiết kế thuốc - Hóa dược và hóa sinh - Dược học hệ gen ● *CNSH thực vật* - Kỹ thuật nuôi cấy mô, vi nhân giống - Kỹ thuật chuyển cấy gen thực vật - Chọn tạo giống phân tử ● *CNSH động vật*				

		tử, tạo nguồn dược liệu và đánh giá chất lượng), - Sản xuất nông nghiệp (tạo giống cây trồng vật nuôi, cải thiện năng suất bằng công nghệ cao). - Sản xuất công nghiệp và làm sạch môi trường bằng công nghệ sinh học vi sinh ❖ ***Kỹ năng:*** - Có kỹ năng thực hành nâng cao, am hiểu về an toàn và các biện pháp đảm bảo an toàn trong công việc (có thể hướng dẫn, đào tạo lại cho cán bộ chuyên môn cấp dưới) thuộc chuyên ngành hẹp mà mình được đào tạo. - Có khả năng tổ chức hoặc triển khai nghiên cứu một cách độc lập. Thành thục kỹ năng viết và công bố kết quả nghiên cứu khoa học ở trong và ngoài nước. - Sử dụng tốt tiếng Anh trong giao tiếp, công việc hoặc học tập	**2. Công nghệ Thực phẩm** ❖ ***Kiến thức, kỹ năng:*** Mục tiêu của chương trình Thạc sĩ CN Thực phẩm là đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao, được trang bị cơ sở lý luận vững chắc và các kỹ năng thực hành tiên tiến theo hướng **Công nghệ chế biến và bảo quản thực phẩm** trong đó tập trung về 3 hướng chính **(1) Công nghệ tiên tiến chế biến các sản phẩm mới, (2) Công nghệ bảo quản sau thu hoạch và (3) Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm**. Cập nhật và hệ thống hóa các kiến thức cơ sở cơ bản, cơ sở và nâng cao về các quá trình lý, hóa, sinh học nhằm ứng dụng trong quá trình chế biến, bảo quản, đánh giá chất lượng, nâng cao giá trị	- Công nghệ chuyển cấy gen trên động vật - Nhân bản vô tính động vật - Bảo tồn và phát triển nguồn gen qúy hiếm ❖ ***Kỹ năng:*** - Theo đúng định hướng của trường ĐHQT và ĐHQG, chuẩn đầu ra của ngành được xây dựng dựa trên mục tiêu đào tạo gồm các tiêu chuẩn như sau: - Khả năng ứng dụng những kiến thức về toán, khoa học và kỹ thuật - Khả năng thiết kế và làm các thí nghiệm, phân tích và giải thích số liệu, và lập báo cáo các kết quả đạt được - Khả năng thiết kế một hệ thống, một bộ phận hoặc một quá trình để đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật - Khả năng làm việc trong các nhóm đa ngành - Khả năng nhận biết, lập công thức và giải quyết các vấn đề kỹ thuật				

		- Biết cách thu thập, xử lý thông tin và ra quyết định. Biết phối hợp nhóm hoặc tổ chức công việc ❖ ***Trình độ ngoại ngữ:*** Nghiên cứu sinh hoàn thành chương trình Tiến sĩ tại trường ĐH Quốc Tế có khả năng ngoại ngữ đạt trình độ tiếng Anh ở mức IELS ≥ 6.5., TOEFL iBT ≥ 301,	dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm của các sản phẩm thực phẩm; góp phần đào tạo nguồn cán bộ giảng dạy và nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ Thực phẩm. ❖ ***Trình độ ngoại ngữ:*** Học viên hoàn thành chương trình Thạc sĩ tại trường ĐH Quốc Tế có khả năng ngoại ngữ đạt trình độ tiếng Anh ở mức IELTS ≥ 6.0., TOEFL iBT ≥ 61, VNU-EPT ≥ 276	- Có hiểu biết về nghề nghiệp và đạo đức tốt - Có khả năng giao tiếp hiệu quả, bao gồm giao tiếp nói, viết và các dạng khác - Có kiến thức rộng để từ đó hiểu được tác động của những giải pháp kỹ thuật trong bối cảnh xã hội, kinh tế toàn cầu - Có nhận thức về sự cần thiết và khả năng tham gia vào việc học suốt đời để có thể làm việc hiệu quả trong bối cảnh những công nghệ mới liên tục xuất hiện Có hiểu biết về các vấn đề đương thời - Khả năng sử dụng những kỹ thuật, kỹ năng và công cụ hiện đại cần thiết cho thực tiễn kỹ thuật ❖ ***Trình độ ngoại ngữ:*** - Khả năng ngoại ngữ đạt trình độ tiếng Anh trung - cao cấp, tương đương IELS 5.5. ***1. Công nghệ Thực phẩm*** ❖ ***Kiến thức:*** - Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành CNTP Đại học Quốc tế phải có kiến thức đủ rộng về				

				các lĩnh vực khoa học tự nhiên như sinh học, hóa học, vật lý và các lĩnh vực khoa học kỹ nghệ (engineering science), nhằm đạt tới kỹ năng có thể kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm trong quá trình chế biến thực phẩm; kỹ năng tham gia điều hành quy trình chế biến và bảo quản sản phẩm; có khả năng nghiên cứu phát triển sản phẩm mới; áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quá trình sản xuất, trong công tác quản lý chất lượng, VSATTP cũng như các dịch vụ về thực phẩm và dinh dưỡng; hiểu biết về ảnh hưởng bất lợi và ứng dụng của vi sinh vật trong lĩnh vực chế biến và bảo quản cũng như những kỹ thuật để kiểm soát và kiểm nghiệm vi sinh trong thực phẩm. ❖ ***Kỹ năng:*** - Theo đúng định hướng của trường ĐHQT và ĐHQG, chuẩn đầu ra của ngành Công nghệ Thực phẩm của Đại học Quốc tế được xây dựng dựa trên mục tiêu đào tạo, gồm các tiêu chuẩn như sau:				

				- Khả năng ứng dụng những kiến thức về toán, khoa học và kỹ thuật - Khả năng thiết kế và làm các thí nghiệm, phân tích và giải thích số liệu, và lập báo cáo các kết quả đạt được - Khả năng thiết kế một hệ thống, một bộ phận hoặc một quá trình để đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật - Khả năng làm việc trong các nhóm đa ngành - Khả năng nhận biết, lập công thức và giải quyết các vấn đề kỹ thuật - Có hiểu biết về nghề nghiệp và đạo đức tốt - Có khả năng giao tiếp hiệu quả, bao gồm giao tiếp nói, viết và các dạng khác - Có kiến thức rộng để từ đó hiểu được tác động của những giải pháp kỹ thuật trong bối cảnh xã hội, kinh tế toàn cầu - Có nhận thức về sự cần thiết và khả năng tham gia vào việc học suốt đời để có thể làm việc hiệu quả trong bối cảnh những công				

				nghệ mới liên tục xuất hiện Có hiểu biết về các vấn đề đương thời - Khả năng sử dụng những kỹ thuật, kỹ năng và công cụ hiện đại cần thiết cho thực tiễn kỹ thuật ❖ ***Trình độ ngoại ngữ:*** - Khả năng ngoại ngữ đạt trình độ tiếng Anh trung - cao cấp, tương đương IELTS 5.5 ***2. Hóa học (chuyên ngành Hóa sinh)*** ❖ ***Kiến thức:*** - Chương trình đào tạo của Bộ môn Hóa Ứng dụng tại Trường Đại học Quốc tế được thiết kế nhằm đào tạo các Cử nhân Khoa học có kiến thức rộng và chuyên sâu trong ngành Khoa học vật chất với khả năng khi tốt nghiệp người học có kiến thức chuyên sâu về Hóa Sinh Y Dược, Dưỡng Dược, Mỹ Phẩm, Mỹ Dược, Dinh dưỡng và Hóa Sinh phục vụ cho ngành Công – Nông – Lâm Nghiệp. Sinh viên sẽ được đào				

				tạo chuyên sâu theo các định hướng chuyên ngành như sau: - Hóa sinh: Có kỹ năng cơ bản về tiến trình Hóa Sinh trong cơ thể người, động thực vật và triển khai nghiên cứu ở mức cơ bản. - Hóa Sinh Y dược: có các kỹ năng căn bản trong quá trình nghiên cứu sản xuất tinh chế và tách chiết dược phẩm, có thể tham gia các công tác kiểm tra và đảm bảo chất lượng sản phẩm. - Dưỡng dược: nghiên cứu xác định thành phần dinh dưỡng từ nguồn thực vật tự nhiên và áp dụng vào các sản phẩm bổ sung dinh dưỡng an toàn - Mỹ phẩm và mỹ dược: nắm vững kiến thức và kỹ năng điều chế mỹ phẩm cũng như những kỹ thuật tinh chiết hoạt chất thiên nhiên kết hợp vào mỹ phẩm. - Dinh dưỡng: có khả năng xét nghiệm, đánh giá thành phần dinh dưỡng trong thực phẩm và tư vấn dinh dưỡng cho cộng đồng.				

				❖ ***Kỹ năng:*** - Theo đúng định hướng của trường ĐHQT và ĐHQG, chuẩn đầu ra của ngành được xây dựng dựa trên mục tiêu đào tạo gồm các tiêu chuẩn như sau: - Khả năng ứng dụng những kiến thức về toán, khoa học và kỹ thuật - Khả năng thiết kế và làm các thí nghiệm, phân tích và giải thích số liệu, và lập báo cáo các kết quả đạt được - Khả năng thiết kế một hệ thống, một bộ phận hoặc một quá trình để đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật - Khả năng làm việc trong các nhóm đa ngành - Khả năng nhận biết, lập công thức và giải quyết các vấn đề kỹ thuật - Có hiểu biết về nghề nghiệp và đạo đức tốt - Có khả năng giao tiếp hiệu quả, bao gồm giao tiếp nói, viết và các dạng khác				

				- Có kiến thức rộng để từ đó hiểu được tác động của những giải pháp kỹ thuật trong bối cảnh xã hội, kinh tế toàn cầu - Có nhận thức về sự cần thiết và khả năng tham gia vào việc học suốt đời để có thể làm việc hiệu quả trong bối cảnh những công nghệ mới liên tục xuất hiện. - Có hiểu biết về các vấn đề đương thời - Khả năng sử dụng những kỹ thuật, kỹ năng và công cụ hiện đại cần thiết cho thực tiễn kỹ thuật ❖ ***Trình độ ngoại ngữ:*** - Khả năng ngoại ngữ đạt trình độ tiếng Anh trung - cao cấp, tương đương IELS 5.5.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Học bổng tuyển sinh (dành cho các học viên trúng tuyển có điểm đầu vào cao) - Trợ lý nghiên cứu	- Học bổng tuyển sinh (dành cho các học viên trúng tuyển có điểm đầu vào cao) - Trợ lý nghiên cứu	- Học bổng tuyển sinh (dành cho các sinh viên trúng tuyển có điểm đầu vào cao) - Học bổng khuyến khích học tập (dành cho sinh viên đạt kết quả học tập giỏi trong từng học kỳ học tập tại trường).	N/A	N/A	N/A	N/A

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	- Chương trình được xây dựng theo hướng đảm bảo chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ GD&ĐT và ĐHQG-HCM qui định, gồm 3 phần: ● Phần 1: Các học phần bổ sung: NCS cần tích luỹ 30 tín chỉ từ các học phần thuộc trình độ đại học, cao học và tiến sĩ để có đủ kiến thức cho việc nghiên cứu các chuyên ngành của CNSH chưa kể các môn Triết học và Ngoại ngữ ● Phần 2: bao gồm các học phần ở trình độ tiến sĩ, các chuyên đề và tiểu luận tổng quan. Đây là các học phần bắt buộc NCS phải thực hiện. NCS cần tích luỹ 15 tín chỉ từ nhóm học phần này. ● Phần 3: Nghiên cứu khoa học và luận án tiến sĩ: bao gồm các phần	**1. Công nghệ Sinh học** - Chương trình đào tạo thạc sỹ CNSH của trường Đại học Quốc Tế là chương trình nghiên cứu. Học viên học môn Triết học (hoặc môn Lịch sử Văn hóa Việt Nam đối với đối tượng học viên là người nước ngoài), môn Phương pháp NCKH và một số môn tự chọn, thực hiện đề tài luận văn thạc sỹ 25 tín chỉ và phải có ít nhất 1 báo cáo khoa học toàn văn xuất phát từ luận văn thạc sỹ đăng trên trên kỷ yếu của hội nghị quốc tế có phản biện hoặc tạp chí có uy tín ở trong hoặc ngoài nước (đối với bài đăng ở tạp chí trong nước phải nằm trong danh sách tạp chí được quy định bởi Hội đồng chức danh GS-PGS nhà nước năm gần nhất). Phương thức nghiên cứu được lựa chọn để phù hợp với	**5.Công nghệ Sinh học** ❖ *Chương trình đào tạo trong nước* - Hình thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ (tối thiểu 133 tín chỉ) - Thời gian đào tạo: 4 năm ❖ *Chương trình đào tạo liên kết (Học tại Việt Nam/Anh Quốc, cấp bằng Anh Quốc)* - ĐH West of England 2+2, 4+0 (Anh Quốc) - Đại học Nottingham 2+2 (Anh Quốc) **Công nghệ thực phẩm** ❖ *Chương trình đào tạo trong nước* - Hình thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ (tối thiểu 150 tín chỉ) - Thời gian đào tạo: 4,0-5,0 năm ❖ *Chương trình đào tạo liên kết (Học tại Việt Nam/Malaysia/Anh Quốc, cấp bằng Anh Quốc)* - Đại học Nottingham 2+2 (Anh Quốc)	N/A	N/A	N/A	N/A

		- Xây dựng đề cương nghiên cứu, bảo vệ đề cương - Thực hiện nghiên cứu và báo cáo giữa kỳ. - Thực hiện nghiên cứu và báo cáo cuối kỳ	định hướng phát triển của Khoa CNSH và Nhà trường Đại học Quốc Tế đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho nhóm nghiên cứu các đề tài do người hướng dẫn chủ trì. - Nhóm đối tượng 1: số tín chỉ tích lũy bậc đại học ≥ 135 : 45 tín chỉ (1,5 năm) - Nhóm đối tượng 2: số tín chỉ tích lũy bậc đại học ≥ 120 : 60 tín chỉ (2 năm) - *Sinh viên tốt nghiệp các chương trình có yếu tố nước ngoài ở bậc đại học (người nước ngoài, du học sinh, sinh viên các chương trình liên kết, bằng đôi) được tính vào nhóm đối tượng 1.* - *Sinh viên tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ Sinh học trường ĐH Quốc Tế có tổng số tín chỉ dưới 135 tín chỉ được tính vào nhóm đối tượng 1 sau khi học bổ sung môn Developmental Biology*	**Hóa học (chuyên ngành hóa sinh)** *Chương trình đào tạo trong nước* - Hình thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ (tối thiểu 150 tín chỉ) - Thời gian đào tạo: 4 năm				

			của chương trình đại học **2. Công nghệ Thực phẩm** - Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Công nghệ Thực phẩm đào tạo theo quy chế tín chỉ cho phép trao đổi sinh viên và đảm bảo liên thông đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành liên quan, gồm 2 loại chương trình: (i) Chương trình đào tạo theo phương thức NC 1: học viên học môn triết học và môn phương pháp nghiên cứu, sau đó làm luận văn thạc sĩ với thời lượng 53 tín chỉ trong suốt thời gian còn lại của 2 năm của khóa học. Phải có ít nhất 1 báo cáo khoa học đăng trong danh mục do Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước quy định. (ii) Chương trình đào tạo theo phương thức nghiên cứu 2 (định hướng ứng dụng): học viên học môn Triết học				

			và các môn cơ sở và chuyên ngành bắt buộc, thực hiện đề tài luận văn Thạc sĩ 15 tín chỉ. Không yêu cầu bài báo khi tốt nghiệp.					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Đào tạo NCS có khả năng xác định và giải quyết một cách khoa học các vấn đề thực tiễn phát triển đặt ra nhờ năng lực sáng tạo và khả năng ứng dụng hiệu quả các tiến bộ khoa học công nghệ của thế giới; giỏi ngoại ngữ và có khả năng thích ứng tốt với môi trường làm việc quốc tế. - Kỹ năng hỗ trợ công việc quan trọng bao gồm tổ chức nghiên cứu và công bố kết quả, sử dụng ngoại ngữ, giao tiếp – trình bày, ứng dụng công nghệ thông tin, làm việc nhóm, tiếp cận và giải quyết các vấn đề phát sinh. - Người học có thể nắm bắt và tham gia giải quyết các vấn đề cấp thiết của xã hội, phát	- Công nghệ Sinh học - Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Công nghệ Sinh học được xây dựng và có điều chỉnh phù hợp với tính chất và chương trình đào tạo của ngành CNSH, cụ thể: - Khả năng ứng dụng các kiến thức toán và khoa học; - Khả năng thiết kế và thực hiện thí nghiệm cũng như phân tích và diễn giải số liệu; - Khả năng nhận thức về công nghệ gen và tế bào, phân tích sinh hóa, phương pháp tổng hợp, đáp ứng nhu cầu trong các hạn chế thực tế như kinh tế, môi trường, xã hội, chính trị, đạo đức,	**1. Công nghệ Sinh học** - Có khả năng học tập suốt đời. - Học chuyển tiếp để lấy bằng bác sĩ y khoa của khoa y ĐHQG Tp. HCM hoặc văn bằng 2 của ĐH West of England **2. Công nghệ thực phẩm** - Có khả năng nhận biết, lập công thức và giải quyết các vấn đề kỹ thuật thông qua việc áp dụng các nguyên tắc về kỹ thuật, khoa học và toán học; - Có khả năng ứng dụng thiết kế kỹ thuật để đưa ra những giải pháp cho những vấn đề cụ thể, có xem xét đến những yếu tố về sức khỏe cộng đồng, an ninh và phúc lợi xã hội, những yếu tố toàn cầu, văn hóa, xã hội, môi trường và kinh tế; - Có khả năng giao tiếp hiệu quả với đa dạng đối tượng người nghe;	N/A	N/A	N/A	N/A

		triển cộng đồng hoặc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên – môi trường.	sức khỏe và an toàn, khả năng sản xuất và bền vững; - Khả năng hoạt động trên các nhóm đa ngành; - Khả năng xác định, xây dựng và giải quyết các vấn đề trong CNSH; - Hiểu biết về trách nhiệm nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp ; - Khả năng giao tiếp hiệu quả; - Nền tảng giáo dục đại cương cần thiết để hiểu tác động của các giải pháp công nghệ sinh học trong bối cảnh toàn cầu, kinh tế, môi trường và xã hội; - Nhận thức nhu cầu và khả năng tham gia vào việc học tập suốt đời; - Khả năng cập nhật kiến thức về các vấn đề đương đại; - Khả năng sử dụng các kỹ thuật, kỹ năng và công cụ công nghệ hiện	- Có nhận thức về trách nhiệm chuyên môn và đạo đức trong các tình huống kỹ thuật để đưa ra những thay đổi đúng đắn, hiểu được tác động của những giải pháp kỹ thuật trong bối cảnh xã hội, kinh tế toàn cầu; - Có khả năng hoạt động hiệu quả trong đội nhóm, xây dựng môi trường hoạt động nhóm hợp tác và thống nhất, thiết lập được mục tiêu, lên kế hoạch nhiệm vụ và đáp ứng được mục tiêu đã đề ra; - Có khả năng thiết kế và làm các thí nghiệm, phân tích và giải thích số liệu, và lập báo cáo các kết quả đạt được; - Có khả năng tự học và áp dụng những kiến thức mới khi cần, thông qua việc sử dụng những chiến lược học tập thích hợp. **3. Hóa học (chuyên ngành hóa sinh)** - Có khả năng học tập suốt đời. - Học chuyển tiếp để lấy bằng bác sĩ y khoa của khoa y ĐHQG Tp. HCM **4. Kỹ thuật hóa học** - Có khả năng học tập suốt đời.				

			đại cần thiết cho việc thực hành CNSH ; - Kiến thức về xác suất thống kê, bao gồm các ứng dụng phù hợp với chương trình và mục tiêu CNSH, và kiến thức về toán .học thông qua tính toán, khoa học cơ bản, sinh trắc học và phương pháp phân tích cần thiết để phân tích và thiết kế các công cụ và phân tích thực nghiệm. - Kiến thức về tin sinh học, thường bao gồm sinh học tiên tiến, hóa sinh và mô phỏng sinh học máy tính. **2. Công nghệ Thực phẩm:** Sau khi hoàn tất chương trình học, học viên đạt một số chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, cụ thể như sau -Có kiến thức và khả năng tổng hợp, vận dụng kiến thức cơ bản về toán học, vật lý, hóa học, tin học, sinh học, và một số lĩnh vực của kỹ thuật (engineering	- Được định hướng, giới thiệu các học bổng cao học tại các trường nổi tiếng quốc tế				

			science) và quản trị (management) vào thực tiễn công nghệ - khoa học thực phẩm hiện đại. - Có khả năng nhận biết, lập công thức và giải quyết các vấn đề khoa học kỹ thuật thực phẩm: Vệ sinh an toàn thực phẩm, phát triển sản phẩm, quản lý chất lượng, cân bằng dinh dưỡng - Khả năng thiết kế và làm các thí nghiệm, phân tích và giải thích số liệu, và lập báo cáo các kết quả đạt được; có kỹ năng sử dụng các công cụ hiện đại cần thiết cho thực tiễn nghiên cứu khoa học thực phẩm và dinh dưỡng - Khả năng thực hiện thiết kế đơn giản và tối ưu hóa một hệ thống, một bộ phận hoặc một quá trình để đáp ứng các yêu cầu khoa học kỹ thuật. - Khả năng phối hợp nhóm hoặc tổ chức công việc trong các nhóm đa ngành, đa văn hóa một cách có hiệu quả; có kỹ năng giao tiếp tốt,					

			diễn đạt và truyền tải ý tưởng rõ ràng, rành mạch và hiệu quả -Có đạo đức nghề nghiệp tốt và trách nhiệm với cộng đồng; hiểu biết đúng đắn về chính sách của nhà nước và chấp hành nghiêm túc luật pháp - Thông hiểu và tôn trọng các thông lệ quốc tế về: bản quyền tác giả, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và chất lượng sản phẩm; có hiểu biết về các vấn đề đương thời					
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Nghiên cứu sinh theo học chương trình Tiến sĩ ngành Công nghệ Sinh học khi tốt nghiệp có thể làm: - Cán bộ giảng dạy, cán bộ nghiên cứu cho các viện, trường hoặc tổ chức; - Phụ trách khâu kỹ thuật, phát triển sản phẩm cho các doanh nghiệp; tham gia công tác quản lý, tổ chức sản xuất. - Tiếp tục được bồi dưỡng, đào tạo thông qua các	**1. Công nghệ Sinh học** - Sau khi tốt nghiệp, Thạc sĩ chuyên ngành Công nghệ Sinh học có thể đảm nhận các công việc: - Nghiên cứu viên trong lĩnh vực CNSH tại các viện nghiên cứu, trung tâm, giảng viên tại các trường ĐH, CĐ trong và ngoài nước. - Cán bộ quản lý khoa học và công nghệ trong các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và tổ chức	**3. Công nghệ Sinh học** - Chuyên gia trong các công ty CNSH, dược, mỹ phẩm, trung tâm chẩn đoán, nghiên cứu trong và ngoài nước. - Chuyên viên kỹ thuật cho các bệnh viện điều trị vô sinh, liệu pháp tế bào gốc và gen, - Cán bộ quản lý khoa học và công nghệ. - Giảng viên, nghiên cứu viên. - Tiếp tục theo học các chương trình sau đại học tại những đại	N/A	N/A	N/A	N/A

		chương trình sau Tiến sĩ ở nước ngoài.	hoạt động trong các lĩnh vực : nông-lâm nghiệp, thực phẩm, môi trường, y dược…. - Tiếp tục theo học ở chương trình cao hơn. **2. Công nghệ Thực phẩm** Sau khi tốt nghiệp, Thạc sĩ chuyên ngành Công nghệ thực phẩm có thể: - Tham gia quản lý và điều hành sản xuất, nghiên cứu chuyên sâu về thực phẩm tại các cơ quan quản lý nhà nước, Doanh nghiệp chế biến và dịch vụ thực phẩm. - Tham gia nghiên cứu và giảng dạy tại các trường đại học, các trung tâm, viện nghiên cứu. - Tham gia quản lý, phụ trách chuyên môn tại các cơ quan phân tích, kiểm định, quản lý chất lượng,	học hàng đầu thế giới về CNSH. - Học chuyển tiếp lấy bằng Bác sỹ y khoa của Khoa Y - ĐHQG Tp. HCM - Công dân toàn cầu. **4. Công nghệ thực phẩm** - Các kỹ sư CNTP của ĐHQT có thể làm các công việc liên quan đến chế biến và bảo quản thực phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm, đổi mới công nghệ chế biến thực phẩm, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, quản lý, tư vấn về dinh dưỡng, chất lượng, VSATTP. Họ có thể làm việc tại: các công ty, doanh nghiệp trong nước và ngoài nước, các Viện hay các trung tâm nghiên cứu về thực phẩm và dinh dưỡng và vi sinh thực phẩm, các trường đại học và cao đẳng, các cơ quan quản lý thực phẩm, VSATTP và môi trường và các cơ quan quản lý công nghệ. **5. Hóa học (chuyên ngành hóa sinh)** - Điều hành sản xuất: Tham gia điều hành các hoạt động sản				

			an toàn - vệ sinh thực phẩm. - Tiếp tục theo học ở chương trình cao hơn.	xuất tại các cơ sở trong và ngoài nước. - Nghiên cứu khoa học: chuyên viên nghiên cứu trong các bệnh viện, viện Khoa học, viện Hàn lâm khoa học, viện Pasteur, viện sinh học, sinh phẩm. - Cận lâm sàng: có thể làm việc tại các đơn vị cận lâm sàng ở bệnh viện ở các lĩnh vực: xét nghiệm sinh hóa, xét nghiệm vi sinh, chẩn đoán phân tử. - Phân tích, kiểm nghiệm: Kỹ thuật viên tại các trung tâm phân tích kiểm nghiệm thuốc, thực phẩm, xét nghiệm Hóa Sinh. - Đào tạo: tham gia giảng dạy về Hóa Sinh, sinh học dược, sinh học ứng dụng, sinh học tại các trường đại học, cao đẳng, trung học … - Tiếp tục theo học các chương trình cao học trong và ngoài nước.				

5. Khoa Điện - Điện tử

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ (Kỹ thuật Điện tử)	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy (Ngành Điện tử Viễn Thông Ngành Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa)	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		*Đối tượng dự tuyển*: Tốt nghiệp đại học các ngành Kỹ thuật điện tử - viễn thông; Kỹ thuật điện; Kỹ thuật ra đa – dẫn đường; Kỹ thuật y sinh; Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Kỹ thuật thủy âm; Kỹ thuật cơ điện tử; Kỹ thuật công nghiệp; Kỹ thuật hệ thống công nghiệp; Kỹ thuật hàng không; Kỹ thuật không gian; Vật lý kỹ thuật; Kỹ thuật hạt nhân; Kỹ thuật Máy tính; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông; Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa. *Đối tượng dự tuyển phải bổ túc kiến thức*: tốt nghiệp đại học hệ chính quy (không kể thứ hạng tốt nghiệp và thời gian công tác) các ngành mà chương trình đạo tạo không có hoặc thiếu các môn bổ sung kiến thức: Thiết	Theo các hình thức tuyển sinh của ĐHQT https://tuyensinh.hcmiu.edu.vn	N/A	N/A	N/A	N/A

			bị điện tử; Vi điều khiển; Tín hiệu và Hệ thống. http://oga.hcmiu.edu.vn/tuyensinh/					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		**Về kiến thức:** - Sử dụng khối kiến thức cơ bản về khoa học và toán học một cách sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề về kỹ thuật. - Có chiều sâu kiến thức và sự hiểu biết nhất định về các nguyên tắc và xu hướng hiện hành của một số nhóm ngành thuộc lĩnh vực KTĐT. - Áp dụng sáng tạo và hiệu quả quá trình thiết kế, xây dựng và vận hành cho các vấn đề kỹ thuật phức tạp. - Thiết kế và thực hành thí nghiệm với các hệ thống và thiết bị ở các mức độ phức tạp khác nhau đồng thời có khả năng phân tích, đánh giá kết quả tìm được. **Về kỹ năng:** - Khả năng cập nhật các kiến thức mới và công bố các kết quả nghiên cứu. - Khả năng sáng tạo nhằm xây dựng và giải quyết các vấn đề kỹ thuật trong lĩnh vực chuyên môn của mình, hoạt động hiệu quả trong các nghiên cứu đa lĩnh vực. - Khả năng nhận biết, định vị, thu thập và	❖ **Ngành Điên tử Viễn Thông** **Về kiến thức:** - Mục tiêu của Khoa Điện Tử Viễn Thông là chuẩn bị cho sinh viên tốt nghiệp có thể thích ứng với sự thay đổi nhanh trong lĩnh vực công nghệ. - Đào tạo sinh viên với một kiến thức cơ sở hoàn chỉnh và các kỹ năng trong lĩnh vực điện tử và thông tin liên lạc phục vụ cho các nhu cầu của công nghiệp cũng như hàn lâm. - Song song với công tác đào tạo, Khoa Điện Tử Viễn Thông luôn khích lệ sinh viên theo đuổi nghiên cứu khoa học và tạo liên kết giữa sinh viên với công nghiệp và xã hội nhằm gắn liền việc học và hành cũng như ý thức cộng đồng của sinh viên trong thời gian học cũng như sau khi ra trường. **Về kỹ năng:** - Sinh viên được yêu cầu trình bài các chủ đề về khoa học, kỹ thuật, hoặc công nghệ để huấn luyện các kỹ năng về giao tiếp và trình bày. - Sinh viên được yêu cầu không chỉ học	N/A	N/A	N/A	N/A

			đánh giá các dữ liệu cần thiết thông qua việc thiết kế và tiến hành quan sát, tạo dựng mô hình, mô phỏng, hoặc thử nghiệm. - Giao tiếp hiệu quả và làm việc với trách nhiệm về xã hội, cộng đồng. **Trình độ và năng lực chuyên môn** Học viên được đào tạo trình độ cao về lý thuyết và vững về thực hành theo chương trình thạc sĩ KTĐT. +Thích nghi nhanh chóng với sự phát triển không ngừng của khoa học công nghệ cao trên thế giới. +Khả năng liên thông chương trình với các trường trong và ngoài nước. +Đào tạo kiến thức tiên tiến và vững chắc về: Thiết kế vi mạch, Hệ thống nhúng, Thông tin liên lạc, Xử lý tín hiệu, Tự động hóa, Điều khiển và Robot. +Dạy và học bằng tiếng Anh giúp cho học viên có nền tảng ngoại ngữ tốt để giao tiếp quốc tế và tìm hiểu thông tin toàn cầu. **Vị trí công việc sau tốt nghiệp** Tốt nghiệp CTĐT thạc sĩ KTĐT, học viên sẽ có nhiều cơ hội nghề nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp và học thuật.	về kỹ thuật điện mà còn học những ngành khác (cơ, nhiệt động học, ánh sáng, nguyên tử, hóa học,…) nhằm cung cấp cho sinh viên khả năng làm việc đa ngành hoặc làm việc nhóm. - Sinh viên được khuyến khích sáng tạo và áp dụng khoa học (dạng các cuộc thi) theo mỗi năm học để có thói quen nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. Hơn nữa, các hoạt động này giúp sinh viên có khả năng giải quyết các vấn đề đa lĩnh vực. - Khả năng giao tiếp, liên hệ công đồng và xã hội được thực hiện vào mỗi học kỳ hè để tạo một ý thức phục vụ cộng đồng. - Có khả năng nắm bắt, thiết kế và phát triển các thiết bị và hệ thống điện tử viễn thông về các thiết bị dân dụng và chuyên dụng. Các hệ thống thông tin hiện đại như: tổng đài, truyền dẫn quang,, mạng di động, và thông tin vệ tinh - Tiếp cận và nắm bắt các công nghệ hiện đại của ngành điện tử viễn thông dựa trên chương trình học lý thuyết và thực hành của chương trình giáo dục. **Về năng lực:** - Các sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm nghiên cứu hoặc quản lý với các dự án sản phẩm điện tử hoặc thiết kế vi mạch tại các công ty trong và ngoài				

			+ Chuyên gia trong các lĩnh vực chuyên môn ở các tập đoàn, công ty công nghệ, công nghiệp lớn về chuyên ngành điện tử viễn thông, tự động hóa và điều khiển. + Quản lý vận hành các hệ thống tự động, hệ thống điện tử, đáp ứng được các xu thế mới của công nghệ ở các công ty quốc tế và trong nước. + Nghiên cứu sinh theo các định hướng nghiên cứu, những tìm tòi trong quá trình làm luận văn, đề án, chuyên đề học thuật. + Giảng viên, chuyên viên các ngành kỹ thuật tại các Đại học, Trường đại học, Viện nghiên cứu hoặc bộ phận nghiên cứu phát triển ở các tập đoàn, doanh nghiệp. **Về ngoại ngữ:** - Sinh viên trường Đại học Quốc tế khi hoàn tất chương trình đại học phải đạt đến trình độ tiếng Anh trung - cao cấp. Trình độ tiếng Anh tối thiểu là: TOEFL ibt 61, IELTS 6.0. - Khả năng viết Khóa luận tốt nghiệp bằng tiếng Anh và phải bảo vệ thành công trước Hội đồng.	nước. - Có khả năng vận hành và phát triển các mạng máy tính, viễn thông, phát thanh và truyền hình. - Có khả năng làm việc trong các công ty viễn thông quốc tế, viễn thông quốc nội, công ty điện thoại, công ty truyền số liệu và các công ty chứng khoán,… - Sinh viên tốt nghiệp có thể trở thành nhà nghiên cứu hoặc giảng viên cho các trường, viện. - Sinh viên sau khi tốt nghiệp bậc đại học có đầy đủ khả năng theo học các văn bằng sau đại học tại các trường trong và ngoài nước. **Về ngoại ngữ:** có khả năng giao tiếp và làm việc bằng tiếng Anh ❖ **Ngành Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa** **Về kiến thức:** Ngành Kỹ Thuật Điều Khiển và Tự Động Hóa tại Khoa Điện Tử Viễn Thông đào tạo ra các kỹ sư đạt được: - Nền tảng kiến thức cơ bản vững chắc về thiết kế và hệ thống, (ii) kiến thức chuyên ngành sâu và rộng nhờ bổ trợ liên ngành như điện tử và truyền thông cũng như kiến thức quản lý,				

				- Khả năng tự học hoặc tham gia các khóa bồi dưỡng để nắm bắt các công nghệ mới, - Các kỹ năng mềm cần thiết, đủ năng lực học tiếp sau đại học trong và ngòai nước, - Ý thức trách nhiệm đối với bản thân và xã hội. **Về kỹ năng:** - *Thiết kế, tư vấn*: sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản cũng như chuyên ngành, các quy định, định mức trong lĩnh vực điều khiển và tự động hóa. Thông qua các đồ án môn học và đồ án tốt nghiệp, sinh viên được trau dồi kỹ năng tư vấn thiết kế. Ngoài ra, sinh viên có kỹ năng cập nhật và thống kê thông tin về pháp luật, kỹ thuật và công nghệ mới; phương pháp quản lý; kinh nghiệm trong và ngoài nước liên quan đến Điện – Điện Tử. - *Giao tiếp*: sinh viên có những kỹ năng trình bày, giải thích những giải pháp phức tạp, giải pháp thay thế.... thông qua các báo cáo kỹ thuật theo tiêu chuẩn chuyên ngành (đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp, các loại hình thực tập) hay các báo cáo thuyết trình chuyên môn (seminar). - *Làm việc theo nhóm*: Trang bị cho sinh				

				viên cách làm việc hiệu quả trong các vai trò khác nhau, như tổ chức, quản lý, thực hiện để đạt hiệu quả từ nhóm sinh viên có những sở thích, môi trường sống và trình độ kỹ thuật chuyên môn khác nhau. - *Kỹ năng vận hành, quản lý điều hành*: sinh viên có khả năng vận hành tự động các hệ thống điện, các hệ thống tự động hóa cũng như quản lý, điều hành hoạt động trong doanh nghiệp; biết vận dụng các kiến thức về lý thuyết điều khiển tự động và kỹ thuật máy tính trong các lĩnh vực khác nhau: công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải, kinh tế, an ninh, quốc phòng. - *Phân tích và xử lý thông tin*: sinh viên khả năng phân tích và xây dựng các mô hình, các yêu cầu và giới hạn mục tiêu thiết kế và ứng dụng, thông qua các phần mềm mô phỏng, mô hình hóa các hệ thống tự động. Từ đó, sinh viên biết cách xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch về việc thiết kế và vận hành một hệ thống tự động trong nhà máy; dự toán kinh phí, kỹ thuật, thiết bị và nhân lực, thời gian thực hiện; bảo trì, sửa chữa, cải tiến nâng cấp các hệ thống tự động hóa. **Khả năng và vị trí công tác** - Chương trình đào tạo sinh viên Việt nam và sinh viên quốc tế. Sinh viên có thể				

				làm cho các công ty trong nước và nước ngoài trong lĩnh vực liên quan đến tự động hóa và điện tử. Việt Nam đang trên con đường công nghiệp hóa và hiện đại hóa sản xuất, nhu cầu tuyển dụng kỹ sư tự động hóa là rất lớn trong các lĩnh vực sản xuất hàng tiêu dùng, công nghệ thực phẩm, công nghệ chế biến nông hải sản và dầu khí. - Sinh viên ra trường có các kỹ năng kiến thức để thiết kế, chế tạo, sửa chữa, bảo trì các thiết bị và dây truyền sản xuất. Sinh viên ra trường cũng có khả năng tạo dựng doanh nghiệp, tư vấn giải pháp tự động, thiết bị tự động, hỗ trợ doanh nghiệp các dịch vụ - sản phẩm mà doanh nghiệp và xã hội, thị trường yêu cầu. - Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể trở thành cán bộ quản lí hoặc chuyên viên kỹ thuật làm việc cho các cơ quan nhà nước hoặc địa phương, các công ty nước ngoài. - Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể trở thành cán bộ giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng và viện nghiên cứu có liên quan. **Về ngoại ngữ:** - Sinh viên trường Đại học Quốc tế khi hoàn tất chương trình đại học phải đạt đến trình độ tiếng Anh trung - cao cấp. Trình độ tiếng Anh tối thiểu là: TOEFL				

				ibt 61, IELTS 6.0. - Khả năng viết Khóa luận tốt nghiệp bằng tiếng Anh và phải bảo vệ thành công trước Hội đồng.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Nhà trường hỗ trợ chính sách học bổng: toàn phần (100%); bán phần (50%). Hỗ trợ trả lương cho học viên nghiên cứu và nghiên cứu sinh Chi tiết xem: hcmiu.edu.vn	- Các chính sách học bổng theo các hình thức tuyển sinh đăng trên website của Trường. - Chi tiết xem: hcmiu.edu.vn	N/A	N/A	N/A	N/A
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Như đã thông báo của Trường trên cơ sở được phép đào tạo của Bộ GDĐT và ĐHQG - TP.HCM. http://oga.hcmiu.edu.vn/tuyensinh/	- Như đã thông báo của Trường trên cơ sở được phép đào tạo của Bộ GDĐT và ĐHQG - TP.HCM - Các chương trình đạt chuẩn kiểm định AUN; MOET, ABET - Các chương trình đào tạo tại IU và các chương trình liên kết	N/A	N/A	N/A	N/A
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Người học có khả năng tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở bậc tiến sĩ Kỹ thuật điện tử	- Người học có khả năng tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở bậc thạc sĩ, tiến sĩ Điện tử Viễn Thông	N/A	N/A	N/A	N/A
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		100% có việc làm sau tốt nghiệp. Đa phần học viên sau khi tốt nghiệp tiếp tục theo học các chương trình đào tạo Tiến sĩ.	Trên 90% có việc làm sau tốt nghiệp. Số còn lại là tiếp tục học tập ở các bậc học cao hơn	N/A	N/A	N/A	N/A

6. Khoa Công nghệ Thông tin

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Đối tượng tuyển sinh: - Thí sinh đã tốt nghiệp Đại học các ngành: Công nghệ Thông tin, Khoa học Máy tính, Kỹ thuật Máy tính, Hệ thống Thông tin, Công nghệ Phần mềm. - Thí sinh đã tốt nghiệp đại học các chuyên ngành sau: Toán, Toán-Tin, Điện, Điện tử, Viễn thông, Vật lý – Tin học, Sinh học – Tin học yêu cầu phải tham dự khóa học bổ sung kiến thức. Khóa học bổ sung kiến thức bao gồm các môn: Cơ sở dữ liệu, Mạng máy tính. Môn thi: Phỏng vấn (liên quan đến kinh nghiệm, định hướng nghề nghiệp, kiến thức chuyên môn, khả năng phân tích trình bày vấn đề nhằm	Phương thức tuyển sinh 1: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi THPT QG 2023: - Tiêu chí: xét tổng điểm của 03 môn thi trong kỳ thi THPT Quốc Gia theo khối đăng ký xét tuyển - Chỉ tiêu: 50% – 80% tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2023 Phương thức tuyển sinh 2: xét tuyển học sinh giỏi của các trường THPT (Ưu tiên xét tuyển theo quy định của ĐHQG): - Tiêu chí: o Sử dụng kết quả học tập bậc trung học phổ thông	N/A	N/A	N/A	N/A

			xác định sự thích hợp của ứng viên đối với chương trình đào tạo) và Tiếng Anh.	o Xét điểm trung bình 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11, lớp 12) của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển của ngành đăng ký. - Chỉ tiêu: 5-15% tổng chỉ tiêu 2022 Phương thức tuyển sinh 3: xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ chính quy năm 2023 của Bộ GD-ĐT. - Tiêu chí: Thành tích của học sinh trong các kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia và Olympic Quốc tế, môn đạt giải phù hợp với ngành học đăng ký tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển. - Chỉ tiêu: 1% tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2023 Phương thức tuyển sinh 4: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi Đánh giá Năng lực (ĐGNL) do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2022 - Tiêu chí: o Điểm xét tuyển = Kết quả thi ĐGNL ĐHQG-HCM + điểm ưu tiên đối tượng và khu vực (nếu có) theo quy định của ĐHQG-HCM.+ Xét theo điểm xét tuyển từ				

				cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu từng ngành. o Thí sinh được đăng ký không giới hạn nguyện vọng vào các ngành của trường Đại học Quốc tế. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 01 nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký. - Chỉ tiêu: 10% – 40% tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2023 Phương thức tuyển sinh 5: xét tuyển đối với thí sinh có chứng chỉ tú tài quốc tế hoặc tốt nghiệp chương trình trung học phổ thông nước ngoài - Tiêu chí: o Thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông từ loại Khá trở lên và có bằng IELTS từ 5.5 trở lên hoặc TOEFL iBT từ 46 trở lên và tham gia phỏng vấn. o Thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông dưới loại Khá và có chứng chỉ SAT (Scholastic Assessment Test, Hoa Kỳ) từ 500 điểm (mỗi phần thi) hoặc chứng chỉ ACT (American College				

				Testing) từ 20 điểm (thang điểm 36) trở lên và tham gia phỏng vấn. - Chỉ tiêu: 5% – 10% tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2023. Phương thức tuyển sinh 6: Xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT (dành cho các chương trình liên kết) Chỉ tiêu: 10% – 20% tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2023 Yêu cầu tiếng Anh: - Sinh viên trúng tuyển vào trường sẽ tham dự bài kiểm tra Anh văn đầu vào (placement test) theo hình thức TOEFL iBT. Kết quả xếp lớp phân loại theo trình độ tiếng Anh của sinh viên. - Sinh viên đã có chứng chỉ tiếng Anh (TOEFL iBT, IELTS) sẽ được xếp lớp học theo trình độ tương ứng * Quy đổi: + Tiếng Anh tăng cường 1: IELTS ≤ 4.5 (chứng chỉ quốc tế tương đương) + Tiếng Anh tăng cường 2 + môn cơ sở ngành: 5.0 ≤ IELTS ≤ 5.5				

				(chứng chỉ quốc tế tương đương)				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Đối với ngành Khoa học Máy tính và Công nghệ Thông tin: có kiến thức vững chắc trong lĩnh vực CNTT, khả năng nhận biết và phân tích các vấn đề kỹ thuật, xác định yêu cầu của vấn đề, giải quyết các vấn đề được nhận ra; khả năng phân tích, thiết kế, hiện thực và đánh giá các hệ thống, quy trình, thành phần cứng hay chương trình máy tính thỏa mãn các yêu cầu. Đối với ngành Khoa học Dữ Liệu: Có kiến thức nền tảng vững chắc về quản lý, xử lý và phân tích dữ liệu lớn bao gồm khía cạnh lý thuyết và ứng dụng. Có khả năng giải quyết các bài toán trên tập dữ liệu lớn bằng lập trình thuật toán hoặc sử dụng các công cụ tiên tiến hiện nay. Kiến thức chuyên ngành sâu và rộng về khoa học dữ liệu và hệ thống thông tin. Có kỹ năng giải quyết vấn đề để phân tích, tối ưu và thiết kế các hệ thống thông tin thông qua việc phân tích dữ liệu lớn. Có khả năng thiết kế, phát triển và tích hợp hệ thống thông tin cho các ứng dụng kỹ thuật liên quan đến phân tích dữ	N/A	N/A	N/A	N/A

				liệu lớn. Có khả năng giải quyết các vấn đề liên ngành về kỹ thuật, xã hội, chính trị và kinh tế. Kỹ năng và phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp: - Có kiến thức về hội nhập và khởi nghiệp. - Có kiến thức cơ bản về quản lý và tổ chức doanh nghiệp hiện nay để có thể làm các ứng dụng thực tế. - Có ý thức bảo vệ môi trường, thiết kế và vận hành các hệ thống thân thiện môi trường. Kỹ năng vận dụng kiến thức về toán, khoa học, kỹ thuật và máy tính. Kỹ năng trình bày kết quả và giao tiếp hiệu quả môi trường trong nước và quốc tế. Kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp: - Có kỹ năng mềm cần thiết và giải quyết vấn đề, đặc biệt vấn đề chuyên ngành khoa học dữ liệu. - Có khả năng làm việc nhóm, khả năng lãnh đạo và kỹ năng quản lý.				

				- Có khả năng giao tiếp và làm việc chuyên môn bằng tiếng Anh (ở mức thành thạo). - Có nhận thức rõ về tính chuyên nghiệp, đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm đối với bản thân và xã hội. - Có phẩm chất chính trị tốt, sống và làm việc tuân theo pháp luật của nhà nước Việt Nam. Năng lực thực hành nghề nghiệp: khả năng tự học hoặc tham gia các khóa bồi dưỡng để nắm bắt các công nghệ mới, đủ năng lực học tiếp sau đại học trong và ngoài nước.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Học bổng cho học viên có kết quả thi tuyển hoặc học tập đạt kết	Học bổng cao học	Xét học bổng tuyển sinh cho phương thức 1 và 2: Tổng điểm 3 môn đăng ký xét tuyển đạt mức điểm cao hơn hoặc bằng mức điểm cụ thể như sau: Học bổng toàn phần 25 điểm, học bổng bán phần 24 điểm. Xét học bổng cho phương thức 3: Giải nhất HSG Quốc gia, Giải Nhì HSG Quốc gia, Giải Ba HSG Quốc gia, Giải KK HSG Quốc gia, Giải Nhất/Nhì/Ba Quốc tế, Giải KK Quốc tế. Xét học bổng cho phương thức 4:	N/A	N/A	N/A	N/A

		quả xuất sắc.		Tổng điểm bài thi đăng ký xét tuyển đạt mức điểm cao hơn hoặc bằng mức điểm cụ thể như sau: Học bổng toàn phần 960 điểm; học bổng bán phần 930 điểm. Học bổng khuyến khích học tập dựa trên kết quả học tập mỗi học kỳ.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		MITM tiếng Anh MITM tiếng Việt MIT tiếng Anh	Khoa học Máy tính Công nghệ Thông tin Khoa học Dữ liệu	N/A	N/A	N/A	N/A
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Người học có khả năng tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở bậc tiến sĩ CNTT, quản lý trong các công ty, tập đoàn về CNTT	Có thể đóng vai trò là cán bộ kỹ thuật, có năng lực tham gia, phối hợp hoặc quản lý các dự án về công nghệ thông tin trong các công ty và cơ quan trong và ngoài nước. Khả năng học Thạc sĩ, Tiến sĩ.	N/A	N/A	N/A	N/A
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		Kiến thức về lý luận chính trị: Có kiến thức chính trị vững vàng, có đạo đức tốt. Khả năng về ngoại ngữ: Đạt trình độ 6.0 điểm IELTS. Khả năng về tin học: Có khả năng sử	Sau khi tốt nghiệp, sinh viên sẽ có cơ hội: Làm việc trong các công ty giải pháp phần mềm CNTT trong và ngoài nước, phân tích dữ liệu nhỏ	N/A	N/A	N/A	N/A

			dụng các kỹ thuật, kỹ năng và công cụ máy tính cần thiết cho việc thực hành chuyên môn. Khả năng về chuyên môn: Có khả năng nhận biết và phân tích các vấn đề kỹ thuật và máy tính; xác định yêu cầu của vấn đề; giải quyết các vấn đề nhận ra. Có khả năng tiến hành thực nghiệm và giải thích được kết quả. Có khả năng phân tích, thành phần cứng hay chương trình máy tính thỏa mãn các yêu cầu và ràng buộc về mặt kinh tế, môi trường, xã hội, chính trị, đạo đức, sức khỏe và an toàn. Kỹ năng: Kỹ năng thuyết trình diễn đạt và giao tiếp xã hội: Có khả năng trình bày kết quả và giao tiếp hiệu quả. Khả năng ứng dụng khoa học: Có khả năng vận dụng kiến thức về toán, khoa học, kỹ thuật và máy tính. Khả năng làm việc nhóm: Có khả năng lãnh đạo hay tham gia làm việc nhóm hiệu quả để đạt được một mục tiêu định trước. Kỹ năng phát triển nghề nghiệp: Có nhận thức đúng đắn về tính chuyên nghiệp, đạo đức, luật pháp, an ninh và xã hội. Có kiến thức tổng quan để hiểu rỏ ảnh hưởng của các giải pháp kỹ thuật và máy tính trên các mặt kinh tế, môi trường, xã hội. Khả năng công tác: Học viên tốt	và lớn. Một số công ty đã liên kết với Khoa CNTT, như là Renesas, TMA Solutions, FSoft HCM, CSC, KDDI Vietnam, Edu Net, ISEPro-ITP, Trobz, SEN Techs. Làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước hay tư nhân, hỗ trợ các công việc kỹ thuật về xử lý dữ liệu, thống kê và làm các quyết định. Làm việc trong các tổ chức kinh doanh, quản lý và xử lý các tập dữ liệu phát sinh mỗi ngày. Làm việc và nghiên cứu tại các viện và trung tâm lớn của quốc gia về xử lý dữ liệu. Trở thành giảng viên và chuyên gia trong các lĩnh vực Khoa học Dữ liệu. Làm việc tại các ngành nghề liên quan đến khoa học công nghệ như: Công nghệ thông tin, Công nghệ Hóa – Sinh, hay Kỹ thuật hệ thống công nghiệp.				

			nghiệp có thể đóng vai trò là cán bộ kỹ thuật cáp cao, có khả năng làm trưởng nhóm , trưởng dự án hay trưởng phòng CNTT cho các công ty. Học viên tốt nghiệp có năng lực lãnh đạo tham gia, phối hợp hoặc quản lý các dự án về công nghệ thông tin trong các công ty tư nhân và cơ quan trong và ngoài nước. Học viên tốt nghiệp có thể trở thành các cán bộ giảng dạy, nghiên cứu trong các trường đại học, các viện nghiên cứu hoặc khu vực công nghiệp. Có khả năng tiếp tục học tập bậc Tiến sĩ (trong và ngoài nước)				

7. Bộ môn Lý

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			**1. Tuyển sinh**: có 6 phương thức tuyển sinh. Thí sinh phải đáp ứng yêu cầu của phương thức tuyển sinh để đăng ký vào trường. - Phương thức 1: xét tuyển dựa trên kết quả thi THPT QG 2022 (thí sinh tốt nghiệp PTTH, tham gia kỳ thi trung học phổ thông quốc gia, đạt điểm chuẩn vào trường ĐHQT). - Phương thức 2: xét tuyển ưu tiên theo quy định ĐHQG-HCM. - Phương thức 3: xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy định của BGD&ĐT/ĐHQG TPHCM - Phương thức 4: xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM - Phương thức 5: xét tuyển đối với thí sinh có chứng chỉ tú tài quốc tế hoặc tốt nghiệp chương trình THPT nước ngoài. Thí sinh là người nước ngoài hoặc người Việt Nam đã tốt nghiệp THPT do nước ngoài cấp bằng tại Việt Nam hoặc tốt nghiệp chương trình THPT nước ngoài theo danh mục quy định và thí sinh đã tốt nghiệp THPT và có chứng chỉ quốc tế	N/A	N/A	N/A	N/A

<table>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td>SAT, ACT, IB, A-Level Cambridge International Examinations, ATAR…
- Phương thức 6: xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT (dành cho các chương trình liên kết).
2. Yêu cầu tiếng Anh:
- Sinh viên trúng tuyển vào trường sẽ tham dự bài kiểm tra Anh văn đầu vào (placement test) theo hình thức TOEFL iBT. Kết quả xếp lớp phân loại theo trình độ tiếng Anh của sinh viên.
- Sinh viên đã có chứng chỉ tiếng Anh (TOEFL iBT, IELTS) sẽ được xếp lớp học theo trình độ tương ứng
* Quy đổi:
- Đối với tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, nếu thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS Academic hoặc TOEFL iBT thì được quy đổi điểm trung bình môn Tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển, cách quy đổi như sau:
<table>
<tr><td>Chứng chỉ IELTS academic</td><td>Chứng chỉ TOEFL iBT</td><td>Điểm quy đổi</td></tr>
<tr><td>≥ 6.0</td><td>60 - 78</td><td>10</td></tr>
<tr><td>5.5</td><td>46 - 59</td><td>8,5</td></tr>
<tr><td>5.0</td><td>35 - 45</td><td>7,5</td></tr>
<tr><td>≤ 4.5</td><td></td><td>Không quy đổi</td></tr>
</table>
</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>II</td>
<td>Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Mục tiêu: Đào tạo kỹ sư Kỹ thuật Không gian có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt; trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc đáp ứng tốt yêu cầu đa dạng của thị trường lao động trong nước; có khả năng thích ứng nhanh với môi trường lao động hoặc học tập ở các nước tiên tiến.</td>
<td>N/A</td>
<td>N/A</td>
<td>N/A</td>
<td>N/A</td>
</tr>
</table>

	ngoại ngữ đạt được			**Kiến thức:** - Kiến thức về lý luận chính trị - Kiến thức về đạo đức hành vi - Kiến thức về chuyên môn **Kỹ năng:** - Kỹ năng giao tiếp chuyên nghiệp - Kỹ năng phân tích - Kỹ năng tư duy lý luận - Khả năng tự học và phát triển - Khả năng Nhận thức về triển vọng **Trình độ ngoại ngữ** - Theo yêu cầu của trường Đại học Quốc tế.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Sinh viên học tại trường Đại học Quốc tế - ĐHQG-HCM, ngoài việc học thuật, rèn luyện kỹ năng chuyên môn, sinh viên còn được tham gia các hoạt động ngoại khóa, các hội thảo khoa học, tham gia nghiên cứu khoa học, hội thao. Hàng năm nhà trường tổ chức Hội chợ việc làm cho sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp có cơ hội tìm kiếm việc làm tốt. - Bên cạnh các hoạt động đó, nhà trường còn có chế độ chính sách miễn giảm học phí, chế độ học bổng cho sinh viên, khen thưởng sinh viên giỏi và hoạt động tích cực. - Học tập: Nhà trường sử dụng phần mềm Edusoft web cho việc kiểm tra chương trình đào tạo để lên kế hoạch học tập của sinh viên, đăng ký môn học, xem điểm…, Blackboard để tương tác giữa giảng viên và sinh viên, đội ngũ trợ giảng các lớp. Ngoài ra, nhà trường sử dụng các công cụ hỗ trợ cho việc giảng dạy và thi cử online như Zoom, GG Meet, Blackboard.	N/A	N/A	N/A	N/A

				- Sinh hoạt: nếu tham gia nghiên cứu sẽ được nhận hỗ trợ tài chính từ giảng viên phụ trách.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ cho phép trao đổi sinh viên và đảm bảo liên thông đào tạo trình độ sau đại học chuyên ngành liên quan. - Chương trình đào tạo bằng tiếng Anh, toàn thời gian với thời lượng thiết kế 4 năm, ngoại trừ các môn về Lý luận chính trị, Giáo dục quốc phòng và Giáo dục thể chất dạy bằng tiếng Việt. Sinh viên viết và bảo vệ khóa luận bằng tiếng Anh. - Chương trình được xây dựng theo hướng đảm bảo chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo và trường Đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia TP. HCM quy định, các môn học chung, môn học tự chọn theo hướng phân ngành có tính chất bổ sung chuyên môn và định hướng nghiên cứu. Bài giảng cho mỗi môn học được soạn thành nhiều chuyên đề chuyên sâu, do giảng viên cơ hữu và các chuyên gia, giảng viên thỉnh giảng đảm nhận. - Căn cứ vào chương trình đào tạo và năng lực mà sinh viên sẽ đăng kí môn học theo từng học kỳ, nếu kết quả môn học không đạt thì sẽ học lại vào kỳ sau. - Sinh viên bắt buộc phải hoàn thành khóa luận để đủ điều kiện xét tốt nghiệp				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên tốt nghiệp của ngành có thể học lên cao học và nghiên cứu sinh theo đúng chuyên ngành và các chuyên ngành gần, chuyên ngành phù hợp khác trong hệ thống các chuyên ngành hiện được phép đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	N/A	N/A	N/A	N/A
VI	Vị trí làm sau khi tốt			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên sẽ có cơ hội việc làm trong nhiều lĩnh vực:	N/A	N/A	N/A	N/A

	nghiệp			- Làm việc tại các doanh nghiệp về công nghệ thông tin, kinh doanh, tài chính, bệnh viện. - Làm việc tại các doanh nghiệp có ứng dụng các công nghệ vệ tinh (định vị, xử lý dữ liệu lớn, …). Ví dụ như các doanh nghiệp định vị vận tải Be, Grab, Baemin, … - Làm việc tại các cơ quan, tổ chức có sử dụng ảnh vệ tinh (quản lý môi trường, quản lý giao thông, …) . - Học sau đại học và làm việc tại các trường, viện nghiên cứu hàng đầu.				

8. Bộ môn Toán

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			• **Tuyển sinh**: có 6 phương thức tuyển sinh. Thí sinh phải đáp ứng yêu cầu của phương thức tuyển sinh để đăng ký vào trường. • Phương thức 1: xét tuyển dựa trên kết quả thi THPT QG 2022 (thí sinh tốt nghiệp PTTH, tham gia kỳ thi trung học phổ thông quốc gia, đạt điểm chuẩn vào trường ĐHQT). • Phương thức 2: xét tuyển ưu tiên theo quy định ĐHQG-HCM. • Phương thức 3: xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy định của BGD&ĐT/ĐHQG TPHCM • Phương thức 4: xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM • Phương thức 5: xét tuyển đối với thí sinh có chứng chỉ tú tài quốc tế hoặc tốt nghiệp chương trình THPT nước ngoài. Thí sinh là người nước ngoài hoặc người Việt Nam đã tốt nghiệp THPT do nước ngoài cấp bằng tại Việt Nam hoặc tốt nghiệp chương trình THPT nước	N/A	N/A	N/A	N/A

ngoài theo danh mục quy định và thí sinh đã tốt nghiệp THPT và có chứng chỉ quốc tế SAT, ACT, IB, A-Level Cambridge International Examinations, ATAR…

- Phương thức 6: xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT (dành cho các chương trình liên kết).
- **Yêu cầu tiếng Anh:**
- Sinh viên trúng tuyển vào trường sẽ tham dự bài kiểm tra Anh văn đầu vào (placement test) theo hình thức TOEFL iBT. Kết quả xếp lớp phân loại theo trình độ tiếng Anh của sinh viên.
- Sinh viên đã có chứng chỉ tiếng Anh (TOEFL iBT, IELTS) sẽ được xếp lớp học theo trình độ tương ứng

*** Quy đổi:**

- Đối với tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, nếu thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS Academic hoặc TOEFL iBT thì được quy đổi điểm trung bình môn Tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển, cách quy đổi như sau:

Chứng chỉ IELTS academic	Chứng chỉ TOEFL iBT	Điểm quy đổi
≥ 6.0	60 - 78	10
5.5	46 - 59	8,5

				<table><tr><td>5.0</td><td>35 - 45</td><td>7,5</td></tr><tr><td>≤ 4.5</td><td></td><td>Không quy đổi</td></tr></table>				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Ngành học cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và kĩ năng, thái độ sau đây: ▪ Các khái niệm và vấn đề trong tài chính, kinh tế. ▪ Các kiến thức Toán cơ bản để xây dựng các mô hình kinh tế để tính các giá trị sản phẩm tài chính và mức độ rủi ro. ▪ Kỹ năng lập trình các ngôn ngữ phổ biến như Python, R, C++, Matlab, SPSS,… nhằm giải quyết các mô hình tài chính. ▪ Kỹ năng sử dụng tiếng Anh thành thạo: Chuẩn đầu ra của sinh viên đạt IELTS 5.5, tất cả chương trình học đều được dạy 100% bằng tiếng Anh . ▪ Kỹ năng mềm như thuyết trình, giao tiếp thông qua việc thuyết trình các bài tập nhóm, tham gia các câu lạc bộ, các hoạt động tình nguyện. ▪ Có thái độ cầu tiến, làm việc chuyên nghiệp, có đạo đức nghề nghiệp ▪ Có thái độ tích cực hoàn thiện bản thân, nhận thức nhu cầu học tập suốt đời.	N/A	N/A	N/A	N/A
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh			Nhà trường có chính sách học bổng nhằm tạo điều kiện và phát triển cơ hội học tập cho các sinh viên giỏi và xuất sắc bao gồm:	N/A	N/A	N/A	N/A

	hoạt cho người học			• Học bổng toàn phần (miễn 100% học phí 4 năm) và bán phần (miễn 50% học phí 4 năm) cho phương thức tuyển sinh 1, 2, 4 và 6 • Học bổng khuyến khích học tập dựa trên kết quả học tập mỗi học kỳ. Tại Trường ĐHQT sinh viên được cố vấn về cương trình đào tạo, đăng ký môn học và các vấn đề về hoạt động rèn luyện của sinh viên thông qua giảng viên chủ nhiệm và Trợ lý khoa về quản lý sinh viên. Các hoạt động của sinh viên được hỗ trợ thông qua Phòng công tác sinh viên, các câu lạc bộ của ĐHQT… Ngoài ra Bộ môn hỗ trợ sinh viên nộp hồ sơ học bổng chương trình trọng điểm về phát triển toán học do Bộ giáo dục và Viện toán cao cấp tổ chức.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			**Ngành Toán ứng dụng** *Tên chương trình:* ▪ Tiếng Việt: Toán ứng dụng (kỹ thuật tài chính và Quản trị rủi ro) ▪ Tiếng Anh: Applied Mathematics (Financial Engineering and Risk Management) *Mã ngành đào tạo:* 7460112 - Trình độ đào tạo: Đại học - Loại hình đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 4.5 năm - Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh	N/A	N/A	N/A	N/A

<table>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td>
- Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp:

Tiếng Việt: Toán Ứng dụng
Tiếng Anh: Bachelor of Applied Mathematics

Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Quốc Tế - ĐHQG TPHCM
Tổng số tín chỉ: 143 tín chỉ (không bao gồm các môn giáo dục thể chất, và giáo dục quốc phòng)
Cấu trúc chương trình
<table>
<tr><th>Khối kiến thức</th><th>Số môn học</th><th>Số tín chỉ</th><th>Phần trăm</th></tr>
<tr><td>Khối kiến thức giáo dục đại cương</td><td>18</td><td>50</td><td>33.6 %</td></tr>
<tr><td>Khối kiến thức cơ sở ngành</td><td>14</td><td>48</td><td>32.2 %</td></tr>
<tr><td>Kiến thức chuyên ngành</td><td>12</td><td>36</td><td>24.2 %</td></tr>
<tr><td>Thực tập & Luận văn</td><td>2</td><td>15</td><td>10.0 %</td></tr>
<tr><td>Tổng cộng</td><td>46</td><td>149</td><td>100%</td></tr>
</table>
</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>V</td>
<td>Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Sinh viên tốt nghiệp của ngành có thể học lên cao học và nghiên cứu sinh theo đúng chuyên ngành hoặc các chuyên ngành gần, chuyên ngành phù hợp khác trong hệ thống các chuyên ngành hiện được phép đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các trường Đại học ở các nước phát triển trên thế giới</td>
<td>N/A</td>
<td>N/A</td>
<td>N/A</td>
<td>N/A</td>
</tr>
</table>

VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			• Chuyên gia kĩ thuật tài chính tại các công ty chứng khoán, ngân hàng, quỹ đầu tư và các định chế tài chính trong và ngoài nước. • Chuyên gia quản trị rủi ro tại các công ty thương mại. • Chuyên gia kĩ thuật định giá bảo hiểm tại các công ty bảo hiểm. • Chuyên gia xử lý dữ liệu lớn, thuật toán thống kê, trí tuệ nhân tạo … • Cơ hội học tiếp các chương trình đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ trong và ngoài nước, cơ hội làm việc ở nước phát triển.	N/A	N/A	N/A	N/A

9. Khoa Kỹ thuật và Quản lý Xây dựng

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			1. Đối tượng tuyển sinh: Đối với công dân Việt Nam tốt nghiệp chương trình phổ thông trong nước: Căn cứ theo quy chế tuyển sinh Đại học và Cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo; dự thi đủ số môn quy định trong kỳ thi tuyển sinh đại học hằng năm do trường Đại học Quốc tế, ĐHQG TP. HCM tổ chức theo kế hoạch chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo; và phải đạt điểm trúng tuyển do trường Đại học Quốc tế quy định. Đối với công dân nước ngoài hoặc công dân Việt Nam đang theo học các chương trình trung học phổ thông quốc tế: Xét tuyển theo quy định của trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TP.HCM. 2. Chỉ tiêu tuyển sinh 2023: - Ngành Kỹ thuật Xây dựng: 40 sinh viên - Ngành Quản lý Xây dựng: 50 sinh viên 3. Tổ hợp xét tuyển: - Ngành Kỹ thuật Xây dựng: A00, A01, D07	N/A	N/A	N/A	N/A

				- Ngành Quản lý Xây dựng: A00, A01, D01, D07 4. Phương thức tuyển sinh: Trường Đại học Quốc tế thực hiện tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh Đại học ban hành hàng năm bởi Bộ Giáo dục và Đào tạo, căn cứ theo Đề án tuyển sinh hàng năm của Đại học Quốc gia TPHCM và Đề án tuyển sinh hàng năm của trường Đại học Quốc tế.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			**1. Ngành Kỹ thuật Xây dựng** ❖ **Kiến thức** *Kiến thức đại cương* - Hiểu và vận dụng kiến thức tự nhiên, toán học mô tả hiện tượng vật lý trong các nghiên cứu định tính và định lượng. - Khả năng giao tiếp chuyên ngành với đồng nghiệp cùng ngành và với cộng động, với các hình thức giao tiếp khác nhau (nói, viết …). - Có kiến thức rộng để hiểu được sự tác động của giải pháp xây dựng đến xã hội và toàn cầu. - Có kiến thức về các vấn đề đương đại của ngành kỹ thuật xây dựng ở qui mô địa phương, quốc gia và quốc tế. *Kiến thức chuyên ngành* - Hiểu khái niệm cơ bản của ngành kỹ thuật xây dựng (địa chất công trình, khoa học vật liệu, kết cấu công trình, lý thuyết kết cấu, trắc địa, thiết kế kỹ thuật, cơ học đất, cơ học chất lỏng, và phương pháp tính toán, phân tích dữ liệu cho thiết kế xây dựng công trình).	N/A	N/A	N/A	N/A

				- Khả năng phân tích và chuẩn bị dự dán đầu tư, hiểu tác động kinh tế xã hội và môi trường của các dự án đó. - Khả năng đóng góp chuyên môn khi tham gia làm việc nhóm đa ngành (bao gồm nhiều quốc gia và giới tính), cũng như có kiến thức quản lý và tổ chức để giữ vai trò dẫn dắt. ❖ **Kỹ năng** *Kỹ năng chuyên ngành* - Hiểu khái niệm cơ bản của ngành kỹ thuật xây dựng (địa chất công trình, khoa học vật liệu, kết cấu công trình, lý thuyết kết cấu, trắc địa, thiết kế kỹ thuật, cơ học đất, cơ học chất lỏng, và phương pháp tính toán, phân tích dữ liệu cho thiết kế xây dựng công trình). - Khả năng phân tích và chuẩn bị dự dán đầu tư, hiểu tác động kinh tế xã hội và môi trường của các dự án đó. - Khả năng đóng góp chuyên môn khi tham gia làm việc nhóm đa ngành (bao gồm nhiều quốc gia và giới tính), cũng như có kiến thức quản lý và tổ chức để giữ vai trò dẫn dắt. - Khả năng sử dụng kỹ thuật, kỹ năng và công cụ hiện đại trong thực hành, bao gồm xác định nhiệm vụ của kỹ sư xây dựng, phân tích, khái quát và xây dựng vấn đề, cùng với khả năng phát triển nguyên lý, kế hoạch và phương pháp chứng minh và dự đoán (ví dụ: phân tích ổn đinh, hiệu năng, bảo vệ tiếng ồn, phòng chống lũ lụt và cung ứng nguồn nước). *Kỹ năng chung* - Hiểu và vận dụng kiến thức tự nhiên, toán học mô tả hiện tượng vật lý trong các nghiên cứu định tính và định lượng.				

				- Khả năng giao tiếp chuyên ngành với đồng nghiệp cùng ngành và với cộng động, với các hình thức giao tiếp khác nhau (nói, viết …) - Khả năng sử dụng kỹ thuật, kỹ năng và công cụ hiện đại trong thực hành, bao gồm xác định nhiệm vụ của kỹ sư xây dựng, phân tích, khái quát và xây dựng vấn đề, cùng với khả năng phát triển nguyên lý, kế hoạch và phương pháp chứng minh và dự đoán (ví dụ: phân tích ổn đinh, hiệu năng, bảo vệ tiếng ồn, phòng chống lũ lụt và cung ứng nguồn nước). - Khả năng sử dụng tiếng Anh kỹ thuật và giao tiếp thông thường. ❖ **Thái độ** - Nhận thức về trách nhiệm nghề nghiệp và đạo đức của kỹ sư xây dựng; khả năng đưa ra các quyết định hợp lý dựa trên đạo đức, suy nghĩ chín chắn để tìm ra các giải pháp sáng tạo và hiệu quả cho các vấn đề định tính và định lượng giữa các bộ phận. - Nhận biết sự cần thiết và khả năng học tập không ngừng nhằm nâng cao hiệu quả công việc khi có sự ra đời của các công nghệ mới, cũng như tham gia phát triển công nghệ bằng cách tham gia công việc nghiên cứu diễn giải và tận dụng dữ liệu thực nghiệm, kết hợp kiến thức và dữ liệu để giải quyết các bài toán kỹ thuật xây dựng đặt trưng. ❖ **Trình độ ngoại ngữ** Chuẩn đầu ra của tiếng Anh tối thiểu là IELTS 5.5 hoặc tương đương. **2. Ngành Quản lý Xây dựng**				

				❖ **Kiến thức** - Có kiến thức cơ bản về các vấn đề kỹ thuật – công nghệ liên quan đến xây dựng: cơ học kỹ thuật, sức bền vật liệu, cơ học đất và nền móng, kết cấu công trình, và các kỹ thuật đo đạc, thí nghiệm, phân tích và tổng hợp số liệu phục vụ cho công tác thiết kế, quản lý triển khai các dự án xây dựng. - Có kiến thức rộng về các vấn đề liên quan đến việc quản lý doanh nghiệp xây dựng và chuyển đổi số trong xây dựng. Người học được trang bị những kiến thức chuyên môn phù hợp, sát với thực tế sẵn sàng đảm nhiệm công tác tổ chức và điều hành hoạt động xây dựng. - Được trang bị những kiến thức về việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm soát và kiểm tra quá trình thực hiện dự án xây dựng. Đánh giá được các hiệu quả kinh tế, tài chính, xã hội của dự án xây dựng. Nhận diện được các vấn đề nảy sinh và đưa ra các quyết định phù hợp trong suốt quá trình quản lý và thực hiện dự án xây dựng. ❖ **Kỹ năng** - Kỹ năng đánh giá tác động của dự án xây dựng đối với môi trường, kinh tế, xã hội. - Được trang bị những kỹ năng trong việc lập, triển khai và quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Được trang bị các kỹ năng ra quyết định để có thể đưa ra các quyết định và giải pháp độc lập, logic, thể hiện tư duy phản biện, và phù hợp liên quan đến đảm bảo tiến độ, chất lượng và tài chính trong từng giai đoạn thực hiện dự án. - Có khả năng giao tiếp và giải quyết các vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh (ở mức độ thành thạo)				

				- Có khả năng làm việc nhóm, sẵn sàng hợp tác, hỗ trợ, và giúp đỡ đồng nghiệp. ❖ **Thái độ** - Có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, hiểu biết đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; có sức khỏe tốt và có những kỹ năng làm việc tốt trong môi trường xây dựng - Có năng lực độc lập suy nghĩ, sáng tạo trong các hoạt động nghề nghiệp; có khả năng tự học nâng cao trình độ, tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ mới vào thực tiễn. ❖ **Trình độ ngoại ngữ** - Chuẩn đầu ra của tiếng Anh tối thiểu là IELTS 5.5 hoặc tương đương.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Trường ĐH Quốc tế cấp học bổng cho các sinh viên có kết quả thi tuyển hoặc học tập đạt kết quả xuất sắc. Theo chính sách từng năm của Nhà trường và sẽ được công bố công khai rộng rãi. Đối với sinh viên tham gia trợ lý nghiên cứu cho đề tài nghiên cứu của giảng viên sẽ được hưởng trợ cấp theo đề tài nghiên cứu này	N/A	N/A	N/A	N/A
IV	Chương trình đào tạo mà nhà			**1. Ngành Kỹ thuật Xây dựng** *Tên chương trình:* ▪ Tiếng Việt: Kỹ thuật Xây dựng ▪ Tiếng Anh: Civil Engineering	N/A	N/A	N/A	N/A

	trường thực hiện			*Mã ngành đào tạo:* 7580201 - Trình độ đào tạo: Đại học - Loại hình đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 4.5 năm - Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh - Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp: ▪ Tiếng Việt: Kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng ▪ Tiếng Anh: Bachelor of Engineering in Civil Engineering *Đơn vị cấp bằng:* Trường Đại học Quốc Tế - ĐHQG TPHCM *Tổng số tín chỉ: 152 tín chỉ* (không bao gồm các môn giáo dục thể chất, và giáo dục quốc phòng)				

TT	Các khối kiến thức [3]	Khối lượng	
		Số tín chỉ	%
I	**Khối kiến thức giáo dục đại cương**	**55**	**36.18**
	Các môn lý luận chính trị	11	7.24
	Khoa học tự nhiên	29	19.08
	Khoa học xã hội và nhân văn, quản trị và kinh tế	7	4.61
	Ngoại ngữ	8	5.26
	Giáo dục thể chất	0	0.0
	Giáo dục quốc phòng	0	0.0
II	**Khối kiến thức cơ sở ngành**	**42**	27.63
III	**Kiến thức chuyên ngành** - Bắt buộc: 27 tín chỉ - Tự chọn: 15 tín chỉ	**42**	27.63
IV	**Kiến thức bổ trợ**	0	0
V	**Thực tập, khóa luận/luận văn tốt nghiệp**	**13**	**8.55**
	Tổng cộng	**152**	**100**

2. Ngành Quản lý Xây dựng

Tên chương trình:

- Tiếng Việt: Quản lý Xây dựng
- Tiếng Anh: Construction Management

Mã ngành đào tạo: 7580302

- Trình độ đào tạo: Đại học
- Loại hình đào tạo: Chính quy
- Thời gian đào tạo: 4.5 năm
- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh

- Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp:
  - Tiếng Việt: Kỹ sư Quản lý Xây dựng
  - Tiếng Anh: Bachelor of Engineering in Construction Management

Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Quốc Tế - ĐHQG TPHCM

Tổng số tín chỉ: 150 tín chỉ (không bao gồm các môn giáo dục thể chất, và giáo dục quốc phòng)

TT	Các khối kiến thức	Số tín chỉ
I	**Khối kiến thức giáo dục đại cương**	**47 (31,3%)**
	Các môn lý luận chính trị	11
	Khoa học tự nhiên	13
	Khoa học xã hội và nhân văn, quản trị và kinh tế	15
	Ngoại ngữ	8
	Giáo dục thể chất	0
	Giáo dục quốc phòng	0
II	**Khối kiến thức giáo dục chuyên ngành**	**90 (60,0%)**
	Cơ sở ngành	42
	Chuyên ngành - Bắt buộc: 27 tín chỉ - Tự chọn: 18 tín chỉ	45
	Kiến thức bổ trợ	3
V	**Thực tập, khóa luận/luận văn tốt nghiệp**	**13 (8,7%)**
	Tổng cộng	**150**

❖ ***Phương pháp đánh giá***

Tại trường ĐHQT sinh viên có thể được đánh giá bằng các phương pháp sau:

- Bài tập cá nhân
- Bài tập nhóm
- Cá nhân thuyết trình

<table>
<tr>
<td></td><td></td><td></td><td></td>
<td>
- Nhóm thuyết trình
- Viết báo cáo
- Seminars
- Báo cáo thí nghiệm
- Kiểm tra tại lớp
- Kiểm tra giữa kỳ hoặc thi cuối kỳ
Thang điểm đánh giá:
<table>
<tr><th>Xếp loại</th><th>Thang điểm 100</th></tr>
<tr><td colspan="2">Đạt</td></tr>
<tr><td>Xuất sắc</td><td>90 ≤ ĐTBTL ≤ 100</td></tr>
<tr><td>Giỏi</td><td>80 ≤ ĐTBTL < 90</td></tr>
<tr><td>Khá</td><td>70 ≤ ĐTBTL < 80</td></tr>
<tr><td>Trung bình khá</td><td>60 ≤ ĐTBTL < 70</td></tr>
<tr><td>Trung bình</td><td>50 ≤ ĐTBTL < 60</td></tr>
<tr><td colspan="2">Không đạt</td></tr>
<tr><td>Yếu</td><td>40 ≤ ĐTBTL < 50</td></tr>
<tr><td>Kém</td><td>30 ≤ ĐTBTL < 40</td></tr>
</table>
</td>
<td></td><td></td><td></td><td></td>
</tr>
<tr>
<td>V</td><td>Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường</td><td></td><td></td>
<td>Chương trình đào tạo kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng có khả năng liên thông với các chương trình đào tạo khác trong trường Đại học Quốc tế bao gồm: Quản lý Xây dựng, cử nhân ngành Quản trị kinh doanh, cũng như với các chương trình đào tạo Kỹ sư Xây dựng, cử nhân Quản lý công nghiệp của trường Đại học Bách Khoa trong hệ thống ĐHQG TP.HCM. Bên</td>
<td>N/A</td><td>N/A</td><td>N/A</td><td>N/A</td>
</tr>
</table>

				cạnh đó, chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Xây dựng của trường Đại học Quốc tế còn có khả năng liên thông với các chương trình đào tạo của nhiều trường trên thế giới thể hiện thông qua bảng so sánh, đối chiếu. Khi chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Xây dựng được triển khai, nhà trường sẽ cùng các trường đối tác đang có đào tạo ngành Xây dựng tại bật đại học (như: Đại học Deakin tại Úc) thực hiện chương trình đào tạo liên kết dưới các hình thức khác nhau (2+2, 3+1, 4+0) như các chương trình liên kết khác đang vận hành của nhà trường. Sinh viên tốt nghiệp có thể học lên thạc sĩ hay NCS tại các trường trong nước cũng như trên thế giới				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			1. **Ngành Kỹ thuật Xây dựng** - Làm việc tại các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực xây dựng, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các khu công nghiệp; - Kỹ sư Xây dựng tham gia tính toán thiết kế, thi công, tư vấn giám sát tại các công ty xây dựng; - Tham gia kinh doanh tại các công ty sản xuất vật liệu xây dựng, công ty bất động sản; - Tham gia quản lý tại các dự án xây dựng, các cơ quan quản lý Nhà nước về xây dựng như: Phòng quản lý xây dựng quận, Sở Xây dựng, Bộ Xây dựng, các cơ quan nghiên cứu, đào tạo chuyên ngành xây dựng…; - Giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng hoặc trung cấp nghề. 2. **Ngành Quản lý Xây dựng**	N/A	N/A	N/A	N/A

				- Làm các công việc quản lý: quản lý dự án, quản lý kỹ thuật – công nghệ; quản lý tài chính; quản lý chất lượng… trong các lĩnh vực xây dựng cơ bản tại các cơ sở, ban, ngành. - Chuyên viên tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh thuộc lĩnh vực đầu tư xây dựng; Kỹ sư lập và thẩm định dự án đầu tư; quản lý các dự án đầu tư xây dựng; Giám sát và nghiệm thu công trình; Giám đốc dự án; giám đốc các tổ chức; doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng. - Làm nghiên cứu ở các viện nghiên cứu về kinh tế và quản lý xây dựng. - Làm tư vấn lập và phân tích dự án đầu tư; lập và thẩm tra dự toán; cung cấp dịch vụ tư vấn đấu thầu ở các công ty tư vấn đầu tư xây dựng				

10. Khoa Kỹ thuật Hóa học và Môi trường

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			1. *Đối tượng tuyển sinh:* Đối với công dân Việt Nam tốt nghiệp chương trình phổ thông trong nước: Căn cứ theo quy chế tuyển sinh Đại học và Cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo; dự thi đủ số môn quy định trong kỳ thi tuyển sinh đại học hằng năm do trường Đại học Quốc tế, ĐHQG TP. HCM tổ chức theo kế hoạch chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo; và phải đạt điểm trúng tuyển do trường Đại học Quốc tế quy định. Đối với công dân nước ngoài hoặc công dân Việt Nam đang theo học các chương trình trung học phổ thông quốc tế: Xét tuyển theo quy định của trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TP.HCM. 2. *Chỉ tiêu tuyển sinh 2022:* - Ngành Kỹ thuật Hóa học: 50 sinh viên - Ngành Kỹ thuật Môi trường: 30 sinh viên 3. *Tổ hợp xét tuyển:* - Ngành Kỹ thuật Hóa học: A00, A01, B00, D07 - Ngành Kỹ thuật Môi trường: A00, A02, B00, D07	N/A	N/A	N/A	N/A

				4. *Phương thức tuyển sinh:* Trường Đại học Quốc tế thực hiện tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh Đại học ban hành hàng năm bởi Bộ Giáo dục và Đào tạo, căn cứ theo Đề án tuyển sinh hàng năm của Đại học Quốc gia TPHCM và Đề án tuyển sinh hàng năm của trường Đại học Quốc tế.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			**1. Ngành Kỹ thuật Hóa học** ❖ **Kiến thức** Có nền tảng các kiến thức cơ bản vững chắc về khoa học và kỹ thuật khoa học trong lĩnh vực công nghệ hóa học (và các ngành khoa học liên quan như sinh học, dược học) hiện đại. Có khả năng vận dụng sáng tạo các kiến thức cơ bản trong ngành để giải quyết các vấn đề trong đa dạng lĩnh vực nghề nghiệp. ❖ **Kỹ năng** *Kỹ năng và phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp* Hiểu rõ hơn các vấn đề về môi trường, xã hội, an ninh và kinh tế ảnh hưởng đến quyết định và đạo đức nghề nghiệp. *Kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp* Có các kỹ năng mềm cần thiết. Có khả năng làm việc nhóm, khả năng lãnh đạo và kỹ năng quản lý. Có khả năng giao tiếp và làm việc chuyên môn bằng tiếng Anh (ở mức thành thạo). ❖ **Thái độ** Nhận thức và hiểu rõ tầm quan trọng của việc không ngừng học tập, trau dồi bản thân và khả năng học tập lâu dài. ❖ **Trình độ ngoại ngữ**	N/A	N/A	N/A	N/A

				- Trình độ tiếng Anh đạt IELTS ≥ 5.5 hoặc tương đương **2. Ngành Kỹ thuật Môi trường** ❖ **Kiến thức** Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức vững chắc về toán, khoa học tự nhiên, cơ sở ngành, và kiến thức chuyên sâu về kỹ thuật chuyên ngành để có thể ứng dụng vào giải quyết các vấn đề kỹ thuật trong lĩnh vực môi trường. Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức và hiểu biết rộng để hiểu được tác động của các giải pháp kỹ thuật môi trường trong bối cảnh toàn cầu, kinh tế, và xã hội ❖ **Kỹ năng** - Sinh viên tốt nghiệp có khả năng phân tích kỹ thuật để nhận diện, diễn đạt, cân nhắc các phương pháp kỹ thuật và lựa chọn giải pháp kỹ thuật phù hợp nhất, giải quyết hiệu quả các vấn đề môi trường sử dụng các phương pháp nghiên cứu lý thuyết, các phần mềm hỗ trợ, và thực nghiệm xử lý chất thải. - Sinh viên tốt nghiệp có khả năng tiến hành thiết kế kỹ thuật phù hợp với mức kiến thức và hiểu biết từ chương trình đào tạo, hợp tác với các thành viên trong nhiều lĩnh vực khác nhau; có khả năng sử dụng các kỹ thuật, công cụ, quá trình và phương pháp để thiết kế ra sản kỹ thuật trên cơ sở cân nhắc đến bối cảnh toàn cầu, kinh tế, xã hội, an toàn sức khỏe và môi trường. - Sinh viên tốt nghiệp có khả năng áp dụng các phương pháp tiêu chuẩn để tiến hành khảo sát hoặc đánh giá chi tiết các vấn đề chất lượng môi trường trong phạm vi kiến thức và sự hiểu biết. Nội dung khảo sát đánh giá bao gồm thiết kế kế hoạch giám sát và các thí nghiệm, giải thích và phân tích dữ liệu thu được cũng như mô phỏng trên máy tính. - Sinh viên tốt nghiệp có khả năng sử dụng kiến thức và sự hiểu biết để phát triển các kỹ năng thực hành cần thiết cho việc giải quyết				

				các vấn đề môi trường, tiến hành thực nghiệm, phát triển các mô hình và các quá trình ứng dụng trong khoa học kỹ thuật môi trường. ❖ **Thái độ** - Sinh viên tốt nghiệp có kỹ năng giao tiếp trong phạm vi lĩnh vực môi trường và có khả năng làm việc hiệu quả trong nhóm đa lĩnh vực, đồng thời có ý thức đạo đức nghề nghiệp, nhận thức được ảnh hưởng của hoạt động nghề nghiệp đến môi trường xung quanh. Sinh viên tốt nghiệp cũng nhận thức được tầm quan trọng và có khả năng học tập suốt đời. ❖ **Trình độ ngoại ngữ** - Trình độ tiếng Anh đạt IELTS ≥ 5.5 hoặc tương đương				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Nhà trường có chính sách học bổng nhằm tạo điều kiện và phát triển cơ hội học tập cho các sinh viên giỏi và xuất sắc bao gồm: - Học bổng toàn phần (miễn 100% học phí 4 năm) và bán phần (miễn 50% học phí 4 năm) cho phương thức tuyển sinh 1, 2, 4 và 6 - Học bổng khuyến khích học tập dựa trên kết quả học tập mỗi học kỳ. Tại Trường ĐHQT sinh viên được cố vấn về cương trình đào tạo, đăng ký môn học và các vấn đề về hoạt động rèn luyện của sinh viên thông qua giảng viên chủ nhiệm và Trợ lý khoa về quản lý sinh viên. Các hoạt động của sinh viên được hỗ trợ thông qua Phòng công tác sinh viên, các câu lạc bộ của ĐHQT…	N/A	N/A	N/A	N/A
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			**1. Ngành Kỹ thuật Hóa học** *Tên chương trình:* ▪ Tiếng Việt: Kỹ Thuật Hóa học ▪ Tiếng Anh: Chemical Engineering *Mã ngành đào tạo:* 7520301	N/A	N/A	N/A	N/A

- Trình độ đào tạo: Đại học
- Loại hình đào tạo: Chính quy
- Thời gian đào tạo: 4 năm (08 học kỳ chính)
- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh
- Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp:
- Tiếng Việt: Kỹ sư Kỹ Thuật Hóa học
- Tiếng Anh: Engineer in Chemical Engineering

Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Quốc Tế - ĐHQG TPHCM

Tổng số tín chỉ: 151 tín chỉ (không bao gồm các môn giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và tiếng Anh tăng cường)

TT	**Các khối kiến thức**	**Khối lượng**	
		Số tín chỉ	**%**
I	Khối kiến thức giáo dục đại cương	65	43.05
II	Khối kiến thức cơ sở ngành	36	23.84
III	Kiến thức chuyên ngành	31	20.53
IV	Kiến thức bổ trợ	3	1.99
V	Thực tập, khóa luận/luận văn tốt nghiệp	16	10.60
	Tổng cộng	**151**	**100**

2. Ngành Kỹ thuật Môi trường

Tên chương trình:

- Tiếng Việt: Kỹ Thuật Môi Trường
- Tiếng Anh: Environmental Engineering

Mã ngành đào tạo: 7520320

- Trình độ đào tạo: Đại học
- Loại hình đào tạo: Chính quy
- Thời gian đào tạo: 4 năm (08 học kỳ chính)
- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh
- Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp:
- Tiếng Việt: Kỹ sư Kỹ Thuật Môi Trường
- Tiếng Anh: Engineer in Environmental Engineering

Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Quốc Tế - ĐHQG TPHCM

Tổng số tín chỉ: 150 tín chỉ (không bao gồm các môn giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và tiếng Anh tăng cường)

TT	Các khối kiến thức	Khối lượng	
		Số tín chỉ	**%**
I	Khối kiến thức giáo dục đại cương	61	40.67
II	Khối kiến thức cơ sở ngành	27	18.00

III	Kiến thức chuyên ngành	37	24.67
IV	Kiến thức bổ trợ	12	8.00
V	Thực tập, khóa luận/luận văn tốt nghiệp	13	8.67
	Tổng cộng	**150**	**100**

❖ ***Phương pháp đánh giá***

Tại trường ĐHQT sinh viên có thể được đánh giá bằng các phương pháp sau:

- Bài tập cá nhân
- Bài tập nhóm
- Cá nhân thuyết trình
- Nhóm thuyết trình
- Viết báo cáo
- Seminars
- Báo cáo thí nghiệm
- Kiểm tra tại lớp
- Kiểm tra giữa kỳ hoặc thi cuối kỳ

Thang điểm đánh giá:

Xếp loại	**Thang điểm 100**

<table>
<tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>
<table>
<tr><td colspan="2">Đạt</td></tr>
<tr><td>Xuất sắc</td><td>90 ≤ ĐTBTL ≤ 100</td></tr>
<tr><td>Giỏi</td><td>80 ≤ ĐTBTL < 90</td></tr>
<tr><td>Khá</td><td>70 ≤ ĐTBTL < 80</td></tr>
<tr><td>Trung bình khá</td><td>60 ≤ ĐTBTL < 70</td></tr>
<tr><td>Trung bình</td><td>50 ≤ ĐTBTL < 60</td></tr>
<tr><td colspan="2">Không đạt</td></tr>
<tr><td>Yếu</td><td>40 ≤ ĐTBTL < 50</td></tr>
<tr><td>Kém</td><td>30 ≤ ĐTBTL < 40</td></tr>
</table>
</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>V</td><td>Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường</td><td></td><td></td><td>- Sinh viên sau tốt nghiệp có khả năng học chuyển tiếp sau đại học tại các trường trong nước và các nước tiên tiến trên thế giới</td><td>N/A</td><td>N/A</td><td>N/A</td><td>N/A</td></tr>
<tr><td>VI</td><td>Vị trí làm sau khi tốt nghiệp</td><td></td><td></td><td>1. Ngành Kỹ thuật Hóa học
- Chuyên viên nghiên cứu tại các Viện Hóa học, Viện Vật liệu, Mỹ phẩm, …
- Tham gia giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, Viện, trung tâm nghiên cứu...
- Kỹ sư trong các lĩnh vực hóa dầu (vận hành, thiết kế nhà máy lọc dầu, hóa chất, nhựa...); hóa hữu cơ (mỹ phẩm, kem dưỡng da, dầu gội đầu...); hóa dược (thảo dược, bào chế thuốc, thiết bị sản xuất thuốc…), công nghệ vật liệu mới: vật liệu polymer, vật liệu siêu bền,</td><td>N/A</td><td>N/A</td><td>N/A</td><td>N/A</td></tr>
</table>

				nhẹ; công nghệ thực phẩm; công nghệ sinh học ứng dụng; công nghệ xử lý chất thải, môi trường; công nghệ sản xuất năng lượng sạch **2. Ngành Kỹ thuật Môi trường** - Sinh viên sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực thực hiện các công việc sau: - Quản lý và vận hành các trạm xử lý nước cấp/ nước thải, các hệ thống xử lý môi trường cho các khu đô thị và khu công nghiệp, các nhà máy sản xuất công nghiệp của Việt Nam và quốc tế. - Thiết kế, giám sát thi công các công trình xử lý môi trường. - Chuyên gia tư vấn cho các Dự án môi trường trong nước và quốc tế. - Quan trắc và phân tích môi trường tại các trung tâm dịch vụ phân tích quan trắc môi trường. - Nghiên cứu, thử nghiệm và phát triển các công nghệ mới và giải pháp bền vững về xử lý môi trường tại phòng nghiên cứu và phát triển của các công ty sản xuất và dịch vụ môi trường trong nước và quốc tế. - Kinh doanh – dịch vụ kỹ thuật, bao gồm tư vấn, cung cấp các giải pháp kỹ thuật tối ưu, các thiết bị kỹ thuật và các dịch vụ tiện ích trong cấp nước, xử lý nước thải, quản lý chất thải rắn, kiểm soát ô nhiễm không khí, các dịch vụ HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường). - Quản lý kỹ thuật các hệ thống xử lý môi trường, quản lý/thẩm định hồ sơ pháp lý môi trường, thực hiện đánh giá tác động môi trường tại các tổ chức tư nhân của Việt Nam và quốc tế, Phòng/Sở/Bộ Tài nguyên & Môi trường, Phòng/Sở/ Bộ Khoa học & Công nghệ, và các tổ chức Phi chính phủ (NGOs). - Học tập nâng cao trình độ tại các trường đại học uy tín trên thế giới với nhiều cơ hội học bổng, sau khi tốt nghiệp Thạc sĩ/ Tiến sĩ có thể				

				làm việc tại các trường đại học/viện nghiên cứu uy tín của Việt Nam và quốc tế.				

11. Khoa Ngôn ngữ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			**CÁC PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN:** **Phương thức 1: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi Tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT)** **Chỉ tiêu: 50% – 70%** · Mã phương thức: 100 · Đối tượng xét tuyển: Thí sinh đã tham gia và hoàn thành kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2023. · Nguyên tắc xét tuyển: + Xét tổng điểm của 03 môn thi trong kỳ thi tốt nghiệp THPT 2023 theo tổ hợp xét tuyển do thí sinh đăng ký. + Đối với thí sinh đăng ký tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, nếu thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh IELTS Academic hoặc TOEFL iBT thì được quy đổi điểm trung bình môn Tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển như sau:	N/A	N/A	N/A	N/A

Chứng chỉ IELTS Academic	Chứng chỉ TOEFL iBT	Điểm quy đổi
≥ 6.0	60 – 78	10
5.5	46 – 59	8,5
5	35 – 45	7,5
≤ 4.5		Không quy đổi

Phương thức 2: Ưu tiên xét tuyển theo quy định của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM)

Chỉ tiêu: 5% – 15% tổng chỉ tiêu

- Mã phương thức: 302
- Đối tượng xét tuyển: Thí sinh học tập và tốt nghiệp THPT tại 149 trường THPT thuộc diện ưu tiên xét tuyển theo quy định của ĐHQG-HCM năm 2023
- - Điều kiện đăng ký xét tuyển:

+ Tốt nghiệp THPT năm 2023.

+ Có hạnh kiểm tốt trong năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12.

+ Đạt danh hiệu học sinh giỏi trong 3 năm học lớp 10, lớp 11 và lớp 12; hoặc là thành viên đội tuyển của trường hoặc tỉnh thành tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia.

Tổ hợp xét tuyển:

STT	Ngành học	Mã ngành đào tạo	Tổ hợp xét tuyển
1	Ngôn ngữ Anh	7220201	D01, D09, D14, D15

				2 Ngôn ngữ Anh (2+2) 7220201_WE2 3 Ngôn ngữ Anh (4+0) 7220201_WE4 4 Ngôn ngữ Anh (3+1) 7220201_WE3 **Nguyên tắc xét tuyển:** 1. Số lượng nguyện vọng đăng ký xét tuyển: Thí sinh được đăng ký không giới hạn số lượng nguyện vọng, các nguyện vọng phải được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). 2. Nguyên tắc xét tuyển: ○ Điểm xét tuyển là điểm trung bình cộng 03 môn học tương ứng trong tổ hợp xét tuyển của 03 năm học THPT. ○ Xét theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu từng ngành. Trường hợp nhiều thí sinh có cùng mức điểm xét tuyển, trường sẽ xét tiêu chí phụ là điểm chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế của thí sinh. ○ Đối với thí sinh đăng ký tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, nếu thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh IELTS Academic hoặc TOEFL iBT thì được quy đổi điểm trung bình môn Tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển như sau:				

Chứng chỉ IELTS Academic	Chứng chỉ TOEFL iBT	Điểm quy đổi
≥ 6.0	60 – 78	10
5.5	46 – 59	8,5
5	35 – 45	7,5
≤ 4.5		Không quy đổi

+ Trường hợp nhiều thí sinh có cùng mức điểm xét tuyển, trường sẽ xét tiêu chí phụ là điểm chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế IELTS (≥ 6.0) hoặc TOEFL iBT (60 – 78) của thí sinh.

Phương thức 3: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển thẳng

· **Chỉ tiêu: 1%**

– *Phương thức 3.1:* *Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT)*

· Mã phương thức: 301

· Thực hiện theo kế hoạch, quy định và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

– *Phương thức 3.2:* *Ưu tiên xét tuyển thẳng thí sinh giỏi nhất trường THPT năm 2023*

· Mã phương thức: 303

· Đối tượng xét tuyển: Áp dụng cho các trường THPT bao gồm trường Tiểu học-THCS- THPT, trường THCS-THPT và trường THPT, không bao gồm các trung tâm giáo dục thường xuyên.

+ Hiệu trưởng/Ban Giám hiệu giới thiệu 01 thí sinh giỏi nhất trường THPT theo các tiêu chí sau:

+ Tiêu chí chính:

ü Học lực Giỏi và hạnh kiểm Tốt trong 3 năm

				ü Điểm trung bình cộng học lực 3 năm THPT thuộc nhóm 3 học sinh cao nhất. + Tiêu chí kết hợp: ü Giấy chứng nhận hoặc giấy khen đạt giải thưởng học sinh giỏi cấp Tỉnh/Thành phố giải Nhất, Nhì, Ba (chọn giải thưởng cao nhất đạt được ở THPT). ü Các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế. ü Giấy chứng nhận hoặc giấy khen, hồ sơ khác liên quan đến thành tích học tập, rèn luyện trong quá trình học · Nguyên tắc xét tuyển: Xét tuyển các thí sinh được giới thiệu theo các tiêu chí đã được quy định theo chỉ tiêu đã phân bố. Hội đồng tuyển sinh xem xét bổ sung thêm tiêu chí phù hợp trong quá trình xét tuyển. **Phương thức 4: xét tuyển kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2023** **– Chỉ tiêu: 10% – 45% tổng chỉ tiêu.** · Mã phương thức: 401 · Đối tượng xét tuyển: Thí sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông và có tham dự kỳ thi ĐGNL do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2023. · Nguyên tắc xét tuyển: + Xét theo kết quả kỳ thi ĐGNL từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu từng ngành. + Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 01 nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký. **Phương thức 5: Xét tuyển đối với thí sinh tốt nghiệp chương trình THPT nước ngoài hoặc thí sinh tốt nghiệp THPT và có chứng chỉ quốc tế** **Chỉ tiêu: 5% – 10%.** · Mã phương thức: 500 · Đối tượng xét tuyển:				

- Thí sinh, là người nước ngoài hoặc người Việt Nam, đã tốt nghiệp THPT do nước ngoài cấp bằng tại Việt Nam hoặc tốt nghiệp chương trình THPT nước ngoài theo danh mục tại *Phụ lục II của Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Quốc tế* (các trường THPT không liệt kê tại *Phụ lục* sẽ được Hội đồng tuyển sinh xem xét và phê duyệt theo từng trường hợp).
- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và có chứng chỉ quốc tế: SAT – Scholastic Assessment Test; ACT – American College Testing; IB – International Baccalaureate; A-Level – Cambridge International Examinations A-Level; ATAR – Australian Tertiary Admission Rank, ….

· Nguyên tắc xét tuyển *chương trình trong nước (1) và chương trình liên kết (2)*:

+ Xét tuyển chương trình trong nước (1):

. Đối với thí sinh thuộc đối tượng xét tuyển (1): Điểm trung bình học tập (GPA) của 03 năm học từ loại Khá trở lên.

. Đối với thí sinh thuộc đối tượng xét tuyển (2): Điểm tối thiểu được quy định như sau (*)

Chứng chỉ quốc tế	**Điểm tối thiểu**	**Thang điểm**
SAT – Scholastic Assessment Test	500 mỗi phần thi	1.600
ACT – American College Testing	19	36
IB – International Baccalaureate	26	42
A-Level – Cambridge International Examinations A-Level	B-A*	E-A*

ATAR – Australian Tertiary Admission Rank	75	99.95

(Các chứng chỉ quốc tế khác chưa được thể hiện trong bảng trên sẽ được Hội đồng tuyển sinh xem xét và phê duyệt theo từng trường hợp).

+ Xét tuyển chương trình liên kết: phỏng vấn đối tượng xét tuyển phù hợp.

Phương thức 6: Xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT (phương thức này chỉ áp dụng cho các chương trình liên kết đào tạo với đối tác nước ngoài năm 2023)

Chỉ tiêu: 10% – 20% chỉ tiêu trong tổng chỉ tiêu dành cho các chương trình liên kết đào tạo.

- Mã phương thức: 200
- Đối tượng xét tuyển: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc sẽ tốt nghiệp THPT năm 2023.

Tổ hợp xét tuyển:

STT	Ngành học	Mã ngành đào tạo	Tổ hợp xét tuyển
1	Ngôn ngữ Anh	7220201	D01, D09, D14, D15
2	Ngôn ngữ Anh (2+2)	7220201_WE2	
3	Ngôn ngữ Anh (4+0)	7220201_WE4	
4	Ngôn ngữ Anh (3+1)	7220201_WE3	

· Nguyên tắc xét tuyển:

+ Điểm xét tuyển = Tổng điểm trung bình của 03 môn của 03 năm học THPT theo tổ hợp môn đăng ký xét tuyển + Điểm ưu tiên (nếu có).

+ Xét theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu từng ngành. Trường hợp nhiều thí sinh có cùng mức điểm xét tuyển, trường sẽ xét tiêu chí phụ là điểm chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế IELTS (≥ 6.0) hoặc TOEFL iBT (60- 78) của thí sinh.

+ Thí sinh chỉ trúng tuyển 01 nguyện vọng cao nhất.

+ Đối với thí sinh đăng ký tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, nếu thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh IELTS Academic hoặc TOEFL iBT thì được quy đổi điểm trung bình môn Tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển như sau:

Chứng chỉ IELTS Academic	**Chứng chỉ TOEFL iBT**	**Điểm quy đổi**
≥ 6.0	60 – 78	10
5.5	46 – 59	8,5
5	35 – 45	7,5
≤ 4.5		Không quy đổi

THÔNG TIN CÁC NGÀNH XÉT TUYỂN

Mã trường: QSQ

TT	Ngành học	Mã ngành đào tạo	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)
I	**CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC DO TRƯỜNG ĐẠI HỌC (ĐH) QUỐC TẾ CẤP BẰNG**			90
	Ngôn ngữ Anh	7220201	D01, D09, D14, D15	90
II	**Chương trình liên kết cấp bằng của trường ĐH West of England (UK)**			150
1	Ngôn ngữ Anh (2+2)	7220201_WE2	D01, D09, D14, D15	40
2	Ngôn ngữ Anh (4+0)	7220201_WE4	D01, D09, D14, D15	80
3	Ngôn ngữ Anh (3+1)	7220201_WE3	D01, D09, D14, D15	30

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			**1. Chương trình đào tạo trong nước** ***Kiến thức:*** - PO1. Cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về lịch sử, chính trị, văn hóa, văn học, xã hội; kiến thức chuyên sâu về Ngôn ngữ Anh. ***Kỹ năng:*** - PO2. Rèn luyện và phát triển các kỹ năng Tiếng Anh ở mức độ thành thạo trong các tình huống xã hội và môi trường chuyên môn. - PO3. Đảm bảo cho sinh viên đạt được trình độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác có hiệu quả, phục vụ cho nền kinh tế, xã hội đặc biệt trong các lĩnh vực chuyên môn như công tác biên – phiên dịch, nghiên cứu ngôn ngữ học và giảng dạy ngoại ngữ. ***Tự chủ và trách nhiệm:*** - PO4. Trang bị cho sinh viên kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học tập nhằm nâng cao kiến thức và năng lực chuyên môn, bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, có thể thích ứng được với các thử thách trong môi trường quốc tế hóa. ***Trình độ ngoại ngữ:*** - Người học đạt trình độ cử nhân Ngôn ngữ Anh và trình độ B1 đối với ngoại ngữ thứ hai (tiếng Pháp, tiếng Hoa, tiếng Nga, tiếng Đức, tiếng Nhật). **2. Chương trình đào tạo liên kết với Đại học West of England (Học tại Việt Nam/Anh Quốc, cấp bằng Anh Quốc)** - Kiến thức và kỹ năng: Cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về lịch sử, chính trị, văn hóa, xã hội; kiến thức chuyên sâu về Ngôn ngữ Anh. Đảm bảo cho sinh viên đạt được trình	N/A	N/A	N/A	N/A

				độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác có hiệu quả, phục vụ cho nền kinh tế, xã hội đặc biệt trong các lĩnh vực chuyên môn như công tác biên – phiên dịch, nghiên cứu ngôn ngữ học và giảng dạy ngoại ngữ. Trang bị cho sinh viên kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học tập nhằm nâng cao kiến thức và năng lực chuyên môn, bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, có thể thích ứng được với các thử thách trong môi trường quốc tế hóa. - Thái độ: giúp người học có thái độ chính trị đúng đắn, có hiểu biết về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp. - Trình độ ngoại ngữ: người học đạt trình độ cử nhân Ngôn ngữ Anh				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Câu lạc bộ Nói tiếng Anh - Trung tâm hỗ trợ kỹ năng Viết học thuật - Đoàn Thanh Niên Bộ môn Anh	N/A	N/A	N/A	N/A
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			***1. Chương trình đào tạo trong nước*** - Tên ngành đào tạo: o Tiếng Việt: Ngôn ngữ Anh o Tiếng Anh: English Linguistics and Literature - Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp: o Tiếng Việt: Cử nhân Ngôn Ngữ Anh o Tiếng Anh: Bachelor of Arts in English Linguistics and Literature	N/A	N/A	N/A	N/A

- Nơi đào tạo: Đại học Quốc Tế - Đại học Quốc gia TPHCM
- Khối lượng kiến thức toàn khoá: Tổng số tín chỉ: 136 tín chỉ, trong đó phân bổ kiến thức như Bảng 4 (không bao gồm giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng):

TT	Các khối kiến thức[(3)]	Khối lượng	
		Số tín chỉ	%
I	Khối kiến thức giáo dục đại cương	23	17%
II	Khối kiến thức cơ sở ngành	33	24%
III	Kiến thức chuyên ngành	64	47%
	- Bắt buộc: 43 tín chỉ		
	- Tự chọn: 21 tín chỉ		
IV	Thực tập, khóa luận/luận văn tốt nghiệp	16	12%
	Tổng cộng	**136**	**100%**

2. Chương trình đào tạo liên kết với Đại học West of England (Học tại Việt Nam/Anh Quốc, cấp bằng Anh Quốc)

- Tên ngành đào tạo: Ngành Ngôn ngữ Anh (2+2; 3+1; 4+0)

- Loại hình đào tạo: Chính quy liên kết
- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh
- Có 3 mô hình liên kết: 2+2, 3+1, 4+0
- Văn bằng được cấp: Cử nhân Ngôn ngữ Anh (Bachelor of Arts (Honours) in English Language and Linguistics) do trường Đại học West of England, Bristol, Vương quốc Anh cấp.
- Thời gian đào tạo và tổng số tín chỉ:

Giai đoạn	**Chương trình Ngôn ngữ Anh 2+2 (7220201_WE2)**	**Chương trình Ngôn ngữ Anh 3+1 (7220201_WE3)**	**Chương trình Ngôn ngữ Anh 4+0 (7220201_WE4)**
Giai đoạn 1 tại Trường ĐH Quốc tế	2 năm **66** tín chỉ	3 năm **87** tín chỉ	-3 năm: **91** tín chỉ -1 năm (top-up): 40 tín chỉ (tương đương 120 tín chỉ theo hệ thống tín chỉ của UWE)

				Giai đoạn 2 tại Trường ĐH West of England (UWE Bristol)	2 năm **80** tín chỉ (tương đương **240** tín chỉ theo hệ thống tín chỉ của UWE)	1 năm **40** tín chỉ (tương đương **120** tín chỉ theo hệ thống tín chỉ của UWE)				
				Tổng cộng	**146** tín chỉ	**127** tín chỉ	**131** tín chỉ			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			**1. Chương trình đào tạo trong nước** - Sinh viên có thể theo học các chương trình Sau đại học: thạc sỹ TESOL; thạc sỹ Applied Linguistics; thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA) **2. Chương trình đào tạo liên kết với Đại học West of England (Học tại Việt Nam/Anh Quốc, cấp bằng Anh Quốc)** - Sinh viên hoàn thành chương trình với bằng cấp của Trường Đại học West of England có thể tiếp tục theo học các chương trình đào tạo sau đại học thuộc các chuyên ngành liên quan tại Trường Đại học West of England hoặc các trường đại học khác trên thế giới.				N/A	N/A	N/A	N/A
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Chương trình đào tạo trong nước và liên kết ngành Ngôn ngữ Anh nhằm đào tạo những cử nhân Ngôn ngữ Anh có thể đáp ứng đòi hỏi của thị trường lao động liên quan đến lĩnh vực sử dụng dụng ngôn ngữ Anh trong và ngoài nước. Cụ thể, sau khi tốt nghiệp, sinh viên có khả năng làm việc trong các lĩnh vực và vị trí sau:				N/A	N/A	N/A	N/A

				- Làm việc tại các cơ quan nhà nước, nhà xuất bản hoặc công ty tư nhân yêu cầu nguồn nhân lực về các hoạt động biên dịch, phiên dịch, biên tập, hướng dẫn du lịch … - Làm việc tại các trung tâm nghiên cứu, các phòng ban chuyên về ngôn ngữ, ngôn ngữ học ứng dụng… - Làm công việc giảng dạy Tiếng Anh tại các trường phổ thông, các trung tâm ngoại ngữ, các lớp chuyên biệt cho công ty, xí nghiệp … - Làm việc tại các công ty trong nước và nước ngoài, đáp ứng nguồn nhân lực về các lĩnh vực dịch vụ khách hàng, truyền thông, đối ngoại … - Làm việc ở các ngành nghề liên quan tới nhu cầu giao tiếp quốc tế, tới khả năng xử lý các công việc liên quan tới năng lực nói, viết Tiếng Anh.				

12. Trung tâm Đào tạo và Nghiên cứu Quản lý Công

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		

I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau: a) Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ thạc sĩ, người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10) ngành phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển trình độ tiến sĩ, hoặc người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ. b) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ. c) Có năng lực ngoại ngữ được quy định tại Điều 3.	Người dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau: a) Xét tuyển thẳng: Người dự tuyển là người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển thẳng và có năng lực ngoại ngữ được quy định tại tại Quy định tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ của Trường ĐHQT, gồm một trong những đối tượng sau: - Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy (hoặc trình độ tương đương trở lên) với chương trình đào tạo từ 150 tín chỉ trở lên tốt nghiệp đúng thời hạn theo Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành; - Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10); - Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy là thủ khoa của ngành; Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học đạt giải nhất, nhì, ba các kỳ thi Olympic sinh viên (giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; giải thưởng Eureka và các giải thưởng khoa học công nghệ cấp quốc gia, quốc tế được tổ chức ở trong nước và ngoài	-				

<table>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>3. Điều kiện tiếng Anh: Thí sinh đáp ứng điều kiện năng lực ngoại ngữ khi đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:
- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó ngôn ngữ giảng dạy là tiếng Anh; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành Ngôn ngữ Anh; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh;
- Một trong các chứng chỉ tiếng Anh tối thiểu bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam có thời hạn 2 năm tính từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự tuyển, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận:
<table>
<tr><th>Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</th><th>IELTS</th><th>TOEFL</th><th>Cambridge Exam</th><th>Aptis (Hội đồng Anh)</th></tr>
<tr><td>Bậc 4</td><td>5.5</td><td>46 iBT</td><td>B1 Preliminary: 160
B2 First: 160
C1 Advanced: 160
B1 Business Preliminary 160
B2 Business Vantage: 160
C1 Business Higher: 160</td><td>B2 (General)</td></tr>
</table>
CHƯƠNG TRÌNH DỰ BỊ TIẾN SĨ
1. Đối tượng dự tuyển:</td>
<td>nước). - Thời gian xét tuyển thẳng tối đa là 24 tháng tính từ ngày ký văn bằng tốt nghiệp hoặc ký quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.
b) Xét tuyển: Gồm một trong những đối tượng sau - Người dự tuyển là người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển; - Người tham gia chương trình liên thông từ trình độ đại học lên trình độ thạc sĩ của Trường ĐHQT; - Người nước ngoài đã tốt nghiệp trình độ đại học ngành phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển và có năng lực ngoại ngữ được quy định tại Quy định tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ của Trường ĐHQT;
3. Điều kiện về năng lực tiếng Anh: Thí sinh được miễn đánh giá năng lực ngoại ngữ khi đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:
- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó ngôn ngữ giảng dạy là tiếng Anh; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ Anh; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh; - Một trong các chứng chỉ tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3 (đối với</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
</table>

<table>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>- Người dự tuyển các chương trình tiến sĩ chưa đáp ứng đủ các điều kiện dự tuyển chính thức gồm điều kiện tiếng Anh đầu vào theo quy định hiện hành và/hoặc kinh nghiệm nghiên cứu khoa học được xét tham gia học hệ dự bị tiến sĩ trước khi ứng tuyển chính thức;
- Trong thời gian tối đa 24 tháng, người học dự bị tiến sĩ tiến hành hoàn thiện, bổ sung các điều kiện còn thiếu để được xét tuyển Tiến sĩ chính thức.
2. Điều kiện dự tuyển:
- Người dự tuyển chương trình dự bị tiến sĩ phải đáp ứng các điều kiện sau:
- Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ thạc sĩ, người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10) ngành phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển trình độ tiến sĩ, hoặc người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ Quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ.
- Có đề cương nghiên cứu sơ bộ về lĩnh vực nghiên cứu;
3. Quyền lợi của người học dự bị tiến sĩ:</td>
<td>chương trình giảng dạy bằng tiếng Việt) hoặc bậc 4 (đối với chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam có thời hạn 2 năm tính từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự tuyển, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận:
<table>
<tr><th>Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</th><th>IELTS</th><th>TOEFL</th><th>TOEIC (4 kĩ năng)</th><th>Cambridge Exam</th><th>Aptis (Hội đồng Anh)</th></tr>
<tr><td>Bậc 3</td><td>4.5</td><td>460 ITP
40 iBT</td><td>Reading 275
Listening 275
Speaking 120
Writing 120</td><td>A2 Key 140
B1 Preliminary: 140
B2 First: 140
B1 Business Preliminary 140
B2 Business Vantage: 140</td><td>B1 (General)</td></tr>
<tr><td>Bậc 4</td><td>5.5</td><td>46 iBT</td><td></td><td>B1 Preliminary: 160
B2 First: 160
C1 Advanced: 160
B1 Business Preliminary 160
B2 Business Vantage: 160
C1 Business Higher: 160</td><td>B2 (General)</td></tr>
</table></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
</table>

<table>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>- Được tham gia học tập, nghiên cứu cùng các nghiên cứu sinh chính thức;
- Được tham gia các chương trình đào tạo, phương pháp nghiên cứu khoa học;
- Được tích lũy các tín chỉ trong chương trình đào tạo tiến sĩ tương ứng, nhưng không quá 50% số tín chỉ của chương trình;
- Được tiếp cận các nguồn tài liệu, sử dụng thư viện, các trang thiết bị thí nghiệm phục vụ cho học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện luận án;
- Được tham gia nghiên cứu khoa học và công bố các bài báo khoa học liên quan đến đề tài nghiên cứu. Các bài báo khoa học, kết quả nghiên cứu này được sử dụng trong quá trình làm Nghiên cứu sinh chính thức;
- Thời gian học dự bị tiến sĩ không tính trong thời gian đào tạo tiến sĩ;
<table>
<tr><td>Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</td><td>IELTS</td><td>TOEFL</td><td>Cambridge Exam</td><td>Aptis (Hội đồng Anh)</td></tr>
</table>
</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
</table>

		Bậc 4	5.5	46 iBT	B1 Preliminary: 160 B2 First: 160 C1 Advanced: 160 B1 Business Preliminary: 160 B2 Business Vantage: 160 C1 Business Higher: 160	B2 (General)						
		- Được ưu tiên xét tuyển Nghiên cứu sinh chính thức khi có đủ điều kiện.										
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Chương trình tiến sĩ Quản lý công của Đại học Quốc tế nhằm đào tạo ra những nhà khoa học và quản lý chuyên nghiệp và năng động có khả năng làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước, viện nghiên cứu, các sở ban ngành, các tập đoàn kinh tế trọng yếu của nhà nước, các cơ sở đào tạo, các tổ chức khác trong nước và quốc tế. Mục tiêu dài hạn cung cấp nguồn nhân lực có trình độ cao chuyên ngành quản lý công cho thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận, góp phần xây dựng, phát triển và thực thi chính sách công đáp ứng					Chương trình được thiết kế nhằm đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở tại TP. HCM và các tỉnh lân cận năng lực quản lý kinh tế, xã hội, năng lực xây dựng và thực thi chính sách, năng lực lãnh đạo và bản lĩnh chính trị vững vàng, có thể đảm nhận và làm tốt các vị trí lãnh đạo trong khu vực công và quản lý nhà nước, góp phần nâng cao chỉ số hiệu quả quản lý và hành chính công của TP. HCM và các tỉnh phía Nam. Cụ thể, đối tượng học viên của chương trình là các cán bộ, công chức đang làm công tác quản lý không chỉ tại quận, huyện, sở, ban, ngành mà còn mở rộng đến cấp xã phường. Bên cạnh đó, chương trình cũng mở rộng ra các	-				

		tốt hơn nhu cầu của doanh nghiệp và người dân. Bên cạnh đó, NCS sẽ tham gia xây dựng và phát triển chuyên sang về phát triển chính sách (policy development) nhằm đưa các công bố khoa học chuyên ngành tại Việt Nam ra thế giới và đồng thời thu hút các học giả nước ngoài tham gia công bố trên chuyên sang này. Mục tiêu cuối cùng là chuyên sang này sẽ được ghi nhận trong danh mục tạp chí uy tín thuộc Scopus và Web of Science. - Mục tiêu cụ thể + Mục tiêu cụ thể là đào tạo các chuyên gia + Có kiến thức chuyên sâu trong ngành QLC + Có kỹ năng thiết kế xây dựng và phát triển chính sách công + Có kỹ năng phân tích xử lý thông tin thẩm định và phản biện chính sách công + Có khả năng tư vấn và giám sát vận hành thực thi chính sách công + Có khả năng nâng cao trình độ tiếng Anh thông qua đọc tài liệu nghiên cứu và công bố bài báo khoa học bằng tiếng Anh + Có khả năng phát triển tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng cao trong bối cảnh hội nhập quốc tế.	đối tượng học viên đang làm việc tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế và các tổ chức phi chính phủ muốn nâng cao trình độ hiểu biết về lĩnh vực quản lý công và ứng dụng của nó trong công việc đang đảm nhận. - Về kiến thức: + Có kiến thức vững vàng về Quản lý công hiện đại, biết ứng dụng kiến thức kinh tế, tài chính, truyền thông, phương pháp nghiên cứu khoa học… vào việc xây dựng, thực thi đường lối chính sách của Đảng và nhà nước. + Có tầm nhìn chiến lược và có kiến thức giúp việc xây dựng và thực thi chính sách công một cách hữu hiệu. - Kỹ năng: + Có kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng quản lý nhân sự trong khu vực công. + Có khả năng giao tiếp tốt, khả năng đọc hiểu tiếng Anh trong môi trường làm việc và môi trường xã hội. + Có các kỹ năng mềm như làm việc nhóm, thuyết trình, truyền thông và trình bày trước đám đông. - Trình độ và năng lực chuyên môn (lý thuyết, thực hành) + Hiểu tâm lý quần chúng, có khả năng thực hiện các chương trình truyền thông					

		+ Có kỹ năng tiếp cận và giải quyết vấn đề đang gặp trong thực tế cuộc sống và quản lý công dưới góc nhìn của một nhà khoa học. + Có kỹ năng thuyết trình trước đám đông, tổ chức và tham gia hội thảo khoa học. + Có kỹ năng lãnh đạo và xây dựng chiến lược + Có thêm cơ hội chuyển nghề sau khi tốt nghiệp làm công tác nghiên cứu và giảng dạy tại các viện-trường đại học và có thể làm việc cho các tập đoàn lớn và các tổ chức quốc tế. + Có khả năng đi nghiên cứu chuyên sâu ở nước ngoài + Có khả năng tiếp tục nghiên cứu độc lập và tham gia các chương trình hậu tiến sĩ (postdoc) ở nước ngoài. - Kiến thức tiếp cận: Các NCS sẽ được trang bị các kiến thức chuyên sâu về chính sách công và kiến thức nền tảng về quản lý công, phân tích đánh giá chính sách công, và tiếp cận phương pháp nghiên cứu hiện đại trong phân tích và đánh giá chính sách công ở nhiều khia cạnh khác nhau. Nhìn chung, chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu cấp bách về đội ngũ các nhà quản lý cấp cao, đó là những người có kiến thức chuyên sâu, có khả năng xử lý thông tin hữu hiệu, có khả năng phát hiện vấn đề, có kĩ năng	đúng chủ trương và hợp lòng quần chúng, có khả năng xử lý khủng hoảng. + Có khả năng nhận biết, đánh giá các vấn đề về đạo đức trong công việc và trong các lĩnh vực liên quan. + Có cơ hội giao lưu học tập kinh nghiệm quản lý công tại nước ngoài. + Có cơ hội tham gia các hội thảo quốc tế chuyên đề để nâng cao kỹ năng nghiên cứu khoa học và công bố kết quả nghiên cứu trong lãnh vực quản lý công của Việt Nam ra thế giới - Vị trí hay công việc sau khi tốt nghiệp: + Các vị trí hoặc công việc mà học viên có thể đảm nhiệm sau khi tốt nghiệp khóa học bao gồm: chuyên gia phân tích chính sách, chuyên gia hoạch định chiến lược trong các cơ quan hành chính nhà nước, các sở ban ngành, các tập đoàn kinh tế trọng yếu của nhà nước, các tổ chức khác trong nước và quốc tế.					

		nghiên cứu khoa học, và có thể sáng tạo ra những tri thức khoa học mới. Hướng tiếp cận của chương trình đào tạo cụ thể là giúp NCS có khả năng xây dựng và phát triển chính sách công, tham gia phản biện chính sách công và tham gia tư vấn thực thi chính sách công giúp hoàn thiện chính sách công, nâng cao chất lượng dịch vụ công, hướng tới Chính phủ kỹ thuật số và tinh giảm bộ máy quản lý theo hướng chuyên nghiệp hóa và minh bạch hóa thông tin thủ tục hành chính. - Khả năng làm việc sau tốt nghiệp: Sau khi tốt nghiệp NCS có thể trở thành các nhà nghiên cứu độc lập; các nhà nghiên cứu phân tích chính sách công làm việc cho các cơ quan hành chính công hay các viện nghiên cứu chính sách; các chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực phân tích và hoạch định chiến lược cho các tập đoàn, đơn vị kinh tế lớn hay các cơ quan đầu ngành tại địa phương hoặc trung ương; làm giảng viên công tác tại trường đại học hay học viện; hay làm việc cho các tổ chức khác trong nước và quốc tế.						
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập,	**Mức 1:Miễn 100% học phí toàn khóa học**	**Mức 1: Miễn 100% học phí toàn khóa học**	-				

	sinh hoạt cho người học	**Mức 2:Miễn 50% học phí toàn khóa học** **Mức 3:Miễn 25% học phí toàn khóa học** **Mức 1:** Nghiên cứu sinh tốt nghiệp thạc sĩ (hoặc đại học) từ loại Giỏi. – Hoặc nghiên cứu sinh tốt nghiệp từ các trường thành viên Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. – Hoặc nghiên cứu sinh người nước ngoài hoặc nghiên cứu sinh tốt nghiệp các trường nước ngoài. – Là đồng tác giả một bài báo WoS/Scopus hoặc tác giả chính một bài báo tạp chí (trong nước hoặc quốc tế). – Số lượng cho mỗi ngành theo quyết định của Hội đồng Tuyển sinh dựa trên cân đối quỹ học bổng (tương đương 30% nguồn thu học phí). – Thứ tự ưu tiên: theo kết quả xét tuyển và đề xuất của Tiểu ban chuyên môn xét tuyển tiến sĩ. Điều kiện duy trì học bổng – Đảm bảo tiến độ đào tạo theo thiết kế chuẩn với GPA ≥ 75/100, trong đó không có môn nào < 55/100, áp dụng cho tất cả	**Mức 2: Miễn 50% học phí toàn khóa học** **Mức 3: Miễn 25% học phí toàn khóa học** **Đối tượng:** Tất cả học viên xét tuyển thẳng, xét tuyển ngành Quản lý công, Quản lý Công nghệ Thông tin tiếng Việt **Mức 2:**10% học viên có kết quả đánh giá hồ sơ cao nhất cho học kỳ đầu tiên. Các học kỳ sau học bổng được xét theo hình thức khuyến khích học tập. **Mức 3**: Theo quyết định của Hội đồng Tuyển sinh dựa trên số lượng học bổng còn lại và kết quả đánh giá hồ sơ. Điều kiện duy trì học bổng Học viên nhận học bổng sẽ được xem xét lại từng học kỳ, để duy trì học bổng, học viên cần đạt: • GPA của từng học kỳ ≥ 75/100, trong đó không có môn nào < 55/100, áp dụng cho tất cả các ngành đào tạo và các mức học bổng nêu trên; • Học viên tham gia ít nhất một hoạt động quảng bá của ngành hoặc chia sẻ các thông tin liên quan đến ngành trên hệ thống mạng xã hội; • Học viên hoàn thành nhiệm vụ về thời gian làm việc tại Khoa/Trung tâm (nếu có).					

		các ngành đào tạo; – Đối với Nghiên cứu sinh nhận học bổng mức 1 và 2, sau học kỳ đầu tiên cần thống nhất với giảng viên hướng dẫn để tham gia nghiên cứu 01 đề tài cấp ĐHQG trở lên, chủ trì bởi Trường ĐHQT; – Nghiên cứu sinh hoàn thành nhiệm vụ về thời gian làm việc tại Khoa/Trung tâm (nếu có) Học bổng nghiên cứu sinh làm việc toàn thời gian Nhằm tạo điều kiện cho các nghiên cứu sinh xuất sắc làm việc toàn thời gian tại trường, Trường Đại học Quốc tế, ĐHQG-HCM có quy định chế độ làm việc đối với nghiên cứu sinh nhận học bổng làm việc toàn thời gian với các điểm đặc biệt sau: – Được nhận sinh hoạt phí 10 triệu đồng/ tháng trong suốt thời gian học. – Được tham gia công tác giảng dạy, trợ giảng theo quy định của nhà trường. – Được sử dụng toàn bộ cơ sở vật chất của trường, tạo điều kiện làm việc như cán bộ nghiên cứu của nhà trường. – Tham gia các hoạt động chuyên môn của nhà trường, được ưu tiên tham gia đề tài nghiên cứu các cấp. Thông tin chi tiết của Quy định chế độ làm	Học bổng Khuyến khích học tập và Nghiên cứu khoa học a. Học bổng Khuyến khích học tập – Học bổng 25% học phí toàn học kỳ được cấp cho những học viên có kết quả học tập cao nhất trong học kỳ; – Số lượng: 10% số lượng học viên đang theo học của khóa; – Học viên vừa thỏa điều kiện nhận học bổng tuyển sinh và học bổng khuyến khích sẽ nhận mức học bổng cao hơn; – Điểm trung bình tích lũy trong học kỳ của học viên được xét học bổng ≥ 80 và số tín chỉ đạt được trong học kỳ phải ≥ 10; – Học bổng chỉ được cấp cho các học kỳ chính thức (không cấp cho thời gian gia hạn). Kết quả học kỳ hè được tính chung với học kỳ 2 của năm. a. Học bổng Nghiên cứu khoa học Nếu học viên có năng lực nghiên cứu khoa học tốt (ưu tiên những ứng viên đã có công bố khoa học), cam kết tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và tham gia vào 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Đại học Quốc gia (ĐHQG) trở lên của Khoa/Trung tâm, sẽ được xét tuyển làm trợ lý nghiên cứu và nhận hỗ trợ sinh hoạt phí từ nhà trường là 3.5 triệu/tháng và chi phí thêm 1.5 triệu/tháng từ giảng viên hướng dẫn.					

		việc đối với nghiên cứu sinh nhận học bổng làm việc toàn thời gian. Trường ĐHQT đã đầu tư hệ thống cơ sở vật chất hiện đại đảm bảo cho các chương trình đào tạo chất lượng cao và tạo môi trường học tập, nghiên cứu và thư giản thoải mái cho người học. Hệ thống cơ sở vật chất chính phục vụ cho chương trình bao gồm: **Cơ sở vật chất của Trường Đại học Quốc tế** Trường ĐHQT cũng đã thành lập Trung tâm tại nội thành để tạo điều kiện thuận lợi cho các nghiên cứu sinh có thể tự học vào buổi tối và cuối tuần, phù hợp với nhu cầu người học. **Hệ thống thư viện** · Thư viện với hơn 10.000 đầu sách nước ngoài và sách tham khảo trong nước. Ngoài ra, học viên có thể truy cập online các tạp chí khoa học chuyên ngành quản lý có uy tín trong và ngoài nước tại thư viện của trường ĐHQT. NCS có thể làm thẻ thư viện tại thư viện Trung tâm, ĐHQG-HCM để tham	Học viên đã có công bố khoa học sẽ được ưu tiên xét học bổng, học bổng được xét ưu tiên theo vai trò tác giả (tác giả chính, tác giả liên hệ, đồng tác giả…). **Cơ sở vật chất của Trường Đại học Quốc tế** Trường ĐHQT đã đầu tư hệ thống cơ sở vật chất hiện đại đảm bảo cho các chương trình đào tạo chất lượng cao đáp ứng tối đa môi trường giảng dạy, học tập và nghiên cứu. Trường ĐHQT cũng đã thành lập Trung tâm tại nội thành để tạo điều kiện thuận lợi cho các nghiên cứu sinh có thể tự học vào buổi tối và cuối tuần, phù hợp với nhu cầu người học. **Hệ thống thư viện** - Thư viện với hơn 10.000 nhan đề sách với 120.000 cuốn, 33 nhan đề tạp chí. - Tạp chí khoa học chuyên ngành: giảng viên, chuyên viên, nghiên cứu viên và sinh viên của nhà trường được quyền truy cập tự động cho toàn bộ ccác cơ sở dữ liệu trực tuyến quốc tế sau: Proquest, IIEE, Mathscinet, SpringerLink, Emerald, OARE, Taylor & Francis, ACS, AGORA, Elsevier, Willey, OECDiLibrary, Infotrac.					

		khảo số lượng lớn các đầu sách về quản lý công và truy cập online các tạp chí chuyên ngành quản lý công. Cơ sở dữ liệu trực tuyến của AGORA, Elsevier, PubMed và Blackweell Science được thư viện ĐHQG-HCM đã đăng ký. Cụ thể, một số tạp chí mà NCS có thể truy cập và tải được cái bài báo như Journals of Business Management, Economics, Econometrics & Finance, Journal of Strategic Marketing, Journal of Strategic Marketing. Ngoài ra, hiện nay ĐHQT có triển khai các chương trình hợp tác với West of England, giảng viên có thể truy cập vào hệ thống thư viện của các trường này giúp NCS tải các bài báo cần thiết trong quá trình nghiên cứu. Đây cũng là điểm sáng của chương trình đào tào về khả năng truy cập nguồn tài liệu tham khảo uy tín. Ngoài ra, ĐHQT cũng đã thiết lập mối quan hệ rất tốt với Công ty Vietstock và Công ty IFRC Việt Nam sẽ cung cấp data thứ cấp trên 2 sàn chứng khoán tại Việt Nam.	- Dịch vụ thư viện: 1. Phục vụ không gian học tập, thảo luận 2. Phục vụ tài liệu in tại thư viện 3. Phục vụ truy cập tài liệu điện tử từ xa 4. Dịch vụ mượn liên thư viện 5. Tra cứu trực tuyến đối với mọi loại hình tài liệu - Học viên trường ĐHQTcó thể sử dụng được tất cả các thư viện nhà trường liên kết: 1. Thư viện Trung tâm Đại học Quốc gia TP.HCM 2. Thư viện Đại học Bách Khoa 3. Thư viện Đại học Khoa học Tự nhiên 4. Thư viện Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn 5. Thư viện Đại học Kinh tế - Luật 6. Thư viện Đại học Công nghệ Thông tin 7. Thư viện Viện tài nguyên và môi trường					

<table>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>NCS có thể truy cập các đầu sách và tạp chí cụ thể theo đường links sau:

https://library.hcmiu.edu.vn/libguide/qlc

https://library.hcmiu.edu.vn/libguide/business</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>IV</td>
<td>Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện</td>
<td>Chương trình đào tạo Tiến sĩ ngành QLC của ĐHQT được thiết kế dựa trên cơ sở đào tạo chia thành 3 phần.

Phần 1- Bao gồm 04 học phần bắt buộc (9 tín chỉ), đào tạo kiến thức nâng cao về chính sách công, quản lý công và phân tích chính sách. Đồng thời cung cấp phương pháp nghiên cứu khoa học trong quản lý công và kỹ năng viết bài báo khoa học trong chuyên ngành Quản lý công.
Phần 2 - Bao gồm 03 môn phần tự chọn (6 tín chỉ) về quản lý công trong tổng số 10 môn học. Mục tiêu của học phần nghiên cứu nâng cao và hội thảo nhằm trang bị cho NCS năng lực nghiên cứu khoa học, cập nhật và nâng cao kiến thức liên quan lãnh vực quản lý công, giúp NCS có đủ trình độ và kỹ năng giải quyết vấn đề đặt ra trong thực tế vận hành chính sách quản lý công. Việc chọn các học phần và chủ đề hội thảo cụ thể sẽ còn phụ thuộc vào tình hình thực tế nội dung nghiên cứu của các NCS trong từng niên khóa.</td>
<td>Thời gian đào tạo Căn cứ vào Quy chế đào tạo Thạc sĩ của Đại học Quốc gia TP.HCM số 1393/QĐĐHQG ngày 03/11/2021. Chương trình đạo tạo thạc sĩ Quản lý công của Trường Đại học Quốc tế là chương trình đào tạo thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu, phương thức nghiên cứu 2. Thời gian đào tạo của chương trình là 02 năm (24 tháng), số tín chỉ phải hoàn thành là 60 tín chỉ.
- Khối lượng kiến thức toàn khóa
<table>
<tr><td rowspan="3">Phương thức đào tạo</td><td rowspan="3">Tổng số tín chỉ</td><td colspan="5">Số tín chỉ</td></tr>
<tr><td rowspan="2">Kiến thức chung</td><td colspan="2">Kiến thức cơ sở và chuyên ngành</td><td rowspan="2">Đề án, chuyên đề nghiên cứu</td><td rowspan="2">Luận văn</td></tr>
<tr><td>Kiến thức bắt buộc</td><td>Kiến thức tự chọn</td></tr>
</table>
</td>
<td>-</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
</table>

		Như vậy, NCS sẽ học bổ sung lý thuyết nền và lý thuyết chuyên sâu phục vụ cho công việc tự nghiên cứu chính sách quản lý công, thẩm định chính sách và tham gia tư vấn thực thi chính sách. Đồng thời cũng góp phần quan trọng cho việc nghiên cứu viết luận án của mình là 15 tín chỉ. Tổng số tín chỉ học bổ sung cũng phù hợp với Quy chế Đào tạo tiến sĩ hiện hành của ĐHQG-HCM và Bộ GD&ĐT. Ngoài ra, một trong những nhân tố quan trọng quyết định sự thành công của NCS đó là xây dựng mối quan hệ trách nhiệm giữa giảng viên hướng dẫn và NCS. Chính vì vậy, NCS phải đăng ký học chuyên đề I và II trong năm I dưới hình thức **tự học** với giảng viên hướng dẫn chính hoặc các giảng viên khác để giải quyết một số vấn đề quan trọng trong luận án của mình. Sau cuối mỗi chuyên đề, Tiểu ban đánh giá sẽ có nhận xét đánh giá kết quả tự học của NCS mà mình hướng dẫn trên cơ sợ "Đạt" hay "Không đạt" yêu cầu của nội dung của từng chuyên đề nghiên cứu mà NCS đã đề ra lúc ban đầu và có sự đồng ý của người hướng dẫn. NCS có thể dùng thời gian tự học để viết **Tiểu luận tổng quan hay Đề cương luận án tiến sĩ** về tình hình nghiên cứu và các vấn đề liên quan đến đề tài luận án.	**NC2**	**60**	**4**	**10**	**18**	**13**	**15** - Căn cứ chuyên môn Khi thực hiện nội dung chương trình, Trường Đại học Quốc tế đã tham khảo nhiều chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành quản lý công của các trường đại học uy tín trên thế giới, từ đó xây dựng nên một chương trình tương thích với trình độ tiêu chuẩn của thế giới và có tính đặc thù phù hợp với đặc điểm của kinh tế, chính trị, xã hội của Việt Nam.					

		Phần 3 - Luận án tiến sĩ. Luận án tiến sĩ phải là một công trình khoa học chứa đựng những đóng góp mới có giá trị trong lĩnh vực khoa học chuyên ngành, thể hiện khả năng độc lập, sáng tạo nghiên cứu khoa học của NCS. Yêu cầu đóng góp mới của luận án có thể là: (a) Những kết quả mới được đề xuất có tác dụng bổ sung, phát triển hoặc làm phong phú thêm vốn kiến thức lý thuyết đã có của chuyên ngành; (b) Những ứng dụng sáng tạo và phát triển có cơ sở khoa học dựa trên các thành tựu đã có nhằm giải quyết những yêu cầu thiết thực trong quản lý công. Để hoàn thành luận án, NCS sẽ phải trải qua 3 giai đoạn chủ yếu bao gồm (1) hoàn thành các học phần và hoàn thành chuyên đề I & II trong năm I và thông qua Tiểu luận tổng quan; (2) Hoàn thành các bài báo khoa học và bảo vệ luận án tại Hội đồng cơ sở; (3) Bảo vệ luận án cấp trường. **Lưu ý:** NCS nộp các bài báo khoa học được Hồi đồng Giáo sư ngành Kinh tế tính điểm công trình trong khung (0-1) trở lên và có liên quan đến nội dung của luận án. **Một bài báo khoa học được xem sản phẩm thay thế cho một chuyên đề**. **NCS có thể viết và bảo vệ luận án tiến sĩ bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh.**						

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Các NCS sẽ được trang bị các kiến thức chuyên sâu về chính sách công và kiến thức nền tảng về quản lý công, phân tích đánh giá chính sách công, và tiếp cận phương pháp nghiên cứu hiện đại trong phân tích và đánh giá chính sách công ở nhiều khia cạnh khác nhau. Nhìn chung, chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu cấp bách về đội ngũ các nhà quản lý cấp cao, đó là những người có kiến thức chuyên sâu, có khả năng xử lý thông tin hữu hiệu, có khả năng phát hiện vấn đề, có kĩ năng nghiên cứu khoa học, và có thể sáng tạo ra những tri thức khoa học mới. Hướng tiếp cận của chương trình đào tạo cụ thể là giúp NCS có khả năng xây dựng và phát triển chính sách công, tham gia phản biện chính sách công và tham gia tư vấn thực thi chính sách công giúp hoàn thiện chính sách công, nâng cao chất lượng dịch vụ công, hướng tới Chính phủ kỹ thuật số và tinh giảm bộ máy quản lý theo hướng chuyên nghiệp hóa và minh bạch hóa thông tin thủ tục hành chính.	Chương trình được thiết kế nhằm đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở tại TP. HCM và các tỉnh lân cận năng lực quản lý kinh tế, xã hội, năng lực xây dựng và thực thi chính sách, năng lực lãnh đạo và bản lĩnh chính trị vững vàng, có thể đảm nhận và làm tốt các vị trí lãnh đạo trong khu vực công và quản lý nhà nước, góp phần nâng cao chỉ số hiệu quả quản lý và hành chính công của TP. HCM và các tỉnh phía Nam. Cụ thể, đối tượng học viên của chương trình là các cán bộ, công chức đang làm công tác quản lý không chỉ tại quận, huyện, sở, ban, ngành mà còn mở rộng đến cấp xã phường. Bên cạnh đó, chương trình cũng mở rộng ra các đối tượng học viên đang làm việc tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế và các tổ chức phi chính phủ muốn nâng cao trình độ hiểu biết về lĩnh vực quản lý công và ứng dụng của nó trong công việc đang đảm nhận.	-				

VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp NCS có thể trở thành các nhà nghiên cứu độc lập; các nhà nghiên cứu phân tích chính sách công làm việc cho các cơ quan hành chính công hay các viện nghiên cứu chính sách; các chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực phân tích và hoạch định chiến lược cho các tập đoàn, đơn vị kinh tế lớn hay các cơ quan đầu ngành tại địa phương hoặc trung ương; làm giảng viên công tác tại trường đại học hay học viện; hay làm việc cho các tổ chức khác trong nước và quốc tế.	Các vị trí hoặc công việc mà học viên có thể đảm nhiệm sau khi tốt nghiệp khóa học bao gồm: chuyên gia phân tích chính sách, chuyên gia hoạch định chiến lược trong các cơ quan hành chính nhà nước, các sở ban ngành, các tập đoàn kinh tế trọng yếu của nhà nước, các tổ chức khác trong nước và quốc tế	-				

13. Khoa Kinh Tế, Tài chính, và Kế toán

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	**Thạc sĩ**	**Đại học**			**Cao đẳng sư phạm chính quy**	**Trung cấp sư phạm chính quy**
				Chính quy (Cử nhân Tài chính Ngân hàng, Kế toán**)**	**Liên thông chính quy**	**Văn bằng 2 chính quy**		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	N/A	N/A	- Tốt nghiệp THPT - Đạt học sinh giỏi 2 năm trong 3 năm họp lớp 10, lớp 11 và lớp 12; hoặc là thành viên đội tuyển của trường hoặc tỉnh thành tham dự kì thi học sinh giỏi quốc gia (đối với phương thức xét tuyển theo quy đinh của ĐHQG) - Có hạnh kiểm tốt trong năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12 - Điểm trung bình 5 học kì của mỗi môn trong tổ hợp đăng kí xét tuyển >= 6.5 và tổng	N/A	N/A	N/A	N/A

<table>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td>
điểm xét tuyển của 3 môn trong tổ hợp đăng kí >= 20 (không tính điểm cộng ưu tiên)
- Đối với tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, nếu thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS Academic hoặc TOEFL iBT thì được quy đổi điểm trung bình môn Tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển, cách quy đổi như sau:
<table>
<tr><td>Chứng chỉ IELTS academic</td><td>Chứng chỉ TOEFL iBT</td><td>Điểm uy đổi</td></tr>
<tr><td>≥ 6.0</td><td>60 - 78</td><td>10</td></tr>
<tr><td>5.5</td><td>46 - 59</td><td>8,5</td></tr>
<tr><td>5.0</td><td>35 - 45</td><td>7,5</td></tr>
<tr><td>≤ 4.5</td><td></td><td>Không quy đổi</td></tr>
</table>
</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
</table>

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	N/A	N/A	❖ **Ngành Tài chính ngân hàng** **Về kiến thức** - Hiểu được tầm quan trọng của quản trị tài chính doanh nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế. - Thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch tài chính doanh nghiệp; hiểu, diễn giải, cung cấp thông tin tài chính để hỗ trợ việc ra quyết định và kiểm soát kinh doanh. - Thực hiện quản lý tài chính nhằm tối đa hóa giá trị doanh nghiệp với trọng tâm là quan điểm giá trị cổ đông. - Thực hiện các nghiên cứu trong lĩnh vực quản lý tài chính doanh nghiệp. **Về kỹ năng** **Kỹ năng phân tích (Analytical) và phản biện (Critical thinking)** - Sinh viên tốt nghiệp có khả. năng. hiểu, phân tích và khai thác các số liệu; sử dụng	N/A	N/A	N/A	N/A

				tốt các kỹ thuật Giải quyết vấn đề để đưa ra quyết định kinh doanh cũng như xây dựng các báo cáo - Sinh viên tốt nghiệp được trang bị kĩ năng tư duy phản biện tốt, từ đó phân tích, đánh giá nhằm đưa ra cách giải quyết. Sinh viên có thể diễn giải và đánh giá những tình huống phức tạp, xác định vấn đề, áp dụng lý thuyết đã học vào tình huống mơ hồ hoặc các vấn đề mới chưa có tiền lệ từ đó ra quyết định và ứng dụng trong thực tiễn **Kỹ năng giao tiếp (Communication) và Làm việc Nhóm (Teamwork)** - Sinh viên tốt nghiệp có khả năng giao tiếp một cách hiệu quả bằng tiếng Anh trong tất cả các hình thức giao tiếp như văn bản, thuyết trình, tổ chức và chia sẻ thông tin. - Sinh viên tốt nghiệp có được kỹ năng của một thành viên nhóm hiệu quả. Những ý kiến hay hành động của sinh viên sẽ hữu ích với những				

				thành viên khác trong nhóm. Sự tham gia của sinh viên mang tính xây dựng. Sinh viên biết học hỏi và tôn trọng những khả năng và đóng góp của đồng nghiệp. Sinh viên sẵn sàng chịu trách nhiệm về hành vi và hành động của họ - Khả năng tự đào tạo (Continuing Self-Development) và Nhận thức triển vọng (Perspective) • Mỗi sinh viên luôn được khuyến khích xây dựng thái độ và hành vi tự học phù hợp với môi trường kinh doanh. • Sinh viên tốt nghiệp có khả năng tự đào tạo, tự trau dồi kiến thức hoặc thông qua các cơ sở đào tạo, tham gia vào các hiệp hội nghề nghiệp. Sinh viên có thể sử dụng các tài liệu và nguồn lực để tham khảo, biết cách đặt ra những câu hỏi hiệu quả và thích hợp. • Sinh viên có thể lĩnh hội, mô tả, giải thích những yếu tố liên quan đến môi trường ngành công nghiệp (như khách hàng, cạnh tranh, nhà cung cấp, luật,				

				môi trường) và đánh giá sự ảnh hưởng đến hoạt động của tổ chức hay các vấn đề và quyết định trong kinh doanh. **Về năng lực** - Khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên có thể đảm nhận các trường sau: - Phân tích tài chính: Lập ngân sách vốn; Ngân sách; Dự án; Ngành cụ thể… - Phân tích chi phí: Sản xuất; Dịch vụ… - Kho bạc: Tài trợ; Đầu tư, Quản lý rủi ro… .. - Phát triển công ty: Phát triển sản phẩm mới…. **Về ngoại ngữ** - Sinh viên có khả năng giao tiếp bằng tiếng anh ❖ **Ngành Kế toán** **Về kiến thức** - Đây là chương trình cử nhân dành cho những sinh viên quan tâm đến việc có được kiến thức và kỹ năng chuyên ngành cho thế giới kế toán. Sinh viên				

				tốt nghiệp Cử nhân Kế toán có kiến thức và kỹ năng nâng cao về kế toán tài chính cũng như các lĩnh vực kế toán quản trị, rất cần thiết cho sự thành công tài chính của các công ty. Đặc biệt, sinh viên có khả năng lập báo cáo tài chính, báo cáo nội bộ liên quan đến kế toán, lập kế hoạch và phân tích kinh doanh, ... Chương trình cũng trang bị cho sinh viên những kỹ năng quý giá như tư duy phản biện, phân tích dữ liệu, giao tiếp, lãnh đạo và học tập suốt đời. **Về kỹ năng** Chương trinh đào tạo 4 năm tập trung vào các nhóm kiến thức và kỹ năng sau: 1) Cơ bản về kế toán nhưng không giới hạn: Kế toán tài chính, Kế toán quản trị, kiểm toán báo cáo tài chính, hệ thống thông tin kế toán, và thuế. 2) Kỹ năng làm việc nhóm				

				3) Kỹ năng giao tiếp bằng văn bản và lời nói 4) Kỹ năng ra quyết định liên quan đến đạo đức nghề nghiệp 5) Kỹ năng áp dụng công nghệ trong thời đại cách mạng 4.0 **Về năng lực** - Khi sinh viên tốt nghiệp chương trình này, sinh viên có thể đảm nhận các trường sau: - Kế toán tổng hợp, Kế toán thuế, Kiểm soát tài chính…. - Đánh giá viên nội bộ, đánh giá viên bên ngoài - Phân tích chi phí: Sản xuất, dịch vụ,… - Phân tích tài chính: Lập ngân sách vốn; Ngân sách; Dự án; Ngành cụ thể… **Về ngoại ngữ** - Sinh viên có khả năng giao tiếp bằng tiếng anh				

III		N/A	N/A	Các chính sách học bổng: - Hỗ trợ kinh phí cho học viên có kết quả học tập tốt thể hiện qua kết quả các học kì. - Góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, uy tín, vị thế của ĐHQG-HCM và các cơ sở đào tạo. - Học sinh trúng tuyển đạt mức điểm cao hơn hay bằng mức điểm bảng dưới đây sẽ được xem xét: Số suất học bổng: 10% chỉ tiêu từng ngành (Tỷ lệ % học bổng toàn phần và bán phần sẽ do Hội đồng tuyển sinh quyết định). Học bổng toàn phần: - Miễn 100% học phí toàn khóa học 4 năm đối với chương trình do trường ĐHQT cấp bằng :~ 168 triệu đồng. - Miễn 100% học phí 2 năm học tại Việt Nam đối với chương trình liên kết: ~112 triệu đồng Học bổng bán phần: - Miễn 50% học phí toàn khóa học 4 năm đối với chương	N/A	N/A	N/A	N/A

				trình do trường ĐHQT cấp bằng :~ 84 triệu đồng. - Miễn 50% học phí 2 năm học tại Việt Nam đối với chương trình liên kết: ~56 triệu đồng * Điều kiện duy trì học bổng: điểm trung bình học kỳ ≥ 70 & điểm các môn học ≥ 50				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	N/A	N/A	- Chương trình đào tạo và giáo trình được soạn thảo và cập nhật liên tục theo nội dung của các chương trình đào tạo của các trường tiên tiến trên thế giới. - Chương trình dự kiến nhắm vào đối tượng sinh viên trong nước và sinh viên quốc tế. - Chương trình cử nhân tài chính ngân hàng, và kế toán là chương trình đào tạo mang tính tổng hợp theo đó sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhiệm tốt tất cả các lĩnh vực tài chính và kế toán của công ty trong bối cảnh toàn cầu hóa. - Chương trình sử dụng sách giáo khoa và tài liệu xuất	N/A	N/A	N/A	N/A

				bản tại nước ngoài và luôn được cập nhật kịp thời. - Chương trình được giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh do các giảng viên trong và ngoài nước đảm nhận. - Chương trình được nội địa hoá để phù hợp với bối cảnh kinh tế Việt nam, đặc biệt là những môn học có liên quan đến môi trường xung quanh như Đạo đức kinh doanh hay Luật Kinh doanh. - Chương trình có mức học phí phù hợp. - Các chuyên ngành của chương trình được thiết kế dựa trên việc khảo sát nhu cầu.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	N/A	N/A	- Sinh viên tốt nghiệp được trang bị tư duy phản biện tốt, từ đó phân tích, đánh giá nhằm đưa ra cách giải quyết. Sinh viên có thể diễn giải và đánh giá những tình huống phức tạp, xác định vấn đề, áp dụng lý thuyết đã học vào tình huống mơ hồ hoặc các vấn đề mới chưa có tiền lệ từ đó ra	N/A	N/A	N/A	N/A

				quyết định và ứng dụng trong thực tiễn. - Phân tích và đánh giá các hoạt động trong QTKD: Cung cấp kiến thức cho việc phân tích và thiết kế bền vững các lĩnh vực kinh doanh trong nước và quốc tế. - Thiết kế hệ thống kinh doanh: Cung cấp các kiến thức cốt lõi liên quan đến hoạt động trong các lĩnh vực kinh doanh như: Marketing, Tài chính, Kinh doanh Quốc tế, kế toán chỉ đạo điều phối nhân sự nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài nước. - Điều hành hệ thống kinh doanh: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức toàn diện và kỹ năng cần thiết để đảm bảo có thể thực hiện các công việc trong các lĩnh vực kinh doanh, đặc biệt là khả năng điều phối và quản lý các hoạt động ngành. - Khả năng ngoại ngữ: Có khả năng ngoại ngữ tốt; giao tiếp tự tin, vững vàng bằng tiếng Anh				

				trong môi trường làm việc và môi trường xã hội.				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	N/A	N/A	- Sau khi tốt nghiệp, sinh viên ngành Tài chính ngân hang và Kế toán có thể bắt đầu sự nghiệp bằng các vị trí quản lý tập sự trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các công ty đa quốc gia, các tập đoàn lớn trong nước hoặc làm việc như một chuyên gia trong các lĩnh vực mà mình được đào tạo như tài chính, kế toán, ngân hàng, marketing, chứng khoán, nghiên cứu thị trường, quản lý sản xuất, quản trị chất lượng, cung ứng hậu cần… - Những sinh viên vừa tốt nghiệp cũng có thể từng bước tiếp quản doanh nghiệp gia đình, hoặc khởi nghiệp bằng cách chung vốn lập công ty cổ phần để thực hiện ý tưởng và chiến lược kinh doanh của riêng mình.	N/A	N/A	N/A	N/A